

Tháng 4, 2019



Cô Gái Việt

Nguyễn Thị Châu

Đây các "Cô Gái Việt" của tôi
Những người phụ nữ thật tuyệt vời
Thân cò một thuở bao lận đận
Vi chồng nước mắt chẳng hề voi.

Bỏ hết gấm nhung thuở an bình
Bỏ cả băng đen với học sinh
Chợ trời lăn lộn thân vợ lính
Chèo chồng nuôi con quên thân mình.

Tần tiện chất chiu đi thăm chồng
Thịt, khô, gạo, muối phải gánh gồng
Nhịn ăn, đói lá nhưng không ngại
Thân gái dặm trường nghiệt ngã không?

Giữa sông trùng dương biển thét gào
Ôm con run rẩy giữa ba đào
Tự do đôi lấy bằng sinh mạng
Chấp tay cầu nguyện giữa ngàn sao.

44 năm thâm thoát đã qua đi
Thời gian cướp mất tuổi xuân thì
Vui buồn gác lại thành dĩ vãng
Tóc đã bạc rồi, nhuộm khó chi.

Quê người vẫn nhớ quê hương xa
Nơi đây đất khách cũng là nhà
Lá cờ tổ quốc giờ dựng lại
Dạy con lịch sử tỏ tiên ta.

Nhị Trưng tuốt kiếm giữ giang san
Đuổi quân Tô Định phải tan hàng
Bàn tay cầm viết ta tiếp bước
Bài thơ yêu nước vẫn hiện ngang.

Quyết giữ cho đời vẫn đẹp xinh
Dem chút văn, thơ gửi tâm tình
Mặc áo xanh màu "Cô Gái Việt"
Nụ cười nhân hậu vẫn nguyên trinh.

Tháng Tư Xuân Ấy!

Quanh quần đời ta đã mấy mươi
Tóc đen điểm trắng dở dang đời
Xa quê lang bạt đường muôn nẻo
Bỏ nước lưu vong khắp mọi nơi
Vượt biên thuyền chìm trong bể cả
Băng rừng, giặc cướp giết thân phơi
Tháng Tư Xuân ấy lòng ôm hận
Tổ quốc điêu tàn dạ chẳng nguôi!

Miên Du Dalat

Em, Việt Nam... Mảnh Dư Đồ Nát Rách!

Ngày tháng Tư buồn thương thân phận mỏng
Mưa tháng Tư khóc hận mộng tuổi xanh
Nắng tháng Tư khô bờ môi nứt nẻ
Thơ tháng Tư làm buốt cả tim anh
Gió tháng Tư không làm trời dịu mát
Hoa tháng Tư không nở thắm tình xanh
Đời vẫn buồn như giọt hồn trong mắt
Thương Việt Nam, Em chẳng được yên lành
Con đường về rợp màu hoa sắc tím
Tím hoàng hôn, tím cả bóng đời Em
Anh đối diện niềm đau đang lắng đọng
Nghe tim mình chợt khóc tháng Tư đen
Anh nghẹn ngào lệ trào trong tiếng nấc
Thương đời Em, chua xót nói khôn cùng
Mỗi hận nào mang một nỗi đau chung
Em còn đó, mà đôi bờ xa cách
Em, Việt Nam, mảnh dư đồ nát rách!

Miên Du Đà Lạt

CA 04/30/1975 -30/4/2019

Nỗi Buồn Không Tên!

Em ngồi hồn nhẹ như mây
Buồn tên như lá bờ vai hao gầy
Anh đi gió thoảng qua đây
Để cho Thu tới đông sầu mắt ai
Hôm qua mình mới có nhau
Hôm nay sao bỗng chia sầu đắng cay
Đêm nay ngồi ngắm sao rơi
Mới hay tình đã băng hà, còn đâu?
Hỏi trăng trăng có chia đau
Hỏi mây mây có chở sầu dùm không?
Hôm xưa tình đã bơ vơ
Hôm nay tình cũng chờ vơ bên đời!
Em về nhật cánh phù du
Tìm trong đáy nước bóng đời phù vân
Mới hay đời một chữ KHÔNG
CÓ trong giây phút là KHÔNG ai ngờ...!

Miên Du Đà Lạt

Vô Đề Thứ 106

Ta gói tình thơ gửi tặng đời
Chia buồn một nửa để tình vui
Chia sầu một góc cho đời cạn
Chỉ khối tình riêng ta ngậm ngùi

Miên Du Dalat

NGÀY nào cờ Đỏ ngập đường
QUỐC kêu thống thiết mười phương chia lìa
HẬN quân Việt cộng phải đi
BUỒN thân lưu lạc khắc ghi miền trường
*

NGÀY nào Việt cộng kéo vào
QUỐC gia nhuộm đỏ cờ sao búa liềm
HẬN quân gian ác không tim
BUỒN đời viên xứ ngóng tìm quê xưa.

Nguyễn P. Thúy

30 tháng Tư, 2019



NGÀY đó máu đỏ lệ rơi
QUỐC Gia tan nát thân phơi dọc đường
HẬN thay bè lũ bất lương
BUỒN cho đất nước tang thương phút này.
*

NGÀY anh hùng chết phơi thân
QUỐC tang cả nước biết ngày nào vơi
HẬN mang 44 năm rồi
BUỒN thay giờ đã da mồi tóc sương.
Nguyễn thị Thêm

GIẶC TRẦN NHÀ RỒI!

(Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Cửa Ngục Việt Nam khép kín
Dân làm sao có thông tin?
Mấy mươi năm liền nhần nhện
Bạn biết, chẳng lẽ ngồi nhìn?

Mai kia lỡ mà Hán hóa
Sông núi sẽ liền đổi tên,
Người người bị đổi quốc tịch.

Lật Cộng cho lè lẹ lên!
Bạn ơi chân chờ chi nữa?
Ý Nga, 30.4.2019

TUỔI TRẺ VIỆT NAM

(Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Tất cả đều tán thành
Ai là người phản đối?
Vận Nước quá mỏng manh
Sao bạn không tức tối?
Ý Nga, 29.4.2019

TUYỆT GIAO!

(Trích tuyển tập QUỐC HẬN.)

*

Tháng Tư Việt Cộng ăn mừng
Mi y như thế, tung bùng ăn chơi
“Thuyền nhân” quả thật thịnh thời
Rong chơi thể giới, thanh thời vui cười.

Tâm đầu thương xót những người
Suốt đời tù túng phương trời cố hương?
Chúng ta thật khó chung đường
Từ nay Quốc-Cộng biên cương rõ ràng!
Ý Nga, 29.4.2019

TIỀN HỌC “BẮC”, HẬU HỌC NGU

(Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Loa léo nhéo một đàng, làm một nẻo
Sau bao năm “*Sống, học tập, noi theo...*”
Gương một người mà đạo đức “cáo, điều”
Phi “*học lữ*” nên mất tiêu văn hóa!

Đễ hiểu!

Ý Nga, 30.4.2019

*Điều: điều hâu

HẠI

(Trích tuyển tập THO YẾT HẬU.)

*

Thảm họa đến từ phương Bắc
Có gì mịn mượt “lụa, tơ”?
Chỉ toàn những độc và hại
Độc được dân uống, đảng chờ?

Say?

Ý Nga, 30.4.2019

GHẾ ĐẢNG

(Nghe nhạc DÂN CHỦ CA.

Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Những chiếc ghế đảng ngồi đều như nhuộm
Chẳng ghế nào ngồi vì nước, vì dân
Không nội thù cũng thành kẻ ngoại nhân
Chúng thượng cả lên đầu dân ngồi hưởng!

Ý Nga, 29.4.2019

HÁN HÓA

(Trích tuyển tập THO YẾT HẬU.)

*

Đảng không cho làm nước mắm
Bắt dân tập ăn xì dầu?
Chữ quốc ngữ đảng cũng cấm!
Mong dân thành thạo tiếng Tàu?

Sao?

Ý Nga, 29.4.2019



**CHUẨN TƯỚNG
LÊ VĂN HƯNG
1933-1975**

**NÊN
HƯƠNG
MUỐN...**

KÍNH BÀI
Bé Hai ntkp
Alameda, CA - 2011

Cha kể: (...Lúc vừa lên chín tuổi
Cháu từng được Chú công trên lưng...
Tuổi thơ, con Linh thường rong ruổi
Theo Cha về Thốt Nốt - Long Xuyên
Danh hiệu Đầu Trâu, từng tên tuổi
Đánh giặc giời, Tiểu Đoàn 13...
Trường phòng 5- Chiến Tranh Tâm Lý
Cha là Trung Úy Nguyễn Ngọc Chương
Thiếu Úy Hưng về làm Phụ Tá
Thời gian; Mỗi Chín Năm Mười Lăm...)
Người Sĩ Quan trẻ mùa chinh chiến
Hiền lành, trắng trẻo, đáng thương sinh
Những chiều Doanh trại buồn xa xứ...
Mẹ thường mời Chú đến dùng cơm
Bữa cơm đạm bạc đời quân ngũ
Thấm đậm tình người, nên rất ngon...
Nửa năm gần gũi...không lâu lắm
Chưa đủ làm cho cháu tuyến thương...
Tuổi thơ ham chơi hơn tất cả
Cha đi đi...và cháu cũng quên...!...)
Cho đến một ngày...Cha hỏi Mẹ...
(...Em còn nhớ...Chú Lê Văn Hưng?...
Anh chàng Thiếu Úy ngày xưa ấy
Đã từng làm Phụ tá cho Anh...
Chết rồi! Tuấn tiết - oai hùng lắm.
Sĩ Quan Thủ Đức, Khóa Vi Dân!)
Cháu nghe, mà trào dâng cảm xúc
Một thời...được Chú công trên lưng...
Đầu đời Linh, Chú từng công cháu,
Cuối đời, Chú Công Cả Non Sông...!
Nên Hương Muốn...cháu xin kính thắp
Cho Người Sống Chết Với Quê Hương...
"Sinh Vì Tổ Quốc - Tử Vì Thân"
Hào Khí Ngất Trời, Chú Lê Văn Hưng...

30. 04. 1975

30.
04.
20
19

30 Tháng Tư - Ngày Mất Nước
Một Chín Bảy Lăm - Đau để quên
Bốn mươi bốn năm - Khăn kỷ ức
Miền Nam phần uất, trắng khăn tang
Lũ lượt dòng người trên tì lộ
Bươn lên xác chết, giẫm kinh hoàng
Hiệu lệnh đầu hàng, buông vũ khí
Quân nhân bất lực...khóc tan hàng
Tương tá thi nhau cùng bôn tẩu
NGƯỜI còn quyết chiến giữa Quê Hương
Phượng Hoàng đơn độc trong vô vọng
Cam lòng tuân tiết...cứu Dân, Quân
An Lộc năm xưa, NGƯỜI từ thủ
Cần Thơ ngày ấy, chết theo Thành
Phát súng ngay tim...bi tráng quá
NGƯỜI chọn cho mình, cái Chết Vinh
Muôn lòng thương kính người Danh Tướng
Tiết Tháo Hào Hùng...Lê Văn Hưng
'Anh Hùng Từ, Khí Hùng Bất Từ'
Tên của NGƯỜI...rạng rỡ Sứ Xanh...

T
h
a
n
h
S
o
n
g

ntkp

HẬN TRƯỜNG

(Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Tham nhũng đục khoét quê hương
Thấy thương dân mình tủi nhục
Kinh tế bẽ tắc, cùng đường.
Thâm thủng lao xuống đáy vực

Hơn bốn mươi năm hận trường
Dân tôi trôi về muôn hướng
Bao nhiêu ý chí quật cường
Chết dần mòn trong vọng tưởng!

THƠ BẠN

(Trích tuyển tập ĐEM THƠ HỒ LỬA.)

*

Thơ theo nhịp đập của dân
Lo cho đất nước đang dần mất đi,
Bạo quyền chẳng chút lương tri
Lương tâm kẻ sĩ trơ lý được đâu!

Ý Nga, 28.4.2019

GHÉT

Ý Nga, 28.4.2019

NGÀY QUỐC HẬN

(Trích tuyển tập THƠ YẾT HẬU.)

*

Lễ Tưởng Niệm xin đừng trò dạ vũ
Tối mịt mù sẽ lăm kẻ mộng du,
Bao sĩ phu mắt sáng sẽ hóa mù,
Tưởng Việt Cộng đang ăn mừng chiến thắng:

Đấng!

Ý Nga, 27.4.2019

VĂN LÀ LÍNH!

(Trích tuyển tập TRI ƠN CHIẾN SĨ VNCH.)

*

Xưa là lính, phá vòng vây liêu lĩnh
Anh thông minh, khả kính, thương đệ, huynh
Gương hy sinh lập lánh những tài tình
Không nương địch, lập chiến công hiển hách.

Nay vẫn giữ được tác phong, quân cách
Chí chưa thành, vẫn kiêu hãnh đấu tranh
Thương dân lành bất hạnh, đảng gian manh
Lính sát cánh cùng Cộng Đồng: chống Cộng!

Ý Nga, 27.4.2019

SAO?

(Trích tuyển tập PHẢI ĐẸP SẠCH VIỆT GIAN!)

*

Việt Nam xếp hàng cuối bảng
Nhờ “tài” phá hoại tan hoang
Hàng mã dát vàng, dựng tượng
Đỏ lòe có phượng rình rang.

Ca tụng địa ngục cộng sản
Sao đi tìm chốn thiên đàng?
Sao không sống cùng “bác”, đảng,
Mà ra núp bóng cờ Vàng?

Ý Nga, 27.4.2019

CHÍNH TRỊ GIA?

(Trích tuyển tập THƠ YẾT HẬU.)

*

Xưa mi bị lừa bởi lời ngon ngọt
Nay mi để đảng nói lọt lỗ tai

(Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Em thích nhất những thơ văn yêu Lính
Của những ai chưa cảm sủng bao giờ.

*

Anh ghét nhất những người từng lính, trốn
Còn hô hào phản chiến giọng ngu ngơ.
Cộng lém linh sao họ quá khù khờ?
Dù xâm lược đã rõ ràng: Việt Cộng!
Gặt tràn bờ còn ảm ố, ngây thơ
Cộng không chống, chỉ muốn “hòa và giải”?

Ý Nga, 28.4.2019

THƯ CHỒNG “CẢI TẠO” GỎI VỢ

Em ạ, anh đang ở nơi xa,
Thư này không gửi qua “hòm thư”,
Chóc nữa lao động ngoài rừng rẫy,
Anh thấy cho người dân đi qua.

Mong rằng thư sẽ đến tay em,
Thư thay anh vượt cả núi non,
Người dân thông cảm “tù cải tạo”,
Sẽ lên nhận thư, nhận chuyển giùm.

Đề anh thoải mái kể em nghe,
Nơi anh ở có những lán tre,
Chim bay về núi chiều hoang lạnh,
Nhà của anh đâu, chẳng lối về.

Từ Bắc vào xâm chiếm miền Nam,
Mở miệng ra luận điệu thù hằn,
Chửi “đế quốc Mỹ” và “lính ngụy”,
Vừa ăn cướp lại vừa la làng.

Sau cuộc chiến kẻ được người thua,
Ngày đau thương 30 tháng Tư,
Đi tù là “học tập cải tạo”,
Những người lính Việt Nam Cộng Hòa.

Chúng bắt anh “học tập” bao lâu,
Cũng chẳng “cải tạo” được anh đâu,
“Tư bản đang dây chết” chưa chết,
Chủ nghĩa cộng sản ngày càng teo.

Khoai sắn anh ăn chẳng đủ no,
Lao động sáng chiều cày ồm ồ,
Sức đâu mà nghe chúng nói nhảm,
“Chủ nghĩa Lenin” với “bác Hồ”.

Đi theo bọn Cộng xin làm tà lọt
Có gì hãnh diện mà mi khoe tài?

Cút!

Ý Nga, 27.4.2019

THẾ HỆ KẾ THỪA

(Trích tuyển tập ĐƯỜNG VỀ QUÊ HƯƠNG.)

*

Thanh niên thử máu anh hùng
Tuổi già thử máu, sẵn lòng: bệnh chi?
Anh hùng thử chí gan lý
Lão niên thử sức đã suy nhược gì?

Đường trường quý Bác đã đi
Chúng ta phải tiếp sức vì Nhà Nam!

Ý Nga, 26.4.2019

ĐẸP XONG GIẶC, ANH SẼ VỀ

(Viết thay một người vợ lính VNCH trong nước.)

Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

- Anh về, em đã già ra!

- Không sao! Còn cháu chắt ta nữa Minh!

Còn san hà của các anh,

Làm sao mà hết? Rành rành còn dân!

Ý Nga, 26.4.2019

Anh thềm từng miếng thịt, cục đường,
Trong giấc ngủ mơ thiếu bóng em,
Chỉ thấy toàn thịt thà, bánh trái...
Nhét vào cái bao tử trống không.

Bạn anh có đũa chết trong tù,
Có đũa trốn trại bị trả thù,
Mạng sống con người như cóc nhái,
Chết chẳng ai hay, chẳng nắm mồ.

Đọc thư em nước mắt rung rung,
Xã hội bóc lột. Sống khó khăn,
Một mình em kiếm tiền vất vả,
Chất chiu dành dụm thăm nuôi chồng.

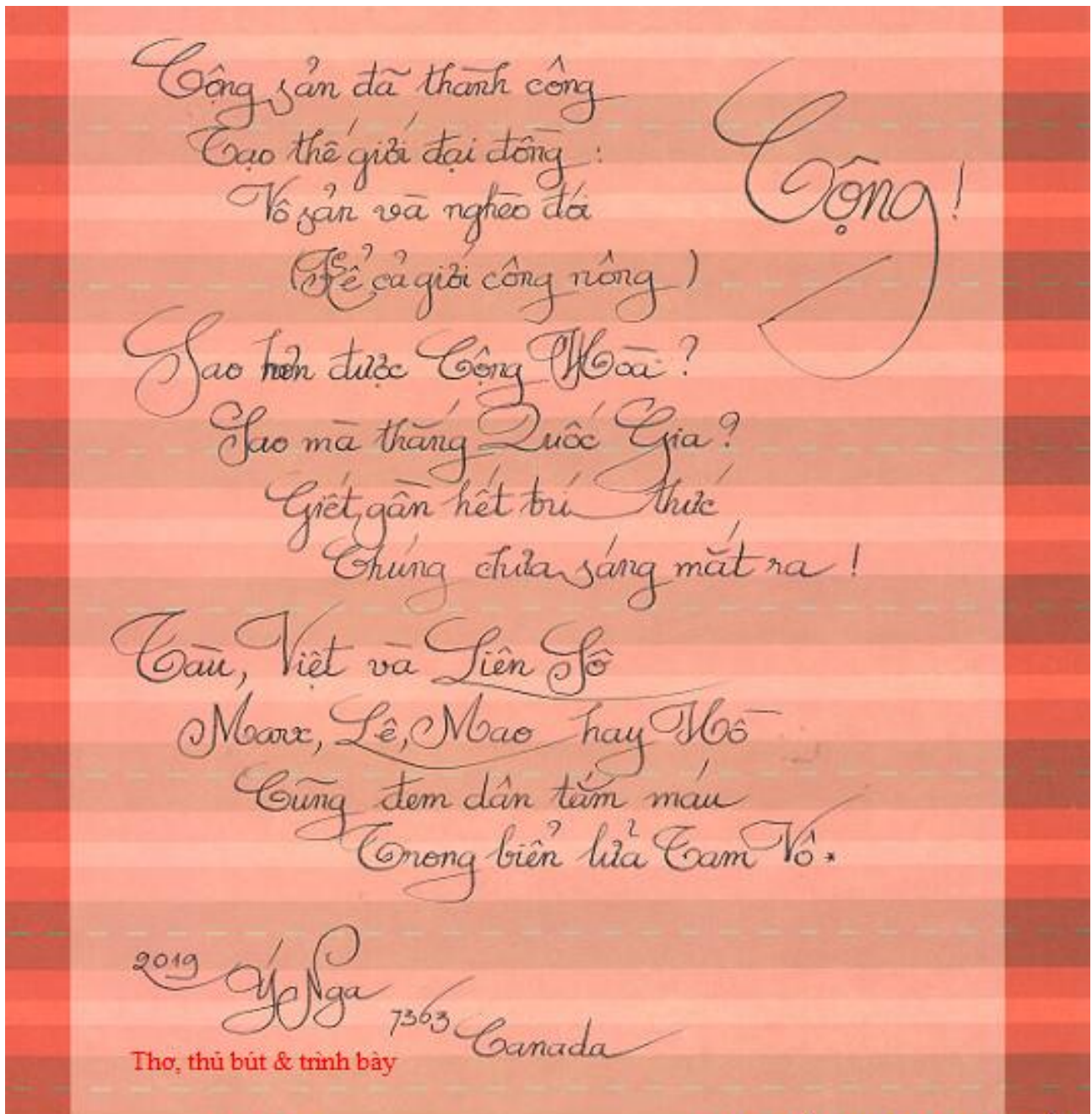
Anh cẩn thận lắm em đừng lo,
Thư em gửi lén trong gói quà,
Đọc xong anh xé thành trăm mảnh,
Chẳng quản giáo nào phát giác ra.

Thôi, thư anh viết cũng khá dài,
Kể tội Cộng sản kể cả đời,
Khi người ta nói lên sự thật,
Chúng chụp mũ “phản động” em ơi.

Chồng “tù cải tạo” vợ ở nhà...
Chẳng “động viên” nhau để tiến xa,
Cùng khinh chế độ, cùng “phản động”,
Chúng mình tâm đầu ý hợp ghê.

Nguyễn Thị Thanh Dương

(April 25, 2019)



2019 Ý Nga 7363 Canada
Thơ, thủ bút & trình bày

CỘNG!

Cộng sản đã thành công
Tạo thế giới đại đồng:
Vô sản và nghèo đói
(Kể cả giới công nông).

Sao mà hơn Cộng Hòa,
Sao mà thắng Quốc Gia?
Giết gần hết trí thức
Chúng chưa sáng mắt ra!

Trích tuyển tập DẸP CHO RỒI

Tàu, Việt và Liên Xô
Marx, Lê, Mao hay Hồ
Cũng đem dân tắm máu
Trong biển lửa Tam Vô.

TIỀN HUNG HẬU KIẾT

Tiền hung hậu kiết có nghĩa là trước xấu sau tốt. Câu này áp dụng vào trường hợp của GLTG73 tại DHGLTG Kỳ 9, 2019 ở Houston, Texas thì quá ư là đúng.

Tháng Năm, 2018 tôi nhận được một loạt email từ các bạn, la hoảng là vé ĐHGLTG Kỳ 9, 2019 đã bán hết. Tôi ngỡ người, thật quái lạ, còn 10 tháng nữa mới đến ĐH mà đã hết vé ĐH, vé đi cruise, lại hết cả chỗ ở khách sạn rồi. Tại sao? Tôi còn chưa kịp xin nghỉ phép cơ mà. Chẳng lẽ ĐHGLTG đã danh vang đến độ vừa có tin ra rạp là thiên hạ đã tới tấp mua vé? Chẳng lẽ các màn văn nghệ tài tử của các cựu nữ sinh không còn trẻ nữa lại được đón nhận nồng nhiệt đến thế?

Tôi quỳnh quáng, rối bời... Làm sao bây giờ? Cứ hai năm mới được dịp gặp các bạn. Tất cả tụ về một chỗ để hội ngộ chứ đâu có sức có tiền mà đi thăm từng đứa.

Sau nhiều lần “hỏi cung” cho ra lẽ tôi mới biết phần nào câu chuyện. Ban Tổ Chức (BTC) đã bán vé cho những người đến trước (first come first served), không những đặt mua cho mình, cho thân hữu bên Mỹ mà còn mua dùm cho các bạn GL ở VN, v.v. chiếm một số lượng vé rất cao. Cách bán vé như vậy rất hợp lý bên Mỹ nhưng không hợp tình GL, đã khiến cho một số cựu nữ sinh từng tham dự ĐH không có vé. Riêng nhóm GLTG73 (niên khóa 66-73) của tôi có trên dưới 80 người mà chỉ 4 người có vé.

Dân tình GL ta thán òn ào, email qua lại như bướm bướm, đòi hỏi BTC có lời giải thích chính đáng và cách bán vé hợp lý hơn. Nhưng BTC cương quyết: “Khi có món hàng tốt, giá rẻ, các chị có mua ngay không? Đương nhiên số lượng hàng có giới hạn, ai nhanh tay trước mua thì có, ai mua trễ thì không có.” và “phải thu tiền gấp để có phương tiện chi phí”. Úi trời ơi! Nói như rứa thì tự dồn mình vào thế kẹt rồi.

Tôi bèn viết bài ***ĐHGLTG-2019 Có Gì Lạ Không Em?*** Đưa ra những đề nghị hầu giải quyết hiểu lầm và thắc mắc của cộng đồng GL. Đồng thời quý giáo sư (GS) cũng vội vàng lên tiếng qua ***Bức Tâm Thư***, đưa ra những giải pháp hợp lý, hợp tình để giải quyết vấn nạn thiếu vé và hạn chế những ưu tiên dành cho cựu nữ sinh tại VN

Đến tháng 6 thì tình hình bớt căng thẳng. BTC chính thức xin lỗi: “BTC chúng em làm việc với sự hăng say của tuổi trẻ nhưng chưa đủ kinh nghiệm sống nên vấp vấp ngay ngày đầu...” Bèn xóa bàn cờ chơi lại, đưa ra những kế hoạch và kết quả sửa sai cho từng vấn đề. Thư của các hội đoàn và sự can thiệp của GS đã có hiệu quả.

Đầu tháng bảy, các hội đoàn GL hải ngoại và GLTG73 đã có đủ vé. Mừng thay!

Để bù đắp cho sự cực khổ của BTC, chị Hai (Nguyễn Thị Hạnh/12C1) xung phong nấu thêm thức ăn cho HĐH. Tôi hỏi: “BTC đã có người tiếp tân chưa? Nhóm GL73 có đồng phục đẹp lắm, màu tím Huế và hoa phượng của GL thừa ấy.” thì được Bạch Yến, trưởng Ban Khánh Tiết của ĐH mừng rỡ nhận lời vì nhân lực của BTC rất giới hạn. Sau đó Bạch Yến lại: “Nhờ các chị phụ em tiếp tân cho ngày Tiền ĐH luôn nhé!” Tôi cũng chịu luôn nhưng đề nghị để GLTG73 phụ trách tiếp tân ngày ĐH, còn nhóm CGV, gồm có GL 63, 69, 72, 73, 74 và thân hữu, với đồng phục màu xanh lam sẽ giúp tiếp tân ngày TĐH. Mọi việc đã được thu xếp xong xuôi với BTC vào đầu tháng 3, 2019. Tôi, Bạch Yến, và Ngọc Hương trao đổi số phone và hình ảnh để nhận diện nhau cho dễ.

Gần đến ngày đi Houston, tôi nhận được email của Bạch Yến nhờ ủi cho thặng 88 tấm khăn lụa tím trang trí bàn ăn (table runners). Chẳng lẽ từ chối, thôi thì đã làm ơn thì làm cho trót. Tôi nhận luôn

nhưng không biết các bạn GLTG73 có thể giúp tôi không (mỗi người ủi 5 cái) vì tôi đã thông báo cho các bạn biết ngay nhưng không nhận được hồi âm.

Những chờ đợi, trông mong rồi cũng qua mau...

Trưa thứ sáu, 29 tháng 3, TĐH tung bừng, nhộn nhịp. Nhà hàng Kim Sơn thật rộng, phục vụ hơn 600 quan khách mà vẫn còn dư chỗ, thức ăn ngon, hợp khẩu vị.

Những chỗ tùm tùm đông người vẫn là những nơi chụp ảnh với khung cảnh trường xưa. Nhóm CGV, sau khi hoàn tất nhiệm vụ tiếp tân thật chu đáo, cũng mau mau chụp được vài tấm hình để nhớ để thương.



Sau TĐH, tôi đi thẳng đến nhà CGV-Hoài Niệm, lại party nữa, đến hơn 9 giờ đêm mới về hotel, đi nhận khăn lụa. Bạch Yến lãnh 20 cái, giao cho tôi 38 cái và đưa chị Hai 30 cái. Bên chị Hai đang có Pajama Party; mùi thức ăn nức mũi; kẻ đứng người ngồi, lại có đứa nằm lăn trên giường; cười nói rộn ràng không dứt. Ăn chơi kiểu này chắc gần sáng mới tàn, rồi ngủ trể, rồi đi ăn trưa, rồi làm đẹp làm điệu,... thì làm sao ủi cho kịp. Nghĩ vậy nên tôi qua phòng chị Hai lấy nốt số khăn đó về, tổng cộng tôi lãnh 68 cái.

Trong khi anh xã xem basketball trên TV, tôi cấp tốc ủi được 20 cái. Tính ra mất 3 phút cho một cái khăn, 144 phút cho số còn lại. Mai làm tiếp.



Tôi tỉnh giấc, đồng hồ chỉ 5:45 sáng, nhẹ nhàng rời chăn ấm nệm êm, bật đèn, hí hục ủi trong khi anh xã vẫn say giấc điệp:
Anh ơi, anh ngủ cho ngoan,
Em còn gánh vác, lo toan... chuyện người!

Mắt cay xè vì thiếu ngủ... Thôi thì bụng làm dạ chịu, than thở với ai! Lỗi tại tôi không biết “say no”!

Miệt mài làm suốt 3 giờ, rồi cũng xong. Tôi vội vàng thay quần áo để xuống lobby gặp em gái lúc 9:30, đưa đi thăm các cháu. Tôi căn dặn phải cho tôi về lại hotel trước 2 giờ trưa, giờ hẹn với Bạch Yến để trang trí phòng hội.



Đúng 2 giờ, vừa thấy tôi thò đầu vào, Bạch Yến đã than van: “Chị đi đâu mà em gọi chị hoài không được. Họ đang chờ mình làm xong để tiếp tục bày bàn đây.” Tôi quỳnh quáng: “Nhà ồn ào quá, chị không nghe cell phone réo gì hết. Chị lên lầu lấy khăn ngay nhé.”

Hai tay khệ nệ nâng chồng khăn đặt xuống cái bàn giữa phòng hội, tôi với Bạch Yến làm việc nhíp nhàng. Cũng may có một số chị đứng gần đây đến giúp nên chóng xong. Hết việc này lại đến việc khác: tôi đặt giữa bàn một khối tam giác với những hình vẽ GL xinh xắn, bên trong có ngọn nến điện 3 màu xanh, vàng, tím liên tục thay đổi.



Đang cầm số bàn, Bạch Yến giục tôi: “Chị lên thay quần áo đi. Phải có mặt lúc 4:30 để chuẩn bị tiếp khách.” Tôi ù té chạy, đồng hồ chỉ 3 giờ 45 phút, còn ráng quay lại nhìn phòng hội lần nữa; lúc này đã lịch sự, long trọng, và đẹp lãng mạn dưới ánh nến lung linh, huyền ảo.

Còn đang trong phòng tắm, điện thoại đã reo vang, Bạch Yến hỏi thúc: “Chị ơi, sắp xuống chưa? 4:30 rồi. Khách xếp hàng đông nghẹt.” Tôi hấp tấp: “Xuống ngay. Đang thay quần áo.” Nói vậy mà không được vậy, 4:50 tôi mới xuất đầu lộ diện, VIP mà. Hihhi...



GLTG73 phụ tiếp tân thật đông đảo, tay đeo vòng hoa mai vàng, nơ tím rất xinh do BTC tặng ban Tiếp Tân ngày TĐH cũng như ĐH. GLTG73 cũng như nhóm CGV đã làm việc cật lực và trôi chảy với nụ cười luôn nở trên môi.

Chương trình ĐH được khai mạc đúng giờ vì BTC đã yêu cầu các chị Tiếp Tân ra mời quan khách vào để bắt đầu chào cờ. Các chị vâng lệnh “chỉ đâu đánh đó” vậy mà cũng bị một vài người khó chịu cản nhân, đành ngoảnh mặt làm ngơ!

Tiếng trống La Sơn oai hùng như thúc hồi lòng người đã mở đầu chương trình ĐH, tiếp theo là lễ chào cờ, giới thiệu BTC, các đại biểu GL trên thế giới, và trao Luân Lưu cho Hội trưởng GL Paris để thực hiện ĐHGLTG Kỳ 10, năm 2021. Sau đó là phần văn nghệ phong phú và đặc sắc gồm những hoạt cảnh, vũ khúc đơm đầy tình tự dân tộc, với y trang lộng lẫy, tươi thắm, đặc trưng của 3 miền. Tôi thích phần hợp tấu đàn tranh của GL Houston: thật réo rắt, thật VN! GLTG73 cũng góp mặt với vũ khúc “Em Đi Xem Hội Trăng Rằm”.



Người canh giờ cho chương trình thật khéo, đầu vào đó, rất sít sao. Phải chi ánh sáng được thay đổi mỗi khi qua màn khác thì khán giả dễ theo dõi hơn và ánh sáng trong phòng hội tối đi một chút sẽ làm nổi bật ánh nến trên bàn ăn, khung cảnh sẽ ấm cúng hơn. Phần âm thanh có vài lúc bị nhỏ đi hay mất tiếng. Tôi và đám bạn GLTG73 ngồi dãy bàn cuối cùng chỉ thấy các diễn viên tuần tự đi lên đi xuống nườm nượp thật là vui mắt chứ cũng không được thấy rõ, đành nhìn cảnh cận quay trên TV vậy.

Lần sau phải xin BTC cho GLTG73 ngồi phía trên chứ bao nhiêu lần ĐH đã qua, nhóm GLTG73 đều chiếm đóng những bàn dưới chót của xóm nhà lá. Cũng tại GLTG73 đòi ngồi gần nhau để dễ “tán hươu tán vượn” nên BTC đã cho “đòi gì được nấy”, vậy mà bây giờ lại thờ than!

Ban trật tự khá cứng rắn và hữu hiệu, không cho quan khách lấn lên gần sân khấu để chụp hình, kết quả là video của ĐH sẽ đẹp nhưng ngược lại các anh rề phò nhóm khá vất vả mà hình chụp vẫn lố nhỏ đầu người.

Hậu ĐH được tổ chức tại George Bush Park vào trưa ngày 31 tháng 3. Thời tiết thay đổi đột ngột. Hôm nay ăn chơi ngoài trời mà lại không có nắng, chỉ có gió rít, lùa thốc vào gian nhà ăn, lạnh buốt xương. Tôi sống ở vùng tuyết Đông Bắc mà không chịu nổi, run lập cập, phải dậm chân nhẩy lò cò tại chỗ cho đỡ lạnh, thậm ta thán:



Trời xanh ghen ghét Gia Long,
Nắng xuân đi vắng, gió đông ủa về...

Phần ăn HĐH gồm có nửa ổ bánh mì thịt, một cái bánh bao, một cái chả giò và bánh ngọt. Trái cây có rất nhiều quýt, chuối và nước. Tôi ngẫu nhiên ăn hết mà vẫn chưa đủ, chưa hết run. Khánh Chi, 12C1 nhường cho tôi cái chả giò.

Khi nghe tin chị Hai đem thức ăn đến, tôi theo bạn lách đám đông chen vào. Trên bàn chỉ còn ít xôi vò, một lớp chè khoai đong đáy nồi, và hơn chục cái hoành thánh trong tô (chị Hai làm hơn 200 cái). Không có thìa, muỗng, cũng chẳng có ly giấy, tôi xé cái hộp đựng thức ăn làm hai, đổ chè và xôi vào rồi bung luôn tô hoành thánh về bàn GLTG73.

Gió lạnh vẫn thổi từng chập mà ban Văn Nghệ vẫn đứng trên dãy bàn ca hát rất hào hứng, nhiệt tình. Thật đáng khen!

Ngày vui qua mau. Tưởng là GLTG73 đã không thể tham dự đông đủ tại ĐHGLTG Kỳ 9, 2019 ở Houston, tưởng là ĐH sẽ thất bại vì những trắc trở và khó khăn lúc ban đầu. Nhưng nhờ Trời, sau bao nhiêu nhần nại và cố gắng, BTC đã vượt qua tất cả để có được một ĐH thành công viên mãn và tạo cơ hội đoàn viên cho các bạn đồng môn.

Chúng ta đã có dịp tỏ tình tương thân tương trợ và đoàn kết. Những cam go phấn đấu đã nhường chỗ cho niềm vui hội ngộ chan hòa, thật đúng là tiền hung hậu kiết!

Nhìn lại, chúng ta lấy kinh nghiệm để sửa đổi, để cho những kỳ ĐH sắp tới được “thuận buồm xuôi gió”. Các lớp GL đàn em đã và đang thay các đàn chị (ra trường trước 1975) tổ chức các kỳ ĐH. Để giúp đỡ các em trong việc tổ chức, tránh “vét xe đổ”, tôi đề nghị quý GS cho các em và các hội ái hữu vài lời huấn dụ, gọi là bản Nội Quy hay Điều Lệ cũng được, chú trọng đến những điểm từng được bàn cãi trong quá khứ hoặc theo “luật bất thành văn” như:

- Định nghĩa cựu nữ sinh GL
- Ai được nhận cờ Luân Lưu, cách viết trên Cờ, cách bầu cử: đề cử hoặc mỗi người một là phiếu
- Cách tổ chức ĐH căn bản gồm có TĐH, ĐH, HĐH và cách phân phối vé

Quý GS đã cao tuổi và các đàn chị cũng không còn trẻ nữa, sẽ an tâm giao phó trọng trách cho đàn em để được thanh thản, buông xả, và an nhiên tự tại hưởng tuổi già.

Nhân đây, tôi cũng góp ý kiến là không nên lạm dụng lá cờ Vàng nhiều quá, nhất là trong các chương trình văn nghệ. Cờ là linh hồn của tổ quốc, phải được đặt ở vị trí tôn nghiêm, dễ thấy và phải được trân trọng gìn giữ. Chỉ rước cờ trong những dịp lễ hay các chương trình quan trọng, đông người để nêu cao chính nghĩa và xác định căn cước của chúng ta.

Cũng nên tránh xa màu đỏ máu. Không phải chúng ta sợ màu này hay sợ ai mà vì chúng ta có học, biết lịch sử Ngày Quốc Hận, biết nhạy cảm và biết đau đớn với vết thương lòng của cộng đồng, của dân tộc.

Một nỗi đau kéo dài 44 năm! Tuy vết thương đã thành sẹo nhưng thỉnh thoảng vẫn tấy lên nhức nhối.
Nguyễn Phương Thúy, GL 66-73

MỘT CUỘC TRẢ THÙ

Trời mới hửng sáng, Hùng đã đem bộ đồ nghề của chàng bày ra trên lề đường. Cũng chẳng có gì nhiều, một thùng đựng kim, kéo và những dụng cụ sửa xe, dăm bảy sợi dây mắc xích, mấy chục cái cắm xe đạp, vài cái ruột cao su, một chậu nước và hai cái bơm lốp xe. Chỉ có thế, nên sau 10 phút, Hùng đã sửa soạn xong xuôi. Chàng trải xuống đất một tấm vải bố dày, trên đó chàng để một cái ghế xếp, một chai nước uống, và một cái bọc đựng những vật dụng cần thiết mà lát nữa chàng sẽ phải dùng đến. Hùng xoa tay có vẻ hài lòng, rồi mới treo tấm bảng làm bằng bìa cứng có kẻ mấy chữ viết tay "**SỬA XE ĐẠP VÀ XE GẮN MÁY**" lên một cái đinh đóng trên một thân cây gần đó, rồi ung dung, chàng ngả cái ghế xếp ra ngồi đọc báo.

Đây là một góc phố vắng vẻ, ít người qua lại, và xe cộ cũng chẳng có nhiều. Nếu có ai quan sát, chắc họ sẽ buồn cười lắm cho anh chàng sửa xe gà mờ này, ngồi ở đây từ sáng tới chiều, may lắm cũng chỉ có được dăm ba người khách là cùng. Thật ra thì Hùng có cần khách đâu, bộ đồ nghề chàng mua rẻ của một người thợ mới đẹp tiệm, cũng chỉ để mà che mắt thiên hạ, cho chàng có lý do để ngồi lâu ở chỗ này. Mục đích chính của chàng là đang rình hai người ở cái nhà bên kia, cái nhà có cái cổng sơn xanh, đối diện xeo xeo bên kia đường. Hùng kéo cái nón ni sụp xuống gần tới mắt, rồi mới nhìn sang cái nhà chàng đang rình, cửa sổ vẫn đóng kín. Hùng cô tưởng tượng ra khung cảnh đêm ám bên trong, giờ này chúng nó đang làm gì? Đã ngủ dậy, đang ăn sáng, hay còn nằm trong chăn ấm, ôm ấp, hôn hít? Nghĩ tới đây, lòng chàng sôi lên một cảm giác căm hờn, dĩ vãng bỗng hiện về, dĩ vãng của một thời êm đẹp xa xưa...

Đạo đó Hùng và Khoa là đôi bạn thân cùng học ở trường Quốc Gia Hành Chánh, cả hai đều yêu say mê cô nữ sinh Thu Thủy, hoa khôi trường Gia Long, nhưng chỉ có Hùng được lọt vào mắt xanh của nàng. Ra trường, Khoa xin chuyển ngành, đi dạy học, còn Hùng được bổ đi làm tỉnh trưởng ở một tỉnh miền Trung. Cuối năm đó, Hùng và Thu Thủy đã làm đám cưới, và ba năm sau, Hùng được chuyển về Sài Gòn, làm trưởng ty cảnh sát ở một quận trong đô thành. Nghĩ rằng có thể ở đây lâu dài, Hùng dốc gần hết vốn liếng dành dụm được, để mua một căn nhà xinh xắn ở đường Bùi Thị Xuân. Chàng ra sức biến căn nhà thành một cái tổ ấm xinh đẹp, và hai vợ chồng đang tính đến việc có con, thì xảy ra biến cố tháng 4 năm 1975 và Hùng bị bắt đi cải tạo.

Mấy năm đầu còn ở trong Nam, Thủy vẫn đi thăm chàng đều đặn, nhưng từ khi bị chuyển trại ra Bắc, thì thơ từ cứ thưa dần, ngắn dần, tuy thơ nào cũng hứa hẹn tình nghĩa. Còn thơ của mẹ chàng thì mập mờ không rõ ràng, bà chẳng bao giờ đề cập đến gia đình riêng của chàng, mà chỉ khuyên chàng nên giữ gìn sức khoẻ, thế nào cũng có ngày về. Mà ngày về cũng tới thật, sau chín năm, qua đủ mọi trại cải tạo, rút cục Hùng cũng được tha về. Cầm giấy ra trại trong tay, Hùng mừng như vừa được tái sinh lần nữa, chàng cấp tốc đáp chuyến xe lửa xuyên Việt, từ Bắc vô Nam để về nhà. Hùng tưởng tượng không biết vợ chàng sẽ phản ứng thế nào khi thấy chàng bất thành linh xuất hiện nơi ngưỡng cửa? Có thể nàng sẽ kêu rú lên mừng rỡ, có thể nàng sẽ oà khóc, rồi ngã đầu vào vào vai chàng thổn thức, và Hùng sẽ ôm nàng vào lòng vỗ về, an ủi... Cả hai sẽ kể cho nhau nghe những nỗi nhớ thương trong khoảng thời gian dài xa cách.

Nghĩ tới đây, Hùng cảm động nhớ lại hồi mới lấy nhau, cả hai đã thề non hẹn biển cho dù vật đổi sao rời, nhưng tình vợ chồng sẽ không bao giờ thay đổi, lúc nào trong tim của họ cũng chỉ có hình bóng của nhau. Chàng vì hoàn cảnh phải đi tù, nàng vẫn một lòng thủy chung như nhút, như lời nàng hứa hẹn trong thư và lần đi thăm chàng ở trại cải tạo Suối Máu. Mấy lúc sau này thư từ cứ thưa dần, chắc tại chàng cứ bị di chuyển luôn luôn, nay trại này mai trại khác, thư từ thất lạc là chuyện thường, ấy là chưa kể có khi bị kiểm duyệt xé bỏ. Có khối người cả nửa năm chẳng nhận được thư từ của gia đình, đến đợt thăm nuôi, gặp mặt mới vỡ lẽ là thư có gửi, nhưng không tới. A, còn chuyện thăm nuôi, chính Hùng đã viết thư cho Thủy, nói là không cần thiết, chàng không muốn người vợ yêu đuối của chàng phải xa xôi lặn lội, thân gái dặm trường vượt núi qua đèo, bao nhiêu nguy hiểm, để chỉ đổi lấy vài giờ gặp gỡ. Ôi, tội nghiệp người vợ yêu dấu của chàng biết bao! Khi xa nhau, nàng còn trẻ lắm, mới vừa rời ghế nhà trường. Bây giờ gặp lại, nàng đã trên 30, còn chàng đã gần 40 tuổi. Chúng ta không còn trẻ trung, nhưng cũng chưa già lắm đâu, cuộc đời còn lại, anh sẽ đền bù cho em, cho bỏ những năm tháng mỗi mòn đợi mong.

Hùng lan man nghĩ đến những dự tính tương lai. Với mảnh bằng cử nhân, nếu không được đi dạy học, chàng sẽ dùng số vốn vẫn gởi mẹ chàng năm xưa để mua một trại gà nhỏ, hai vợ chồng sẽ ráng sức lao động để kiếm sống. Thế rồi họ sẽ có con, những đứa trẻ bụ bẫm theo nhau ra đời, đừng nhiều con quá, để nhiều vất vả, hai đứa đủ rồi, nhiều lắm là ba, nhất định không hơn. Nghĩ đến những đứa con kết tinh của tình yêu, Hùng sung sướng mỉm cười một mình.

Ba ngày trên xe lửa, ba ngày dài đằng đẵng mà Hùng có cảm tưởng dài như ba thế kỷ, rồi cũng qua đi, rốt cuộc chàng cũng về tới nhà.

* * *

Đứng trước căn nhà của mình sau chín năm xa cách, Hùng cảm động đứng im một lúc ngắm nghía. Cảnh vật vẫn y như lúc xưa, không có gì thay đổi, vẫn giàn bông giấy màu hồng quân ngay trước cửa, vẫn cánh cổng sắt sơn màu xanh, bây giờ đã loang lổ vì nhiều chỗ bị tróc sơn. Sau hàng rào là một mảnh sân nhỏ, ở góc trái có một cây mai già, vào mùa xuân hoa nở vàng rực cả ngõ. Dưới gốc cây mai, xưa kia chàng bày lu bù những chậu kiểng, nhưng bây giờ biến đâu mất cả... Cũng phải thôi, Hùng nghĩ thầm, Thủy là đàn bà, biết gì về trồng tía, để mai một đây, chàng sẽ sắm lại. Hùng chợt có cảm giác háo hức như hồi chàng mới mua căn nhà này để sửa soạn đón vợ về.

Hồi hộp, Hùng đẩy cánh cổng sắt, toan bước vào, nhưng chàng chợt sững người khi nhìn thấy một ổ khóa to tướng nơi cánh cửa, thì ra Thủy không có nhà. Hùng tắc lưỡi, phải chi được báo trước, Thủy sẽ ở nhà để đón chàng, thú vị biết mấy. Nhưng Hùng được thả bất thành linh, chính chàng cũng không biết trước, làm sao báo tin? Nhưng thôi, bất ngờ sẽ vui hơn, chịu khó đợi một lúc vậy. Hùng tần ngần không biết nên vào sân ngồi chờ, hay đi đâu một chốc, lát nữa sẽ quay lại? Chợt một bàn tay đập nhẹ vào vai chàng, Hùng giật mình quay lại, mỉm cười khi thấy bà Năm, người hàng xóm cũ đã đứng sau lưng chàng từ lúc nào.

- Trời ơi! Ai như cậu Hùng... Phải cậu đó không? Cậu về hồi nào?

- Chào bác Năm, cháu mới về tới. Hùng lật đật trả lời, rồi hỏi tiếp. Bác Năm, vợ cháu không có nhà à?

- Đi vắng rồi. Cậu vô đây tránh nắng một lúc đi!

Vừa nói, bà Năm vừa thân mật kéo tay chàng dắt vô nhà. Rót cho chàng một ly nước lạnh, đợi chàng uống xong, bà nheo mắt ngắm chàng một lúc rồi mới nói, giọng cảm động:

- Trông cậu vừa đen vừa ốm đi nhiều lắm, lại già hơn xưa.
- Chín năm rồi mà bác. Hùng cũng cảm động nói, bà con xóm mình vẫn mạnh giỏi cả chứ?
- Vẫn thường, tôi năm nay cũng ngoài bảy mươi rồi, còn ông nhà tôi mới mất năm ngoài vì bệnh tiểu đường.
- Cháu xin chia buồn với bác. Bây giờ bác Năm sống với ai?
- Với gia đình đưa con gái lớn của tôi, trông con cho hai vợ chồng nó đi làm.
- Vậy tốt quá, bác có con cháu an ủi cũng đỡ buồn.

Ngưng một lúc, Hùng mới chậm rãi hỏi:

- Bác có hay gặp vợ cháu không? Cô ấy vẫn mạnh chứ?
- Vẫn thường. Bà Năm bỗng nói giọng ngại ngùng, nhưng... bây giờ mọi việc đều thay đổi cả rồi.

Tim Hùng đập mạnh một cái, chàng ngồi thẳng người lên, hỏi hộp hỏi:

- Thay đổi là... thế nào ạ?
- Cậu đi lâu quá, ở nhà... cô ấy... cô ấy đã có chồng khác rồi.

Hùng nghe như có tiếng sét vừa nổ ngang đầu, cả trời đất bỗng tối xảm lại. Hùng run rẩy ôm đầu, lẩm bầm lập đi, lập lại như một người điên:

- Vợ tôi đã có chồng khác... đã có chồng khác... Có phải bác vừa nói vậy không, bác Năm?
- Ủ, sự thật là thế đó, cậu à. Bà thờ dài, tôi biết nói ra thì cậu sẽ đau lòng lắm, nhưng...

Hùng xua tay ra hiệu cho bà đừng nói thêm nữa. Thế là hết. Bao nhiêu mộng ước, bao nhiêu hy vọng bỗng chốc sụp đổ tan tành. Một cảm giác đau đớn, tuyệt vọng dâng lên bóp nghẹt con tim, Hùng nghẹn ngào rồi bật lên khóc nức nở như một đứa trẻ. Bà Năm vội vã chạy tới, ôm vai chàng dỗ dành như dỗ dành một đứa con thơ:

- Cháu cứ khóc đi cho hả cơn uất ức, xong rồi thì thôi. Tình đời đen bạc buồn mà làm gì, thời cuộc tạo nên nhiều hoàn cảnh trớ trêu, những trường hợp như vậy xảy ra nhiều lắm, không phải chỉ một mình cháu đâu...

Bà nói nhiều lắm, nhưng Hùng không còn nghe thấy gì nữa, chỉ thấy chóng mặt. Chàng như người đang sống trong mơ, có thật như thế chăng? Người vợ mà chàng yêu quý nhất đời, người vợ đã từng thề thốt sẽ trung thành với chàng trọn đời, thế mà chỉ sau mấy năm đã thay lòng đổi dạ. Người con gái chàng tưởng ngây thơ, đã đánh lừa chàng bằng những lời hứa hẹn giả dối. Thử đồ lừa lọc, quân bạc tình, chàng còn sống sờ sờ đây, mà nó đã ôm cầm sang thuyền khác... Thì ra trên đời này làm gì có tình yêu? Làm gì có sự thủy chung? Mà chỉ có dục vọng thấp hèn, dối trá, lừa đảo...

Đột nhiên Hùng cảm thấy mệt mỏi, rã rời như bao nhiêu sức sống trong người chàng đều tiêu tan hết. Hùng ngồi thẩn thờ một lúc, rồi mới nén lòng hỏi tiếp:

- Họ lấy nhau được bao lâu rồi bác? Người chồng sau của cô ấy tên gì?
- Cũng lâu rồi, chừng năm, sáu năm gì đó. Ông ấy tên Khoa, làm giáo sư.

Hùng giật bản mình, ngồi thẳng dậy. Không tin ở tai mình, chàng lắp bắp hỏi lại:

- Tên Khoa? Bác nói cái gì Khoa?
- Nguyễn Tiến Khoa. Nghe đâu ông này đã theo đuổi cô ta lâu lắm, từ hồi còn con gái lận.

Hùng choáng váng thả rơi người xuống ghế như cũ, mắt chàng hoa lên và mặt mày xạm xám, vì hét bị những bất ngờ này đến bất ngờ khác. Thì ra chúng nó vẫn thông đồng với nhau để lừa gạt chàng. Tên bạn thân đã thừa cơ hội chàng vắng mặt để cướp vợ chàng, còn con đàn bà trác nết đang tâm phản bội chồng. Đã thế chúng còn ngang nhiên chiếm đoạt nhà cửa, tài sản của chàng để cùng nhau hưởng hạnh phúc. Trong lúc đó, ở trong trại tạo, chàng như một người mù, không hay biết một tí gì cả.

Hùng nghiêng rặng, cố nén cảm hận xuống tận đáy lòng, chàng đứng lên, nói với bà chủ nhà tốt bụng:

- Cám ơn bác Năm đã cho cháu biết sự thật. Bây giờ cháu phải đi.
- Cậu không chờ cô ấy về à?

Hùng lắc đầu, cố gượng nột nụ cười méo mó:

- Không cần đâu bác ạ. Thôi chào bác, cháu đi.

Bà Năm đưa chàng ra tới cửa, nhìn theo dáng đi nghiêng ngả của chàng cho tới khi khuất hẳn nơi góc phố, mới quay vào, mắt bà hơi rớm lệ. Hùng biến mất từ hôm đó.

* * *

Tình cảm của Hùng thay đổi rất nhanh chóng, từ hy vọng thành tuyệt vọng, bao nhiêu hoài bão, bao nhiêu ước mơ đều tan thành mây khói cả. Bây giờ trong lòng chàng chỉ có hận thù, chàng thù kẻ đã cướp vợ chàng,

chiếm đoạt tài sản của chàng, thù luôn người vợ phản trắc. Nhất định chúng nó phải đền tội, nhất định chúng nó phải chết một cách điều đứng, chàng mới hả dạ.

Hùng về quê, hỏi xin lại mẹ số vốn chàng đã gửi bà lúc trước, nói dối là để đi lập nghiệp, nhưng kỳ thực là để sửa soạn cho một cuộc báo oán.

Ít tháng sau, khu phố Bùi thị Xuân thỉnh thoảng xuất hiện một ông già tóc bạc phơ, bày đồ nghề sửa xe ngay trên lề đường. Ông ngồi đó từ sáng tới chiều, có khách thì ông chăm chỉ làm việc, khách trả bao nhiêu, chẳng bao giờ ông phàn nàn. Không có khách, thì ông ngồi đọc báo, hoặc kéo xụp cái nón xuống che mặt. Người đi đường tưởng ông đang ngủ gật, thật ra thì ông chẳng ngủ tí nào, trái lại rất tỉnh táo để theo dõi những người mà ông đang rình. Những người đó là cặp vợ chồng nhà bên kia, còn người ngồi rình chính là Hùng. Chàng hóa trang khéo lắm, không ai có thể nhận ra được, mái tóc giả đội trên đầu, hàng ria mép cũng giả, tất cả đều bạc phơ. Cặp kính lão, cái nón ni lông luôn luôn kéo xụp xuống che gần hết trán, thêm bộ quần áo dính đầy dầu mỡ, Hùng đã trở thành một người khác hẳn, một ông già sửa xe chính hiệu. Chàng ngồi đó để rình giờ giấc đi về, và những sinh hoạt hàng ngày của cặp gian phu dâm phụ bên kia. Rình được rồi, thì Hùng biến mất, và hôm nay mới xuất hiện để hành động.

Hùng tính toán kỹ lưỡng, việc giết người nếu thi hành vào ban đêm có thể sẽ dễ dàng hơn, nhưng ngặt nỗi chuyến tàu vượt biên sẽ ra khơi vào 6 giờ chiều nay. Nếu giết người vào đêm hôm trước, thì sẽ phải đợi đến hai mươi tiếng mới có thể đi thoát, lâu quá, có thể người ta sẽ phát giác kịp, đi báo công an, và chàng sẽ bị bắt. Đàng này, nếu thi hành vào lúc gần trưa, sớm ra là buổi chiều mới bị phát giác, thì chàng đã xa chạy, cao bay, lênh đênh trên biển khơi được rồi.

Tất cả mọi việc đều được Hùng nghiên cứu kỹ lưỡng, sắp đặt cho có thứ tự, lớp lang hẳn hoi, đâu ra đó. Hôm nay thứ ba, chúng nó không đưa nào đi làm cả, vô cùng thuận lợi. Cái xe chở hàng cũ chàng mới mua lại của một người cũng sắp đi vượt biên, đã được đổ đầy bình xăng, máy móc đã được kiểm soát kỹ lưỡng, giấy lên tàu đã sẵn sàng, chỉ việc ra tay... Xong việc, chàng sẽ ung dung đi bộ ra đầu phố, chiếc xe đã được đậu sẵn nơi đó. Trên xe, chàng đã cẩn thận chắt vại chắt xé rau cải, làm như sắp sửa đi giao hàng. Lên xe rồi, chàng chỉ việc lái thẳng ra Vũng Tàu, ở đó chiếc tàu vượt biên đã sẵn sàng để ra khơi...

Hùng nhìn đồng hồ tay, chàng chỉ có vài tiếng để hành động. 9 giờ rưỡi, tim Hùng bắt đầu đập mạnh, chàng thò tay vào túi áo, kiểm lại dụng cụ giết người: một con dao nhíp có cái chuôi có thể gập lại, lưỡi dao mỏng dính nhưng sắc như nước, đủ để cắm ngập vào tim tên phản bạn và con vợ trắc nết. Hôm nay nhất định phải ra tay, nếu không thì sẽ không bao giờ còn có cơ hội nữa. Bây giờ là lúc thuận tiện nhất, mọi người đã đến sở làm, trẻ con đang ở trường, vắng người sẽ dễ hành động. Chàng chỉ việc bấm chuông và nói láo là má Khoa ở dưới quê gửi chàng một gói đồ nhờ đưa cho hẳn, và hẳn có chút việc. Khi chàng nói đúng tên má hẳn và quê quán - điều này quá dễ, vì chàng đã từng là bạn cũ của hẳn - Khoa sẽ tin ngay và mở cửa cho chàng. Chỉ cần lọt vào trong nhà, Hùng sẽ hành động ngay tức khắc, một mũi dao đâm liền vào tim Khoa là xong việc. Còn Thủy, nếu không chết giặc vì khủng khiếp, thì cũng không kịp thì giờ để tri hô lên đầu, vì chàng sẽ lập tức kết liễu mạng sống của nàng, cũng nhanh chóng như kết liễu đời tên phản bạn, cho hai đứa xuống âm phủ một lượt cho có đôi. Sau đó chàng chỉ việc trút bỏ thật nhanh đầu tóc, ria mép giả, và bộ quần áo vấy máu, thay bằng bộ quần áo sạch sẽ đem theo, thế là Hùng đã thành một người khác. Chàng sẽ ung ung bước ra ngoài, sau khi đã khóa chặt cửa, để hàng xóm tưởng chủ nhà đi vắng, Hùng sẽ đàng hoàng bước đi như một người bình thường, ra đến đầu phố, leo lên xe là thoát nạn.

Hùng nhìn lại đồng hồ một lần nữa, đã gần 10 giờ. Hùng đứng bật dậy, bước nhanh sang bên kia đường, con dao giết người nằm trong túi, bộ quần áo để thay nằm trong cái bọc đang cầm nơi tay. Hùng tự nhủ phải bình tĩnh, nhưng chàng vẫn hơi run khi bấm chuông, thì ra giết người không dễ như chàng tưởng. Có tiếng chân người, và Hùng hồi hộp chờ đợi.

Chàng chung hững khi thấy người ra mở cửa không phải là Khoa, cũng không phải là Thủy, mà là một đứa bé gái chừng năm, sáu tuổi. Con bé không hề phòng gì cả, mở bét cả hai cánh cửa, và Hùng bước vào bên trong. Qua phút ngỡ ngàng, Hùng chăm chú nhìn đứa bé, hỏi:

- Cháu là ai?

Con bé tròn xoe mắt không hiểu. Thấy câu hỏi của mình có vẻ ngớ ngẩn, chàng chữa lại:

- Cháu tên gì?

Lần này thì nó trả lời ngay:

- Cháu tên Thanh Bình.

Hùng nhìn quanh, thoát đầu chàng tưởng mình vô làm nhà, nhưng nhìn kỹ lại, thấy hình của Khoa và Thủy treo đầy trên tường, thì ra họ đã có con. Đứa bé này là con của kẻ thù, nhưng kẻ thù không có nhà, Hùng phân vân tự hỏi có nên hay không bắt đứa bé này phải chết thay cho cha mẹ nó? Tàn nhẫn quá! Nhưng nếu không, chẳng lẽ cuộc báo oán mà chàng chuẩn bị rất công phu, lại chẳng đem đến một kết quả nào ư? Đâu còn dịp nào nữa? Chi tiết bất ngờ này làm chàng bức mình hết sức. Cau mày, Hùng hỏi gần như quát:

- Cha mẹ mày đi đâu hết rồi?

Con bé hoảng sợ lùi lại, nép sát vào góc tường, nó e dè ngó Hùng như muốn tìm hiểu vì sao ông khách bỗng dung nổi nóng. Ánh mắt ngây thơ của nó làm Hùng dịu lại, tuy nhiên chàng vẫn nói giọng cay độc:

- Ta chưa làm gì mày đâu, đừng sợ. Lại đây cho ta hỏi, có phải hai người trong hình này là ba má mày?

- Dạ phải.

- Vậy đúng rồi. Hùng lăm lăm một mình, ta cần biết rõ để lát nữa sẽ quyết định số phận của mày, nếu ba má mày không về.

- Sao bác biết má cháu sẽ không về? Con bé bỗng oà lên khóc, rứt dè nắm lấy áo Hùng, Bác ơi! Cháu nhớ má cháu lắm, bác làm ơn dắt cháu đi thăm má cháu, được không bác?

Hùng chung hứng:

- Má cháu ở đâu mà đi thăm?

- Ở trong nhà thương, ba cháu cũng đang ở đó với má cháu.

- Thật à? Má cháu đi nhà thương hồi nào?

- Hồi khuya, má cháu trở bệnh nặng, ói ra máu nhiều lắm...

Hùng thở ra, chi tiết này chàng cũng không ngờ tới:

- Cháu có biết má cháu bị bệnh gì không?

- Dạ không, nhưng bác sĩ nói má cháu không còn sống bao lâu nữa.

- Má cháu bệnh đã lâu chưa?

- Năm ngoái má cháu bị mổ, khỏi rồi. Nhưng mấy tháng nay, không hiểu má cháu lo lắng chuyện gì, nên đau trở lại.

Hùng bỗng bật lên câu hỏi mà chàng thắc mắc từ nãy giờ:

- Cháu vẫn ở đây hả? Sao bác chưa bao giờ thấy cháu?

- Mấy tháng nay má cháu bệnh, nên gọi cháu cho bà ngoại ở dưới quê. Ngoại mới đưa cháu lên thăm má chiều hôm qua.

Hùng à lên một tiếng, bây giờ thì chàng hiểu cả. Thở ra một hơi dài, Hùng gỡ tay con bé, chậm rãi đi về phía xa lộng và ngồi xuống, chàng lặng lẽ ngắm nó. Con bé trông thật xinh và dễ thương với mái tóc hơi quăn, đôi mắt nai tơ, má núm đồng tiền và cái miệng giống y hệt má nó. Hùng chạnh lòng, chàng vẫn hằng ao ước có những đứa con kháu khỉnh như đứa bé này đây, lẽ ra nó phải là con của chàng. Cả cái nhà này nữa, đáng lẽ cũng thuộc về chàng, thế mà...

Hùng chợt nhớ tới mục đích của chàng khi tới đây, nhưng bây giờ tình thế đã khác hẳn, Hùng hoang mang không biết phải hành động như thế nào nữa. Con bé vẫn đứng im, một giọt nước mắt còn đọng trên mi, dáng điệu lo lắng thật tội nghiệp, nó lo má nó sẽ không về với nó nữa. Hùng thở dài, vẫy nó tới gần, dịu giọng hỏi:

- Cháu mấy tuổi rồi?

- Cháu lên năm.

- Ở nhà một mình không sợ sao? Cháu có đói không?

Nó lắc đầu:

- Cháu có đồ ăn trong tủ lạnh. Ba má cháu dặn có chuyện gì, cứ sang nhờ hàng xóm.

Hùng nhếch môi cười nửa miệng:

- Gọi hàng xóm à? Không kịp đâu!

Con bé ngơ ngác không hiểu gì cả, nó đưa tay lên dụi mắt, và Hùng chợt trông thấy một vật gì lấp lánh nơi cổ nó...

- Cái gì vậy? Lại đây bác xem. Ô! Một sợi dây chuyền vàng à?

Tim Hùng chợt nhói lên, khi nhìn thấy mặt dây chuyền, hình một đôi chim đang bay về phía mặt trời mọc sau đỉnh núi. Sợi dây này đúng là của Hùng đã tặng cho má nó năm xưa.

- Sợi dây này là của má cháu, phải không? Chàng buột miệng hỏi.

- Sao bác biết?

Hùng mỉm một nụ cười cay đắng:

- Bác biết chứ, bác còn biết cả sự tích của sợi dây này nữa kia.
- Thế bác có biết má cháu không?

Hùng bật cười:

- Bác mà cháu hỏi có biết má cháu không? Bác biết nhiều lắm, bác biết cả ba cháu nữa...
- Sao bác cười?

Hùng trả lời một câu không ăn nhằm gì đến câu hỏi của nó:

- Bác cười thì cháu nên mừng đi, bởi không thì bác đang hận đó, mà bác hận thì nguy hiểm lắm.
- Cháu không hiểu gì cả. Bác kể cho cháu nghe sự tích của sợi dây chuyện này đi!
- Ừ, để bác kể. Hùng chậm rãi nói, sợi dây này xưa kia là của bà cố của bác, tặng cho bà nội của bác làm của hồi môn, khi bà nội bác đi lấy chồng. Bà cố của bác đã giao cho một người thợ khéo nhất vùng, chạm khắc tỉ mỉ. Cái mặt của sợi dây tượng trưng cho hạnh phúc lứa đôi. Sợi dây này hên lắm, ai đeo nó cũng gặp may, nếu không làm điều ác. Khi bà nội bác già rồi thì tặng lại cho mẹ bác. Mẹ bác không có con gái, nên đưa bác để bác... Ồ... để bác tặng cho... con dâu của bà ấy. Người ta gọi đó là của gia truyền.

- Thế sao má cháu lại có?
- Thôi đừng hỏi nữa, cháu không hiểu được đâu. Bác chỉ muốn hỏi tại sao má cháu lại không đeo?
- Má cháu vẫn đeo đây chứ, má cháu quý nó lắm. Má cháu mới cởi, đưa cháu hôm qua, dặn cháu phải giữ cẩn thận, vì có thể má cháu sẽ không có dịp đeo lại nữa.

- Tại sao má cháu lại nói thế?

- Má cháu đau nặng lắm, không chắc đã qua khỏi. Má cháu nói tại má cháu làm điều không phải, nên trời phạt.

Hùng nhìn đứa bé, những lời thật thà của nó nghe thật đau lòng, thì ra má nó cũng có những ray rứt, hối hận, không phải hoàn toàn vô lương tâm. Hùng nghe hả dạ một chút, nhưng đồng thời cũng thấy tội nghiệp con bé. Nó còn nhỏ quá, mà sắp thành một đứa bé mồ côi. Chắc nó không hiểu được những hận thù trong lòng người lớn, và nó cũng không ý thức được những hiểm nguy mà nó đang đối diện. Nó không biết rằng nó đang đứng trước một người đao phủ, một ông thần chết.

Hùng nhìn đồng hồ, đã 11 giờ... Gần trưa rồi, cha nó chắc cũng sắp về. Kẻ thù của chàng sắp về tới... Hùng mím môi lại, nhưng lạ quá, ý chí muốn trả thù dường như không còn mãnh liệt như lúc trước. Hùng nhìn đứa bé ngây thơ đang đứng trước mặt, thấy tim mình se lại. Không, chàng không thể để đứa bé sắp mất mẹ này lại mất luôn cả cha. Nó không làm gì nên tội, không thể bắt nó phải chịu trách nhiệm về những lỗi lầm của cha mẹ nó, gánh chịu hậu quả của sự trả thù...

Phải tha thứ, phải tha thứ... Hùng lập đi lập lại nhiều lần câu nói đó trong đầu, và thấy lòng lắng xuống. Thần kinh của chàng bị căng thẳng từ sáng đến giờ, bỗng giãn ra, khiến chàng cảm thấy nhẹ nhõm vô cùng. Hùng nói với nó bằng một giọng dịu dàng:

- Cháu yên tâm, sẽ không có chuyện gì xảy ra đâu. À còn cái dây chuyện đó, cháu có thích nó không?
- Cháu thích lắm, nhưng sợi dây này là của bác mà, bác có muốn lấy lại không?
- Ồ không, không! Cháu cứ giữ, người nào đeo nó luôn luôn là kẻ may mắn.
- Bác ơi, sợi dây này còn hên không?
- Còn chứ, bởi vì nếu không có nó, cháu sẽ gặp nguy hiểm đấy, có thể bị chết không chừng...
- Sao vậy bác? Tại sao cháu lại bị chết? Cháu tưởng chỉ có má cháu sắp chết thôi, còn cháu, cháu có đau

ôm gì đâu?

- Ừ, cháu không chết đâu. Cả má cháu nữa, bác cũng mong cho má cháu không chết.

Ngưng một lát, Hùng mới tiếp tục:

- Thanh Bình à, cháu có cái tên đẹp lắm, mà cháu có biết tên cháu có ý nghĩa gì không?
- Dạ biết! Con bé gặt đầu, má cháu nói Thanh là thanh thảo, Bình là bình an. Má cháu mong cho cháu có một cuộc đời thanh thảo và bình an.
- Ừ, cháu sẽ được bình an, bác hứa mà.

Nói xong, Hùng đứng dậy:

- Bây giờ thì bác phải đi, kéo trẻ giờ.

Chàng cúi xuống vỗ đầu con bé, nhìn vào đôi mắt nai tơ của nó, thông thả nói:

- Nói với ba má cháu, có bác Hùng tới chơi, nhưng không có gì phải lo lắng cả. Má cháu cứ an tâm dưỡng bệnh, bác sắp đi xa và không bao giờ trở lại đây nữa.

Nói xong, Hùng bước ra phía cửa, đi ngang bộ bàn ăn, chàng dừng lại, rút từ trong túi áo ra con dao nhíp sáng loáng, chàng cẩn thận gấp cái chuôi lại cho con bé khỏi nghịch đứt tay, rồi mới đặt xuống bàn, mỉm cười hiền lành:

- Cho bác gởi ba má cháu vật này, bác không cần dùng tới nữa.

Hùng bước nhanh ra cửa, sau khi ngoái nhìn lại lần chót, hình ảnh đứa bé gái ngây thơ với đôi mắt thiên thần, và sợi dây chuyền vàng lấp lánh nơi cổ. Hùng khẽ huýt sáo một bản nhạc êm dịu, chàng đi bộ ra đầu phố, lòng cảm thấy nhẹ nhàng, thanh thản hơn bao giờ hết

PHƯƠNG - LAN

(Trích trong tập truyện *Còn Chờ Một Kiếp Sau*)

TIẾN SĨ CHÂU TRẦN

Nghe cái tựa đề hơi lạ phải không? Tiến sĩ ở đây không phải do nhà nước ta cấp, cũng không phải là hàm vị Tiến sĩ đang nổi lên đây cộm ở quê nhà. Tuy nhiên nó cũng chỉ là cái tên “thùng rỗng kêu to”. Là một hàm vị mà không nói lên được trình độ học vấn tương đương. Cái hàm vị đó tôi không áo mũ cân đai lên trước bàn dân thiên hạ để nhận, mà cười ngất thoải mái, cái cười bật ra để tống hết hết bao phiền muộn, ản ức.

Hàm vị trời ơi "Tiến sĩ" đó do nhóm bạn già thời Trung học đặt ra và âu yếm gọi mỗi khi lên email chít chát. Họ không chút đố kỵ vì bị thua tôi cả một thời trai tráng dùi mài đèn sách và lặn lội thê lương trong những trại tù cải tạo.

Bắt đầu như thế này. Nhưng trước hết tôi xin đính chánh là tôi chỉ kê xuất xứ một cái tên. Không ngụ ý chê bai hay thù địch. Tôi nói thiệt, tôi cũng thích cái tên này lắm. Vì nghe như mình cũng văn hóa cao cấp, cũng ăn học ráo riết lắm, dù chỉ là ăn đói và học chẵn trâu.

Đà Nẵng mất vào tháng 3/75. Gia đình tôi (mà không phải mẹ chồng và chồng tôi) quyết định gỡ nhà và mướn xe tải chuyển về quê ở Hải Lăng, Quảng Trị. Lúc đó tôi như người mất hồn trong cơn hồng thủy. Gia đình tôi đang ở trong Nam. Thôi rồi từ đây tôi lạc lõng giữa những người không quen thân, với mọi thứ đều xa lạ. Tiếng nói, phong tục, nếp sống và nhất là tôi sẽ sống với chế độ mới - Nhà nước CHXHCN Việt Nam - Tôi thấm thía câu ca dao:

Chiều chiều ra đứng ngõ sau,

Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều.

Thê thảm lắm các bạn ơi! Tay nách con vừa tròn 5 tháng tuổi, nhìn trước mặt nhà con sông Ô Lâu buồn hiu hắt với tiếng mái chèo khua nước. Tiếng gõ lóc cóc diu dặt để đuổi cá vào lưới. Xung quanh ngôn ngữ khó nghe, một vùng quê đầy thành kiến với “dân Sài Gòn”. Mặc dù tôi là dân Biên Hòa, nhưng hễ nói tiếng Nam là dân Sài Gòn ráo rạo. Mỗi lần tôi ra chợ là có dịp các ôn mục hay các O lại cười vì hỏi giá không giống ai.

Chồng tôi đã lên đường đi “cải tạo tư tưởng”. Sau khi về quê không được bao lâu. Ngổn ngang trăm mối, tôi nuốt nỗi buồn vào lòng tự nhủ: “Ráng lên, sẽ có một ngày hồi hương”

Tôi bị cướp hết giấy tờ truyền chuyển để tiếp tục dạy học. Tôi dùng chữ “cướp” vì tôi đã xin được giấy tờ chính thức của Ty Giáo Dục do Quân Quản thành phố Đà Nẵng cấp cho để về dạy lại tại Quảng Trị. Thế nhưng “Thủ kho to hơn thủ trưởng”. Ngài Chủ tịch xã gọi tôi lên và tuyên bố:

- Ni! O ni! Bi chừ tui trả quyền công dân lượt cho O. O không được đi dạy, O phải vô hợp tác xã. O lao động tốt chồng O mới được chính phủ Cách Mạng khoan hồng. Tôi hỏi.

- Nhưng tui được giấy truyền chuyển của nhà nước về đây dạy học mà.

Hắn nhìn tôi muốn toé lửa.

- Tui nói, rằng O không nghe. Chính quyền mới không xài lối giáo dục Mỹ Ngụy. Lao động là vinh quang.

Tôi cố cãi:



- Nhưng ông đã cho tôi đi học khóa tập huấn giáo dục tư tưởng một tháng ở Triệu Phong, Đông Hà rồi.
- Răng O còn cãi. Tui nói là không. Ở đây bày choa có toàn quyền quyết định.

Tôi ra về, nước mắt lưng tròng. Thôi phấn trắng bảng đen ơi, vĩnh biệt từ đây. Tôi đã thấy cái hố sâu trước mắt. Con đường trở về vô vọng (vì Sài Gòn lúc đó chưa thất thủ), tôi ra bờ sông ngồi một mình thần thờ.

Nước sông Ô Lâu lặng lẽ buồn trôi,

Biên Hoà yêu dấu quê tôi xa vời,

Mẹ cha còn ở cuối trời.

Con vùng vẫy giữa ngát trời bão giông.

Ngày đầu tiên đi họp đội, tôi ngồi nghe mấy mục, mấy ôn vừa nhai trầu vừa bàn luận. Nửa được nửa mất tôi chỉ biết ngày mai tôi được phân công giữ con trâu Bàu của đội 11 là đội thuộc xóm tôi. “Giữ trâu” tôi la to lên hoảng hốt. Cả đời tôi chưa hề đến gần con trâu. Chỉ thấy qua hình vẽ. Bò thì biết, nhưng trâu thì không? Tôi cố kìm cơn giận dâng lên đầy ứ. Tôi hỏi:

- Vậy giữ trâu là làm sao?

- Mục dẫn trâu ra ngoài đồng cho trâu ăn, xé trư cho trâu mẹp (tắm), xong đem trâu về chuồng nghỉ ngơi. Mục đi cắt cỏ trâu một triêng (gánh) để tối nó ăn, xong đem về nộp đội. Điểm mục được bao nhiêu do đội kiểm tra xem trâu có no không và cỏ mục cắt có đạt yêu cầu không?

Thiệt tình tôi cũng không biết ngoài đồng là ở đâu, cỏ nào trâu ăn được, và cắt ở đâu. Trâu mẹp là làm sao, ở đâu và làm gì để điều khiển con trâu. Mọi thứ quay cuồng trong đầu tôi. Bài toán khó còn hơn giải bài thi Tú tài ngày xưa. Tôi nghĩ nhanh trong đầu, mình phải dò hỏi người nào sẽ chặn những con trâu khác và phải làm sao để tìm cách đi cùng với họ. Thế nhưng tôi không quen biết ai và cũng không biết đội có bao nhiêu con trâu và người nào chặn con nào.

Tôi về nhà, kể cho mẹ chồng nghe buổi họp đầu tiên. Mẹ chồng tôi nghiêng chặt hai hàm răng đen rung rúc:

- Răng mà lữ ni lại mần ri! Mi cả đời có chộ (thấy) con trâu đâu mà chặn. Chừ mi tính mần răng?

Răng với lợi gì nữa chứ. Bèo dạt hoa trôi, lục bình thì phải xuôi theo dòng nước. Tôi không còn khả năng để làm khác hơn. Đành chấp nhận và kiên cường vươn lên.

Sáng mờ sương, tôi dậy sớm, nấu cơm độn khoai ém vào cái lon Guigo, một gói muối mè, một bình ton nước. Cho con bú no nê, đặt nó ngủ lại. Tôi mặc vào bộ đồ lính của chồng, đội cái nón lá, tôi đi hành quân ra mặt trận. Mặt trận cân não và sức lực mà tôi phải đương đầu. Nếu bước đầu tiên này tôi không vượt qua được thì tôi sẽ gục ngã không có ngày về thăm lại mẹ cha.

Tôi tới nhà tìm ông đội trưởng và nhờ dẫn đi dùm, chứ tôi mới về đây có biết ất giáp gì đâu. Con trâu tôi giữ được gọi là trâu Bàu. Bộ lông nó hơi ngả sang màu xám vàng. Nó nhìn tôi, tôi nhìn nó. Đứng trước cửa chuồng tôi không dám bước vô. Tôi sợ nó đá, tôi sợ hai cái sừng nó sẽ húc tôi lòi ruột. Tôi đứng như trời trồng, cái nón lá che hết khuôn mặt xạm đen của tôi dường như đổi sang màu xanh vì sợ. Đột nhiên bác đội trưởng bước tới, vào chuồng cột dây vào cổ con trâu và đưa đầu dây bên kia cho tôi.

- Ri nè! O cứ dẫn nó đi đi. Không răng mô, trâu ni hiền lắm.

Tôi cầm dây dẫn con trâu đi. Mà không phải, con trâu dẫn tôi đi. Tôi đi theo nó như mình mộng du để rời khỏi làng. Ra ngoài đồng vắng, một số trâu đã thả ở đó, đang gặm cỏ. Tôi thầm cảm ơn con trâu Bàu đã dẫn tôi tới đây. Cỏ mọc thưa thớt, con trâu hiền lành đi gặm cỏ. Người ta thả trâu ở đây rồi đi đâu mất. Còn tôi cứ cầm sợi dây đi theo con Bàu vì nếu rời sợi dây tôi làm sao giữ được nó. Trời nắng như thiêu đốt, tôi vẫn lang thang giữa đồng với mấy con trâu. Giá mà tâm trạng tôi thoải mái như bây giờ chắc tôi đã làm thơ:

Em bước xuống đời, em giữ trâu,

Giữ cho thật chặt nỗi niềm đau,

Bầu ơi! Xin hãy thương em với.

Em giống như Bàu, khác nhau đâu.

Tới xế trưa, những người nông dân trở lại đem trâu đi tắm. Tôi đi theo họ ra bờ sông, trâu như quen chỗ, xà xuống bên. Con Bàu cũng giục mạnh sợi dây lao xuống nước. Tôi thiếu điều té nhũn vì sức kéo của trâu. Thôi kệ, tôi cũng đói bụng rồi, tôi tới một góc cây lầy cơm ra ăn. Trong cơm có vị mặn của những giọt nước mắt không kèm chế lại được.

Cô giáo nhỏ nhắn, tha thướt của một thời trên bục giảng hiện ra trước mắt tôi. Trận cuồng phong đã cuốn tôi quay tròn, toi tả. Gió nồm thổi về khô khốc héo hon. Nhìn bầy trâu cả mấy chục con nằm mẹp dưới nước, tôi hốt hoảng thâm nghĩ con nào là con Bàu? Còn phải cắt một gánh cỏ cho trâu. Tiến thoái lưỡng nan, tôi vù chạy về sân hợp tác xã. Tôi kiếm bác Đội trưởng nhờ bác lôi dùm con Bàu của tôi lên. Bác nhìn vẻ ngơ ngác của tôi và cười ngặt:

- Ngày mai, O cứ lấy vôi quét lên lưng con Bàu. O sẽ tìm ra nó. Có chi mô na.

Tôi thừa thông minh biết đây là trò đùa để chế diễu tôi. Vì vôi gặp nước sẽ tan, trâu khi tắm cả người ngập dưới nước, chỉ chừa cái đầu nhô lên để thở. Tuy vậy, bác đội cũng theo tôi ra sông và kéo con Bàu tôi lên. Tôi đem con Bàu về chuồng và lên đội để nhận tiếng gióng đi cắt cỏ. Thêm một việc khó. Cắt cỏ gì và cắt ở đâu?

Sân Hợp tác xã vắng ngắt. Bác Đội bảo tôi cứ ra ngoài bờ ruộng tìm cỏ non mà cắt.

Tôi quảy đôi gánh lần theo đường làng ra ngoài ruộng. Từng ô ruộng được ngăn bởi một cái bờ cỏ mọc. Tôi loay hoay tìm nơi cỏ mọc cao để cắt. Tôi không thể biết trâu thích loại cỏ nào. Thôi thì cứ cắt bừa miễn đầy gánh. Cỏ dại chen lẫn cây mắc cỡ cắt tay tôi rướm máu. Kiến tha lâu rồi cũng đầy tổ, ham cắt cho đầy thì tôi lại không thể gánh về nổi. Tôi bỏ bớt cỏ ra và gánh về chuồng. Lần đầu tiên ấy, cỏ tôi bị trâu chê và tôi bị trừ điểm. Ngày lao động đó kể như thất bại.

Và vậy nhiều lần chặn con Bàu tôi lại thấy thương yêu nó. Tôi đã biết nó thích ăn loại cỏ nào, biết kêu nó đi hay đứng lại. Tôi dám lại gần sờ lên sừng nó hay vuốt ve lớp lông của nó. Tội thân con Bàu của tôi, nó có rất nhiều rận và ve. Do đó nó còn có tên là con "Bàu ghè" mà sau này tôi mới biết.

Có một lần, toàn xã đi bầu ban bộ chi đó. Tôi được lệnh ngày hôm đó dẫn con Bàu đến ăn ở sân cỏ Ủy ban xã. Tôi tới nơi mới biết hôm nay người ta đi bầu. Tôi cột con Bàu ở cột trụ ở Ủy ban và đứng đó nhìn ông đi qua, nhìn bà đi lại. Tôi biết người ta muốn đem tôi làm nhân chứng sống cho sự thất bại của một chế độ. Tôi nhìn đôi mắt con Bàu. Đôi mắt nó nhìn tôi hiền lành như an ủi, chở che. Tôi thương nó và cũng thương tôi biết bao nhiêu. Tôi yên lặng, nở một nụ cười và kiên nhẫn bắt rận cho con Bàu. Tôi chấp thiên hạ, tôi chấp những người muốn mạ lỵ tôi. Họ thua con Bàu của tôi vì họ là người mà tâm hồn họ bản thủ, nhỏ nhen, đố kỵ.

Ngày tôi được cấp giấy phép vào Nam, tôi đi ra chuồng trâu của đội 11. Tôi chia tay với con Bàu, tôi vuốt bộ lông đã mượt mà của nó. Tôi từ giã nó cũng như từ giã cái làng nhỏ bé đã rèn luyện tôi thành một người lao động chân tay đích thực.

Bạn đừng hỏi tôi suốt thời gian lao động ở đó bộ tôi chỉ chuyên giữ con trâu này thôi sao. Không đâu bạn, tôi đã làm tất cả công việc mà một người nông dân miền Bắc đã làm. Cây lúa, cắt lúa, bứt tót (cắt gốc rạ) gánh lúa, làm cỏ lúa, đập nước ruộng sâu, ruộng cạn, cuốc đất, trồng khoai, xịt thuốc, vãi phân, v.v.

Mấy năm sau tôi về lại quê chồng để thăm, nhân dịp đi thăm chồng cải tạo ở Bình Điền. Bác đội trưởng đã dẫn con Bàu đến thăm tôi. Tôi nhìn đôi mắt nó long lanh ướt mà thương. Thì ra, giai thoại con gái Sài Gòn làm dâu Quảng Trị được bầu phụ nữ xuất sắc nhất xã được người ta truyền miệng. Và con trâu tôi giữ, được có tên là Con trâu Bàu của cụ Trai (Trai là tên chồng tôi).

Bạn già tôi nghe kể chuyện đã cười sảng khoái và đặt tên cho tôi là Tiến Sĩ Châu Trần tức chặn trâu. Cái tên yêu thương này chỉ có nhóm bạn già thời Trung học gọi mà thôi. Đôi khi lọt ra ngoài một số người không hiểu đầu đuôi thắc mắc hỏi tôi "Sao có cái tên lạ vậy?"

Ai cũng có một thời đã qua. Hành trình của một đời người dài, ngắn, sướng, vui tùy theo phước báo. Tôi đã lội ngược dòng nên số phận long đong. Nhưng tôi không hối hận. Tôi đã làm tốt vai trò làm dâu, làm vợ, làm mẹ. Ngày chồng tôi được thả về đã nhận từ dân làng có tiếng khắc khe, những lời khen về cô dâu Biên Hoà chịu thương, chịu khó. Thật lòng tôi rất cảm ơn cái làng bé nhỏ của chồng tôi. Cảm ơn những người dân nơi đó đã cho tôi thấy sự vất vả để tạo ra hạt gạo. Tôi đã trưởng thành khi vượt qua giai đoạn thử thách này để vững vàng tiếp nối một giai đoạn thử thách khác trong đời.

Anh đi cải tạo non xa,

Em cũng cải tạo tại nhà khác đâu

Đập nước, cấy lúa, chặn trâu.

Gặt lúa ruộng cạn, ruộng sâu sá gì.

Bây giờ, mùa xuân đã về, ở một nơi không phải quê hương mình mà sao nghe âm êm chi lạ. Cảm ơn Trời Phật đã cho chồng tôi sống sót trở về. Bây giờ anh chỉ là một người bệnh nhưng anh đã là một người lính hiền ngang bảo vệ quê nhà. Tạ ơn đất nước, tri ân những người lính, những bạn tù Bình Điền đã cho anh một nơi gửi

gắm buồn vui. Cảm ơn nước Mỹ đã cho chúng tôi một chốn tạm dung. Cảm ơn các bác sĩ đã săn sóc cho anh thật chu đáo, để anh ổn định sức khỏe đi hết đoạn đường đời. Cảm ơn các bạn già đã cho tôi một cái tên thật nhiều kỷ niệm. Cảm ơn cuộc đời đã cho tôi một thời để yêu, để học hỏi và để nhớ.

Nguyễn Thị Thêm

Thái Độ Đối Diện Cuộc Đời



Mùa xuân cảnh sắc xung quanh ta đều xinh đẹp: hoa nở khắp nơi, nắng ấm đầy trời cho nên chúng ta cũng cần có một thái độ lạc quan trong đời sống, Bạn nhé!

Người viết xin kể hầu Bạn một câu chuyện nhỏ dưới đây:

Thái Độ Đối Diện Cuộc Đời

Có người phụ nữ mời một người thợ sơn về sơn mấy bức tường nhà cô ta để chuẩn bị đón xuân. Người thợ vừa bước vào cổng nhìn thấy chồng của cô ta bị mù cả hai mắt, lập tức tỏ vẻ thương hại. Nhưng người bị mù mắt đó luôn luôn vui vẻ lạc quan yêu đời, nên người thợ sơn làm việc ở đó mấy ngày và họ chuyện trò rất ăn ý với nhau, người thợ sơn cũng không nói gì về những điều đáng tiếc của người mù đó. Khi công việc kết thúc, người thợ sơn đưa ra tờ hóa đơn tính tiền, người phụ nữ phát hiện giá tiền phải trả so với mức thỏa thuận ban

đầu ít hơn rất nhiều, cô vội vàng hỏi người thợ: “Vì sao ông tính bớt đi quá nhiều như vậy?” Người thợ nói: “Mấy ngày nay tôi sống chung với chồng cô trong lòng tôi cảm thấy rất vui, thái độ sống của anh ta đối với cuộc đời khiến cho tôi cảm thấy tình cảnh và cuộc đời của tôi chưa đến nỗi quá tệ, cho nên tôi bớt đi một phần xem như tôi bày tỏ một chút tình, cảm ơn đối với anh ấy, bởi vì anh ta làm cho tôi không xem công việc của tôi là quá khổ!” Người thợ sơn thán phục chồng người phụ nữ, làm cho cô ta cảm động rơi nước mắt, vì người thợ sơn rộng lượng đó cũng chỉ có một cánh tay.

Qua câu chuyện trên chúng ta có thể nói rằng: chúng ta không thể thay đổi được nhân sinh nhưng chúng ta có thể thay đổi nhân sinh quan của chúng ta; chúng ta tuy không thay đổi được hoàn cảnh nhưng chúng ta thay đổi được tâm cảnh. Chúng ta không thể điều chỉnh hoàn cảnh một cách hoàn mỹ để phù hợp với cuộc sống của chúng ta, nhưng chúng ta có thể điều chỉnh thái độ sống để phù hợp với tất cả mọi hoàn cảnh xung quanh ta. [Thật ra, để cuộc đời đáp ứng mọi nhu cầu của bạn và làm cho bạn vừa lòng, quả thật không thể có, bởi con người chúng ta không biết dừng lại bao giờ, được cái này thì cầu cái khác và luôn cảm thấy thiếu thốn.](#) Vì thế, giàu càng muốn giàu thêm, có rồi lại muốn có nữa, nếu không đạt được như mong muốn thì than vãn oán trời trách người cho là trời thần bất công...

Cùng một sự việc không may nào đó xảy ra, nhưng nếu người có cái nhìn lạc quan sẽ đối diện sự thật và vui vẻ nhận lãnh, vì họ biết điều chỉnh bản thân họ cho phù hợp với những gì cuộc sống mang đến, họ có thái độ nhìn sự vật nhìn cuộc đời một cách lạc quan. (Nguồn: sưu tầm trên internet - Trích trong bài viết của Như Nguyễn)

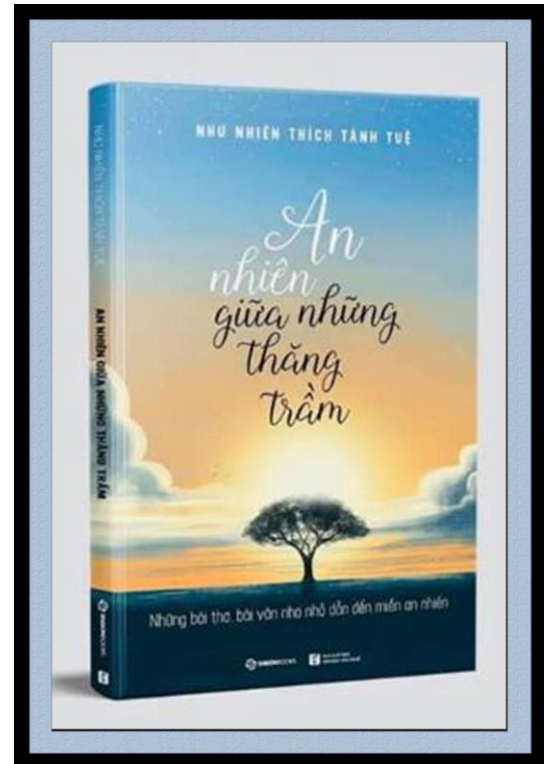
Mùa Xuân năm nay, người viết đã nhận được tập thơ "**An Nhiên Giữa Những Thăng Trầm**" của Thầy Thích Tánh Tuệ biếu tặng. Cảm tập thơ trong tay, người viết rất lấy làm xúc động vì đã nhận được món quà rất quý của một vị tu sĩ đáng kính và cũng là một thi sĩ nổi tiếng hiện tại, tác giả của những bài thơ hiền hòa, giản dị đã đem Đạo vào Đời qua thơ văn, mà từ lâu tôi đã ngưỡng mộ. Tập thơ in rất trang nhã giới thiệu 33 bài thơ, bài viết của Thầy.

Hãy nghe sư cô Thích Nữ Nhuận Bình trong phần giới thiệu tác phẩm này đã nhận xét như sau: "Mỗi con chữ như hồi chuông cảnh tỉnh con người hãy sống chậm lại, bớt đua tranh, buông bỏ muộn phiền và thôi chấp niệm về quá khứ. Biện Phật pháp mênh mông, thầy nhẹ nhàng căng buồm, dong thuyền Từ, vượt chướng ngại để chuyên chở những yêu thương".

Người viết thích nhất là bài thơ "An Bình" cuối tập thơ nói lên được cái Tâm An Bình để giữ cho ta được "An Nhiên Giữa Những Thăng Trầm" của Thầy muốn truyền đạt đến Phật tử:

An Bình

Nghìn thu đời vẫn ngược xuôi
Ta về chốn cũ mà vui với mình
Tìm gì giữa cuộc nhân sinh?
Thưa, tìm hai chữ "AN Bình", vậy thôi!
Như Nhiên Thích Tánh Tuệ



Người viết quả là có rất nhiều phúc duyên được quen biết với thầy Thích Tánh Tuệ qua thơ văn vì cùng một tâm ý "đem Đạo vào Đời qua thi văn". Người viết cũng rất thích "Lời Giới Thiệu" nhẹ nhàng, đơn giản của sư cô Nhuận Bình, nói lên được hạnh nguyện giúp mọi người tìm được sự bình an trong cuộc sống của Thầy.

Trong một điện thư phúc đáp người viết, Thầy Thích Tánh Tuệ đã tâm tình như sau:

"Mô Phật



Cảm niệm Đạo hữu Suong Lam đã đón nhận "đứa con tinh thần" của T Tuệ với tấm lòng thương mến.

Cuốn sách này T Tuệ chủ trương viết với văn phong đơn giản ít dùng thuật ngữ Phật giáo cho đại đa số quần chúng đều có thể đọc. T Tuệ in nó tại Sài Gòn cách đây gần 1 tháng, nhà xuất bản vừa ra đợt sách đầu 5000C trong năm ngày đã bán hết, và họ đã in thêm nhiều đợt sau này, đến bây giờ T Tuệ cũng chưa có 1 đồng xu tiền nhuận bút nhưng rất vui vì sách được bà con đón nhận nhiệt tình, điều đó chính là động lực giúp T Tuệ sáng tác và chia sẻ thêm trong tương lai..

Kính chúc Đạo hữu & gia quyến luôn hạnh phúc, vạn an.
Sakya T Tuệ"

Người viết xin phép được đăng nguyên văn lời tâm tình này để tán thán hạnh nguyện giúp tha nhân được sống "**An Nhiên Giữa Những Thăng Trầm**" trong cõi trần lao xao này của Thầy. Người viết xin trân trọng giới thiệu đến các thân hữu tác phẩm đầy tình nhân ái này của Thầy Thích Tánh Tuệ.

Kính mời thưởng thức youtube Thơ Như Nhiên-Thích Tánh Tuệ và Ảnh Đẹp do người viết thực hiện qua link dưới đây:

Youtube Thơ Như Nhiên-Thích Tánh Tuệ và Ảnh Đẹp

<https://youtu.be/xueclzoVdel>

Xin mời đọc thêm bài thơ dưới đây của Như Nhiên Thích Tánh Tuệ.

Cho Bỏ Lúc Trăm Năm

Đời ngắn lắm cầm tay nhau chưa đủ
Nói làm chi lời chia cách vực sâu,
Hắt hơi thở là tạ từ cuộc lữ
Dẫu muốn tìm, chẳng dễ gặp nhau đâu!
Ngày ngắn lắm chưa cười đêm đã xuống
Sao ta hoài ước muốn chuyện... sương tan.
Sao chỉ thấy ngày mai là hạnh phúc
Còn Bây Giờ, để phai úa thời gian?
Em dẫu biết đời chẳng chi thường tại
Sao vẫn buồn ngậm đại giữa hư hao?
Khi sân khấu tấm màn nhung khép lại
Kiếp huy hoàng, lộng lẫy... cũng chiêm bao.
Đời ngắn ngủi sao lời thương chưa nói?
Ngại ngần chi, người đang rủ nhau đi.
Ai khóc ngất tiền ai vào mộ địa
Bởi niềm thương dẫu nhem lúc đương thì...
Đời quá ngắn thương nhau còn chưa đủ
Bận lòng chi bao oán hận băng quơ...
– Ta cười bóng trong gương cười trở lại
Lòng yêu thương thành biển rộng vô bờ...

Himalaya Mùa An Cư 2014

Thích Tánh Tuệ

(Nguồn: Đạo Phật Ngày Nay)

Xin mời thưởng thức giọng ngâm thơ truyền cảm của Thầy Thích Tánh Tuệ trình bày bài thơ **Nếu Có Lúc** của Thầy.

NẾU CÓ LÚC - Thích Tánh Tuệ

Nguyễn Giáng

Published on Mar 12, 2015

<https://youtu.be/V1CuMdUNZMM>

Hy vọng trong năm mới này các bạn sẽ có một cái nhìn lạc quan trong đời sống và hiểu rõ luật nhân quả trong cuộc đời để có những tư tưởng và hành động tốt đẹp hơn năm vừa qua, bạn nhé?

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi- MCTN 461-ORTB 881-42319)



THƯ GỬI CHO CHỒNG

Minh ơi! Em viết gửi cho chồng

THƠ CHO VỢ HIỀN...

(Chưa biết khi nào em mới nhận được...)

Không biết thư này có tới không
Con rề hôm nay làm ca sáng
Con gái đi làm, nhà em trông.

Bước xuống cầu thang chả có ai
Hai cháu đi học từ sớm mai
Uống ly nước ấm, tập thể dục
Nướng lát bánh mì, ngồi lai rai.

Em nhớ ngày xưa mình đi lính
KBC gửi tới những thư tình
Em đọc rung rung hai ngón lệ
Đêm nhớ thương mình. Đồi chiến binh.

Có dạo thư mình vắng thật lâu
Em nằm thao thức cả canh đầu
Em sợ, em sẽ thành góa phụ
Thời buổi chiến tranh biết được đâu.

Cuộc chiến tàn rồi, mình đi tù
Đèo heo núi cả xa mịt mù
Làm dâu, làm mẹ em tần tảo
Làm sao có thể viết tâm thư.

Tần tiện chất chiu đi thăm chồng
Đường xa, nắng gió coi như không
Một cái nắm tay cũng không được
Gặp nhau mấy phút, thật tủi lòng.

Minh nói: "Ồ đây anh rất khỏe
Em lao động tốt anh sẽ về."
Nhìn mình nói láo mà em khóc
Ruột thắt, gan bào, lòng tái tê.

Đã thật lâu rồi không viết thư
Sống thời bao cấp như đi tu
Thư anh có gửi không nói thật.
Chỉ cần địa chỉ đi thăm tù.

Bây giờ anh bỏ em ở lại
Lần đi này nữa biệt ngàn xa
Thư viết em không cần địa chỉ
Cũng chẳng dán tem gửi khỏi nhà.

Thế nhé, mình ơi viết thư đi
Kể chuyện tình yêu thật lâm ly
KBC miệt dưới gửi cho lẹ
Tháng tư gọi nhớ thuở phân kỳ.
Nguyễn Thị Thêm

Đọc thơ em... cười ra nước mắt
Thương thân mình ít thương Mẹ già
Tội cho vợ trẻ con nhe nhóc
Chẳng trách Trời... chỉ trách tại ta...
Khi đó đại khò, nghe chủ tướng
Mất chí hùng anh... mắt nước - nhà
Giờ cam năm tháng trong tàn lụn
Ngày ngày vâng dạ... mong sớm tha
Mang thân tù tội sao mà nhục
Nợ Nước Thù Nhà... hận thấu Cha...
Lát sắn củ khoa... cày đồ lửa
Rét căm căm... nào dám kêu ca
Cứ vài ba bữa nghe tin bạn
Mới đó... giờ đã theo Ông Bà...
Nó chết sớm... thì thân nó sướng
Anh còn sống đây... mình với ta...
Cùng trong kiếp nạn, xin em hãy
Bòn hết tâm can... lo Mẹ già
Còn anh uất nghẹn... nhưng cố sống...
Mong trong mòn mỏi... chuyện cao xa
Chìm trong mộng mị... thời oanh liệt
Anh vẫn hiên ngang... Lính Cộng Hòa...
Xin em hãy ráng vui trong khổ
Cười ra nước mắt... phận đàn bà
Nhưng vẫn cứ mơ... bình minh đến
Xua tan bóng tối phủ quanh ta
Cờ Vàng rực rỡ muôn tia nắng
Hạnh phúc trở về... dân Việt ta...
Anh viết bằng tim... không dám gọi
Cú vọ canh từng giây phút qua
Chỉ mong tâm ý cùng hoà hợp
Để có ngày... em mở cửa ra
Thấy anh còn cõng trước hiên nhà!!!
Mắt cười rạng rỡ niềm kiêu hãnh
Anh vẫn là Anh Lính Cộng Hòa....

Lê Song Kim Phú

04/24/2019

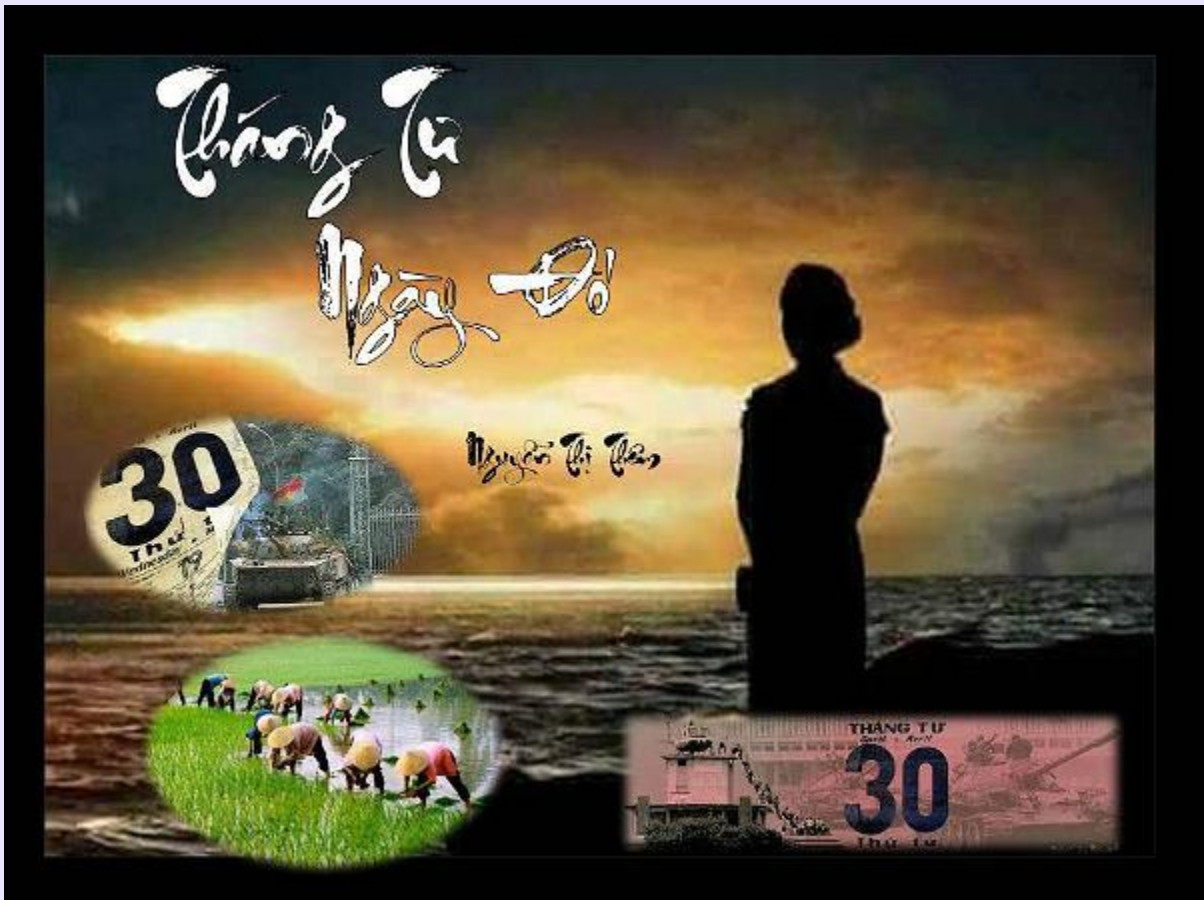
Lạc Loài Tháng Tư

Tháng tư đất khách bàng hoàng
Bốn mươi bốn năm ngỡ ngang tâm tư
Cuộc đời xoay chuyển thực hư
Nghe như cơn mộng xoáy từ tâm can
Sâu giếng trời đất điêu tàn
Mỏi mòn mắt lệ biệt ngàn ước mơ
Tháng tư hồn bỗng ngẩn ngơ
Lạc loài thân phận giữa bờ chia ly

Nặng Lòng Thương Quá Việt Nam Oi...

Ly hương đạo ấy vẫn sâu thương
Nước mắt nào vơi nổi đoạn trường
Mỗi nhục lê thê: câu quốc phá
Gia vong tan tác: chôn ngàn phương.
Đằng đẵng thời gian, mòn ước vọng
Nhật nhòa cảnh cũ, lạ phố phường
Bao giờ? Đợi đến bao giờ nhỉ?
Được đón Xuân về chôn cố hương...
Nguyễn P. Thúy

Nghiêng đời con dốc tư duy
Viễn phương hiu hắt nghĩ suy cạn lời
Xứ người bóng ngã chơi vơi
Hồn thiêng sông núi nửa vơi ngóng trông
Bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông
Góc trời kỷ niệm chắt chùng thời gian
Canh trâu trở giấc điêu tàn
Trọn đời khắc khoải miên man đêm buồn.
Đỗ Thị Minh Giang



Tháng ba 1975, Đà Nẵng trong cơn sốt chiến tranh. Ngôi trường tôi dạy tạm thời cho học sinh nghỉ học. Người dân tị nạn từ các tỉnh Thừa Thiên, Quảng Trị chạy vào lũ lượt. Trường mở cửa để làm trại tiếp cư. Các giáo viên phải có mặt để giúp đỡ dân chúng.

Nhà tôi ở đối diện với trường học. Đó là lý do tôi nhất định xin về dạy tại đây để tiện việc đi về. Mặc dù bên Ty Giáo Dục Đà Nẵng đã bố trí tôi dạy tại trung tâm thành phố.

Con nhỏ tên Khanh dạy chung trường với tôi đã khuyên tôi từ tháng trước:

- Em nói với riêng chị, Đà Nẵng sẽ mất về phía bên kia. Chị nên rút hết tiền nhà băng ra và tìm cách cho anh ở nhà đừng về đơn vị. Quân Giải phóng sắp về.

Tôi nhìn Khanh bằng đôi mắt nghi ngờ. Đã từng ở vùng xôi đậu, tôi hiểu hai bộ mặt của một con người. Tôi nói:

- Em làm việc cho phía bên kia hả?

Nó cười:

- Em mà làm gì. Em nghe người ta nói!

Thế là Khanh rút tiền ngân hàng, dẫn nhóm tôi đi Chợ Cồn ăn uống một bữa thịnh soạn. Em mua tặng cho mỗi đứa một xấp vải áo dài hoa đồng màu và loi dân không đi dạy. Chúng tôi phải thay phiên nhau đứng lớp dùm.

Khi đoàn người tị nạn về trường, Khanh chỉ có mặt vài lần để xem tình hình. Lần cuối em nhắc tôi lần nữa:

- Chị đã làm như lời em dặn chưa? Hãy tin em. Em coi chị như chị ruột nên mới dám nói. Chị xem em nè.

Nói xong Khanh xòe hai bàn tay đã cắt móng sạch sẽ không sơn màu mè đỏ rực như lúc trước. Nó ôm tôi thật chặt. Cho địa chỉ nhà dặn khi nào cần thì tìm nó. Xong nó biến mất không tới trường.

Tôi lúc đó chạy qua chạy về phụ sắp xếp và giúp đỡ cho bà con trong nỗi lo sợ. Thế nhưng tôi nói ra thì mẹ chồng không tin, còn chồng thì ở mãi đơn vị với bao nhiêu tin xấu từ hậu cứ đưa về.

Đêm đêm pháo dội về âm ỉ, vì nhà tôi gần phi trường Phước Tường. Đêm nào tôi cũng ôm con chạy xuống hầm trú ẩn. Tôi cũng như mọi người dân ở đây sống hồi hộp vô cùng.



Radio loan tin quân ta đã tháo chạy nhiều nơi và Đà Nẵng trong cơn dầu sôi lửa bỏng. Thiên hạ đua nhau tháo chạy về hướng bên tàu, nhà cửa bỏ trống, mọi người không màng làm ăn, chỉ nghe ngóng và bàn tính đi hay ở lại. Chợ thừa dân, đường những tên nằm vùng đã chính thức lộ mặt. Chồng tôi vẫn còn ở bộ chỉ huy trung đoàn. Mọi tin tức về anh mù mịt, không biết dọ hỏi nơi nào. Ai chạy mặc ai, chúng tôi chỉ ngồi nhà chờ tin anh trong sự hồi hộp và hoang mang. Ngày tiếp ngày, Đà Nẵng vẫn hỗn loạn, bọn hôi của nhào vào những nhà chạy loạn lấy đồ. Những chiếc xe đạp, xe Honda, xe ba gác xuôi ngược với đủ thứ đồ dùng gia đình trên đó. Đà Nẵng bắt đầu xuất hiện những người mang trên tay những

băng đồ. Họ nghênh ngang đi khắp mọi nơi, mặt đờ đờ sát khí. Những tin xấu trên radio vẫn liên tục đưa về. Chồng tôi vẫn bật tắt. Chết sống ra sao không rõ.

Nhà tôi cũng là một trại tạm cư, ba gia đình bà con bên chồng từ Quảng Trị vào lánh nạn. Mẹ Xếp đến ở nhà tôi với cô con gái thật đẹp tuổi đang độ 17, 18. Đây là gia đình có người đi tập kết. Họ vui ra mặt khi cuộc chiến mỗi lúc nghiêng về phía bên kia. Gia đình anh Bi với hai vợ chồng và 5 đứa con nhỏ. Gia đình chú Đen, 2 vợ chồng với đứa con trai. Mẹ chồng tôi đã mua gạo thật nhiều gạo và thức ăn khô dự trữ để phòng khi hữu sự.

Bây giờ là lúc phải dùng để phục vụ cho hơn 10 người đến ở mà không biết khi nào cuộc chiến chấm dứt.

Gia đình mẹ Xếp bán vải nên đồ đạc mẹ đem tị nạn chất chật căn phòng bên hông nhà. Vợ chồng anh Bi sáng sớm là bỏ đi ra ngoài. Tôi không biết anh chị đi đâu, bây chấu tôi phải lo cho ăn uống và chăm sóc. Mỗi lần về đến nhà là đem rất nhiều đồ đạc. Anh chị bỏ vào trong phòng khách dành riêng cho anh chị. Tôi đoán anh chị đi hôi của những tiệm mà chủ đã bỏ đi ra bến tàu, nhưng không dám hỏi.

Tôi bận bịu với trường, con và 5 đứa cháu. Nấu nướng, cơm nước liền tay. Mẹ chồng tôi hết đi ra rồi đi vô, thờ dãi lo lắng. Có lúc bà và Mẹ Xếp dẫn nhau đi dò tình hình cả buổi trời. Về nhà bà ngồi khóc vì không biết con trai mình sẽ ra sao.

Cuối cùng, trong cơn hỗn loạn đó, chồng tôi đã về với một toán lính mặt mày xơ xác, đầy mồ hôi và sợ hãi. Họ mặc quân phục, súng ống đầy đủ vì từ căn cứ về. Nghe kể, chồng tôi ở trung tâm hành quân và nhận lệnh bỏ ngõ, nhưng không liên lạc được với Đại đội cũ của mình. Lo cho lính tráng anh đích thân lên tận nơi đóng quân

của Đại đội để kéo họ về. Lệnh trên tuyên bố bỏ Đà Nẵng, ở lại chiến đấu chỉ có con đường chết. Cho nên anh cùng một số lính về đây. Một số tan hàng đã trà trộn với dân chúng tìm về gia đình.

Tôi lo làm cơm nấu thức ăn cho một đại gia đình tối tăm mặt mũi. Ăn cơm xong, chồng tôi quyết định cùng anh em ra bến tàu chạy về Sài Gòn.

Có người về báo tin ở bến tàu rất hỗn loạn, lính và dân tràn về không thể chen chân. Mọi người tranh nhau tìm một chỗ để thoát khỏi Đà Nẵng. Nghe nói có nổ súng và có người chết.

Má chồng tôi lưỡng lự không muốn chạy vì còn phần mộ tổ tiên ở quê. Thương con bà đành chịu chúng tôi, miễn cưỡng đi theo. Mấy gia đình tạm cư nhà tôi họ ở lại chờ tình hình. Gia đình tôi nói lời từ biệt và gửi nhà lại cho họ trông chừng dùm. Những người lính đi thành một vòng cung bảo vệ đưa gia đình ông thầy ra bến tàu. Đi được một quãng đường, hòa mình vào dòng người di tản đông đúc, hỗn tạp, má chồng tôi không đi tiếp.

Dừng ngay giữa đường, bà nói:

- Thôi! Vợ chồng mi đi đi. Mạ không đi nữa, mạ về có chết ở cưới mạ cũng chịu. Nếu còn sống thì mạ về quê lo phần mộ tổ tiên ông bà.

Là con một, mẹ anh ấy đã ở vậy nuôi con từ lúc chồng mất thật sớm, chồng tôi không thể làm đứa con bất hiếu. Anh quyết định ở lại cùng mẹ. Từ giã đồng đội, chồng tôi dẫn mẹ và vợ con rẽ đoàn người để ngược lại về nhà. Đó là ngày 28/3/1975.

Về nhà được một chút, mừng vì nhà không bị người ngoài vào hôi của. Chưa biết phải làm gì trong tình thế hỗn loạn, thì xe chở người bên kia, còi xí rộp trời, reo la inh ỏi chạy ngang đường lộ. Đà Nẵng đã thật sự thất thủ. Tối tối, những người lính lục đục trở về nhà tôi trong sự sợ hãi, mọi việc đã kết thúc. Tôi lôi đồ dân sự của chồng phân phát cho họ. Mấy anh em quăng quân trang, súng, đạn xuống cái hố kế ao rau muống sau nhà. Cuộc đời binh nghiệp chấm dứt hôm nay.

Chồng tôi cố thủ trong nhà để chăm mấy đứa cháu và con. Tôi đi chợ nấu ăn tất bật cả ngày. Những người lính cũng chỉ biết ngồi nhà nghe radio, thỉnh thoảng ra ngoài nghe ngóng. Không khí trong nhà trầm lại, nặng nề. Dường như có một bàn tay vô hình siết chặt cổ. Đau đớn, ngộp thở không thể vẫy vùng. Những người cùng quê ra khỏi nhà mỗi ngày, chòm đồ cũng có, tìm bà con cũng có. Họ dò dẫm tìm phương tiện về lại Quảng Trị. Cuối tháng ba, đầu tháng tư những người bà con bên chồng tôi từng đi tập kết đã có mặt ở Đà Nẵng. Họ tìm cách liên lạc và nhắn tin khuyên má chồng tôi về quê. Những người tạm cư nhà tôi lần lượt rời nhà tôi để về quê. Khi đi họ ít đồ. Khi về nhiều hơn. Chỉ có nhà tôi gạo cũng lưng, thức ăn cũng hết và tiền bạc cũng không còn là bao. Bây giờ đã đến lúc mạnh ai nấy bơi.

Tôi thuyên chuyển về đây dạy học, lương truy lãnh đầu tháng tư sẽ nhận coi như mất trắng. Mẹ con tôi đành dùm mới mua cái nhà này. Bà chủ nhà bán gấp để theo Cha Đạo vào Nam. Mọi sự việc xảy ra bất ngờ ngoài sức tưởng tượng. Tuy nhiên chồng tôi còn sống và về nhà kịp thời là sự may mắn nhất hiện giờ.

Những người lính quê miền Trung chia tay chúng tôi về lại gia đình. Những người quê miền Nam không biết đi đâu, vẫn ở lại nhà tôi chờ đợi tình hình. Họ là những người bạn, người em chân thành dễ mến. Họ cũng như tôi đang hướng về Sài Gòn với tất cả thương yêu và lo lắng.

Má chồng tôi quyết định đem gia đình về lại quê nhà để ổn định đời sống. Nhất là để gặp lại người em trai út đã tập kết ra Bắc bao nhiêu năm không gặp. Tôi tìm Khanh, nhỏ bạn dạy chung. Đến nhà mới phát hiện nhà Khanh là căn cứ nằm vùng. Ba em ấy là thành ủy và gia đình thuộc thành phần cốt cán của chính quyền mới.

Khanh khuyên tôi đừng về Quảng Trị, hãy ở lại Đà Nẵng vì ở thành phố chính sách cho "lính ngụy" sẽ khác hơn. Tôi không thể cưỡng lại quyết định của mẹ chồng và chồng nên đành phải ra đi. Khanh dẫn tôi đến Ty Giáo Dục Đà Nẵng. Giữa con hỗn loạn, giấy tờ văn thư tung tóe khắp nơi, mà em vẫn tìm ra người tiếp quản. Em xin cho tôi được giấy thuyên chuyển từ ty giáo dục Đà Nẵng về Quảng Trị. Đưa giấy tờ cho tôi. Khanh dặn:

- Em khó khăn lắm mới có được giấy này. Chị phải giữ kỹ, không thể xin cái thứ hai. Vì khi ổn định, thành phần cán bộ cốt cán sẽ thay đổi. Chị nhớ chỉ trao cho Ty Giáo Dục Quảng Trị, không đưa cho bất cứ ai ở cấp Xã, Huyện. Chị phải đi dạy vì chị là một nhà giáo giỏi, có chuyên môn.

Khanh ôm tôi lưu luyến và từ biệt. Còn tôi trong vòng tay ấm áp đó tôi chột rùng mình. Thì ra lâu nay bên cạnh mình là người của phía bên kia. Thật đáng sợ. Kể từ hôm đó, tôi không hề biết tông tích hay liên lạc với Khanh cho đến bây giờ. Cảm ơn Khanh đã hết lòng giúp đỡ.

Đúng như Khanh đã nói, tiền gửi ngân hàng của gia đình tôi không lấy được một đồng. Nhưng với tính cả tin, mẹ chồng tôi vẫn nuôi hy vọng chính phủ mới sẽ trả lại cho mình, vì mình gửi ngân hàng nhà nước. Mình là dân, nhà nước nào, chính phủ nào cũng đối xử với dân như nhau mà thôi.

Căn nhà của tôi đã được tháo gỡ, đồ đạc chất một đống trước sân. Che vài tấm tôn làm chỗ ngủ ban đêm và trưa nắng. Tôi như người mộng du làm việc liên tay mà đầu óc không tỉnh táo. Tôi sẽ về đâu, quê chồng tôi sẽ đến như thế nào? Gia đình anh em tôi loạn lạc này sống hay chết? hai giới tuyến khác nhau biết bao giờ tôi mới gặp lại mẹ cha. Tôi có còn tiếp tục đi dạy được không? Cuộc sống mới sẽ ra sao?

Mẹ chồng tôi mừng vui ra mặt. Bà chỉ có một thằng con trai. Bây giờ im tiếng súng không còn chiến tranh. Hòa bình về rồi, quê hương là vòng tay ấm áp ôm những người xa xứ về lại gần gũi bên mẹ tổ tiên. Bà sẽ về quê, sum họp với bà con làng nước, sửa sang lại nhà từ đường, vun quén lại mảnh đất bà từng sinh ra và lớn lên. Bà sẽ không còn lo sợ cho con trước làn tên mũi đạn.

Những người bên kia tìm cách liên lạc về:

- Mẹ trở về làng mền đi. Không rảnh mô. Chi chứ việc của hấn có bày choa lo, vợ hấn đi dạy tại làng. Mẹ chừ yên tâm khỏi lo chi súng đạn. Đàng sáng suốt lắm. Mẹ sợ chi. Chú chồng tôi từ quê cũng nhắn vào:

- Mẹ về làng đi. Tui cho một sào lúa sấp chín ngoài đồng. Mẹ về gặt mà ăn, lo chi đối với khổ. Khi mô mẹ lo cho chúng tui, bi chừ tới lúc bày choa lo cho mẹ.

Ôi! những tin thật tốt, những tấm lòng mở ra như như hoa như gấm. Xóa đi bao nhiêu lời khuyên chân tình của tôi. Tôi khuyên gia đình chồng tôi khoan về quê, cứ ở lại đây chờ tình hình. Người ta sao mình vậy. Xem sao đã rồi hãy tính. Nhưng tiếng nói của tôi rơi vào vô vọng, khi mẹ chồng tôi buông một câu như đinh đóng cột với sự đồng tình của chồng tôi:

- Mi muốn ở lại thì ở. Tao và hấn sẽ đem con bé về quê. Mi mần rảnh thì cứ làm.

Tôi ở lại ư? Nhà đâu mà ở, tứ cố vô thân biết sống với ai. Còn con tôi, nứm ruột yêu thương tôi không thể xa cách. Tôi ngậm ngùi buông xuôi số phận.

Mẹ chồng tôi cả tin nên không mua gạo đem về quê. Gạo nhà dự trữ đã gần hết, Má chồng tôi chỉ cần gạo đổ vào các thùng đạn để chén, đĩa kiểu cho khỏi bẻ mà thôi. Khi tôi nói bà mua vài bao gạo đem về quê, bà lác đầu cười rạng rỡ:

- Về làng mình ăn gạo mới con hè! Chi chớ lúa mới gặt về, chà ra, nấu com ăn với ruốc và rau luộc thì ngon chi lạ. Ai lại chớ củi về rừng.

Bà thuê một chiếc xe tải chở nhà và gia đình về quê với giá hơn một cây vàng. Bà không tiếc nuôi vì nghe lời cách mạng.

Một người lính miền Nam là đệ tử ruột của chồng tôi, theo chuyến xe tải má chồng tôi muốn, cùng chuyến đồ đạc gia đình tôi về quê. Em ở lại phụ dựng nhà xong mới từ giã tìm đường về với gia đình. Chúng tôi sau này ở trong Nam cũng cố gắng đi tìm nhưng không gặp lại. Chúng tôi đã biệt tin em tới bây giờ.

Đây là lần đầu tiên tôi biết đến quê chồng. Một miếng đất từ đường nho nhỏ, căn nhà gạch bị hư nhiều, bây giờ được làm nhà bếp. Nhà từ Đà Nẵng đem về được dựng lại làm nhà trên. Gia đình bên chồng tôi đa phần làm nghề mộc nên anh em mỗi người góp một tay chỉ mấy ngày là xong. Chúng tôi tạm thời ổn định chỗ ở.

Con sông Ô Lâu rất gần nhà. Nước trong veo, cá lội nhìn thấy rõ ràng. Tắm giặt lấy nước uống, nước xài gì cũng ở đó. Tôi ra bến loay hoay không biết làm sao lấy nước. Không biết làm sao tắm. Mỗi chiều vợ chồng tôi tập gánh nước. Tôi tập gánh mỗi đầu 1/4 thùng nước rồi tăng dần dần. Vai sưng to đau nhức. Đã vậy tôi không dám tắm sông. Cứ khệ nệ gánh nước về nhà để tắm. Có lần chồng tôi xô tôi đại xuống sông rồi nói: "Tắm là vậy đó. Có gì khó đâu" Thế nhưng tắm sông đối với tôi cũng kỳ kỳ vì tôi không quen.

Nhà quê cho nên chỉ xài đèn dầu và cũng không có bếp gas. Về đây đầu tiên là phải kiếm cái gì để chụm lửa nấu com. Mấy mẹ con đi ra chợ quét lá cây bàng về thổi. Quơ nê tre gai đâm tay chảy máu. Con bé lớn đi qua nhà máy xay lúa xin trấu về chụm. Vợ chồng tôi xin ông chú gốc rạ ngoài đồng và cắt gánh về phơi khô chụm lửa. Hai vợ chồng gặp mưa và gió lớn. Tôi ướt mem, gió thổi muốn bay cả người và quang gánh. Chồng tôi lôi tôi vào trường học trú mưa. Anh lau nước mưa trên mặt tôi thương cảm. Đó là cái nhìn âu yếm lần cuối cùng trước khi anh đi tù Cộng Sản.

Vợ chồng tôi trình diện chính quyền địa phương. Ông Bí thư, ông Chủ tịch đều là người làng. Cả hai nhìn chúng tôi như những con vật bị ghê lở. Họ soi mói nhìn tôi, một người phụ nữ ngụỵ quyền miền Nam có một

đưa con lai Mỹ. Dù đưa con gái ấy tôi không sinh ra nhưng tiếp tay nuôi dưỡng tàn dư Đế quốc thì tội còn nặng hơn lỗ có con với Mỹ. Ông Chủ tịch xã giờ hàm răng vàng khè cái thuốc Lào cười vào mặt tôi:

- O có tội. Tội nặng lắm. Phải đi học tập, phải học tập cải tạo thông suốt mới được trả quyền công dân.

Chồng tôi bị Ủy Ban Xã đòi phải đưa ra tất cả huy chương anh đã được. Phải bằng vàng, bằng đồng thực sự. Họ không tin những huy chương đó chỉ là tượng trưng. Giấy tờ chứng minh đưa ra chúng bảo không hợp lệ. Lại một phen cãi vã sôi nổi của chồng tôi và nhóm cán bộ ngu ngốc mới từ miền Bắc về. Chồng tôi bị ghi sổ bìa đen vì dám chống cự cãi tay đôi với cán bộ.

Các chú chồng và cậu chồng tôi phán những câu thật mới mẻ và nhớ đời:

- Mi là đại úy, mi có tội với Đảng với đồng bào. Tại sao mi ngoan cố cãi chi với cán bộ. Mi đi học tập cải tạo tư tưởng tốt sẽ được chính phủ khoan hồng về sum họp gia đình. Gia đình mi ở nhà có Đảng và nhà nước lo.

Thế là chồng tôi được lệnh gọi, khăn gói đi tù tận miền Bắc thâm sơn nước độc suốt hơn 8 năm trời. Không như miền Nam còn được về nhà rồi mới đi tiếp. Chồng tôi một lần đi và biệt vô âm tín.

Má chồng tôi bán nữ trang để mua gạo ăn ngay tuần đầu tiên dọn về. Bà bị rơi từ thất vọng này đến thất vọng khác. Bà không còn cười sáng khoái như trước. Bà thường khóc tức tưởi và bệnh thật nặng. Trong bà niềm hối hận vì nhẹ dạ cả tin Thương con đi tù không tin tức. Thương dâu ruộng đồng cực khổ. Không có cái ăn, bà phải vất vả buôn bán, nên bà đau yếu triền miên.

Tôi bị trấn lột hết giấy tờ tùy thân kể cả giấy thuyền chuyển đi dạy. Họ tuyên bố mọi việc được quyết định từ cấp xã. Muốn đi lên tỉnh không có chữ ký của xã tôi không thể rời khỏi làng. Họ cho tôi đi học tập chính trị tại Đông Hà 3 tuần. Ở nhờ nhà dân, mọi sự tự túc. Con bé em ở nhà khát sữa không có mẹ. Làm gì có sữa Similac để bú, sữa hộp mua cũng không có tiền. Bà nội cho uống nước cháo pha đường đỡ đói. Ở đây tôi lên cơn sốt vì sữa căng cứng không biết sao giải quyết. Cuối cùng phải nhờ con người dân bú thép dùm.

Những buổi học chính trị nhằm chán, những bài giảng huân vô lý và ngang ngược. Nuốt vào lòng bao bất mãn tôi chịu đựng để còn về với con. Một người trong khóa học vô tình hỏi một câu ngô nghê:

- Xin hỏi cán bộ. Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đặt thủ đô ở nơi nào trong nước ta?

Thế là hôm sau anh ta khuất bóng. Nghe nói đã được lệnh thuyền chuyển đi học tập nơi khác rồi.

Sau hơn 3 tuần đi học chính trị tại Đông Hà tôi chính thức được gia nhập hợp tác xã nông nghiệp. Ông chủ tịch nói với tôi:

- Giấy tờ đi dạy của O tui giữ. O phải tập lao động chân tay. O lao động tốt thì chồng O sớm về. O ngoan cố, chồng O không được khoan hồng.

Cái mắc xích giữa người ở nhà và tù cải tạo ràng rịt như vậy nên tôi đành chịu nhịn sang sông. Tôi đã biết thế nào là lao động vinh quang. Biết thế nào là xã viên hợp tác xã miền Bắc. Thế nào là người dân dưới chính quyền Cộng Sản. Đây là một miền quê chuyên về trồng lúa. Tất cả ruộng của người dân bị xung vào hợp tác xã nhà nước. Trâu bò cũng vậy. Trong xã chia nhiều đội lao động dưới quyền một ông Đội trưởng, một đội phó và một thư ký đội. Đội tôi là đội 11.

Tất cả việc làm ngoài đồng đều được làm bằng sức người và sức trâu. Trâu cày, bừa và đập lúa. Còn lại người xã viên làm mọi việc. Cuốc đất, gieo mạ, cấy lúa, làm cỏ, xịt thuốc, bón phân, cắt, gánh lúa... Tất cả công đoạn, mọi xã viên đều phải được phân công làm. Không vì yếu hay không biết mà miễn trừ. Mọi người đều phải lao động như nhau, hưởng quyền lợi như nhau và xem chừng lẫn nhau.

Tôi đã được phân công chăn trâu ngay từ ngày đầu tiên vào đội. Tôi về nhà ôm mặt khóc vì sợ. Cả đời tôi không biết ruộng nương. Trâu là con vật tôi sợ nhất với cái sừng to và dài. Vậy mà tôi vẫn phải "Chăn trâu sừng lắm chứ". Tôi cắt cỏ cho trâu ăn bị gai quàu chảy cả máu tay. Không đúng loại cỏ, trâu chê, tôi không có điểm. Tôi cấy lúa hè thu ông xã trưởng đến ngay lối nhỏ lên coi, độ sâu không đúng, bị mất điểm hôm đó. Tôi đi đập nước ruộng sâu, đi bộ đến nơi là gần một ngày trời. Một tuần đập nước, mỗi lần đập là hai người, không quen làm, tôi bị bàn đập đập vào chân bầm tím. Họ cho tôi đập ít, nấu cơm nhiều. Cuối cùng bị trừ điểm. Tôi cắt lúa không quen cầm vàng tay bị thương chảy máu. Tôi không biết dùng đòn xóc đâm bó lúa để gánh đi, phải nhờ người khác giúp bị trừ điểm. Tôi gánh lúa không nổi và về sân đội chậm, bị trừ điểm.

Cuối cùng điểm nào tôi cũng thấp. Nhưng tôi học được nhiều thứ ở đây mà không trường nào dạy. Đó là kiên trì chịu đựng và học hỏi. Sống ở đây mới biết miền Nam mình quá ư trù phú, sung sướng. Thật lòng, chỉ khi làm một xã viên hợp tác xã mới thấy thương dân miền Bắc và yêu quý vô cùng cuộc sống dưới chính thể VNCH tự do dân chủ.

Tham gia hợp tác xã, mọi xã viên ăn cơm nhà đi lao động. Lúa chỉ được chia khi vụ mùa kết thúc. Sau khi đóng thuế cho Xã, trả nợ phân, lúa giống, thuốc trừ sâu... còn lại mới chia cho xã viên. Lúa được chia theo công điểm lao động cộng lại suốt vụ mùa. Điểm lao động được bình bầu sau mỗi ngày làm việc. Mà bình điểm lao động mới nhiều khê.

Sau khi được lệnh nghỉ việc, cả nhóm ngồi lại và mỗi người đứng lên tự nhận xét mình làm hôm nay tốt hay không, đáng bao nhiêu điểm. Mỗi xã viên có ý kiến nhận xét số điểm ấy có xứng đáng hay không. Đồng ý thông qua hết, thư ký mới ghi vào sổ. Bình tới bình lui, tranh nhau, cãi nhau từng điểm một. Hôm nào về nhà cũng tối om. Tôi đi bờ ruộng không quen cứ bị sụp chân lọt xuống ruộng hoai. Hai chân mọc còi, gót chân nứt nẻ. Lết đệt đi sau, sợ ma muốn khóc. Ôi còn đâu cái thời điệu đàn mang guốc cao đứng trên bục giảng.

Tôi là dân chưa hề biết ruộng đồng nên công điểm có là bao. Nhất là cái khoản bình điểm tôi thấy như tập cho con người tranh chấp nhỏ mọn soi mói lẫn nhau. Thật là một việc làm đáng xấu hổ. Coi quyền lợi cá nhân quá lớn không ngại bôi bẩn hay hạ gục người khác. Tôi không bao giờ tự cho điểm mình hay bình điểm xấu cho người khác. Khi tới phiên tôi, tôi chỉ xin tập thể cho bao nhiêu cũng được. Tôi đến đây để học làm cho nên không biết đáng được bao nhiêu điểm. Do đó cuối mùa lúa tôi chỉ được 100 ký thóc và vài gánh rom đem về chum lửa.

Mẹ chồng tôi bán dần nữ trang để mua gạo và thức ăn. Khi lấy lại cân bằng, bà phải thích nghi và bắt đầu buôn bán lại để có đồng ra đồng vô nuôi cả gia đình. Mọi sinh hoạt đều nhờ vào sự bươn chải của bà mẹ già tội nghiệp. Tôi không quen ngôn ngữ và phong tục, không biết buôn bán, lại phải đi lao động hợp tác xã nên thật tội nghiệp mẹ chồng tôi cực khổ nuôi dâu và nuôi cháu.

Một lần cả ba bà cháu đều bệnh. Mẹ chồng tôi đau buồn, sức yếu không ngồi dậy được, toàn thân đau nhức. Tôi đun rom nấu ba nồi nước. Một nồi nước lá thuốc, một nồi nước chè xanh, một nồi nước trà tươi để bà cần thứ gì thì có. Sáng sớm lo cho mẹ chồng xong, tôi để con bé nằm bên nội, công con bé lớn đi trạm xá.

Đoạn đường làng thật xa. Hai chân con như muốn quệt dưới đất. Những cơn ho làm con bé như muốn ngất đi. Làn da trắng tái lại tội tình. Đến nơi khai bệnh để lấy vài viên xuyên tam liên đem về. Buổi chiều bồng con bé em đi trạm lần nữa cũng để lấy vài viên xuyên tam liên tán ra cho uống. Biết rằng thuốc cũng chẳng trị được gì, nhưng có sự chứng nhận của trạm, tôi mới được phép ở nhà chăm con.

Nhìn căn nhà trống vắng, nhìn ba người nằm rũ trên giường vì bệnh. Tôi muốn chết cho xong. Tôi ra giữa trời khấn tứ phương, tôi xin cho tôi một lối thoát, tôi xin cho mẹ chồng và hai đứa con tôi bình an. Tôi như muốn điên lên vì bao nghịch cảnh. Như một người máy hay một người mất trí, tôi ra vườn hái đủ loại cây cỏ kể cả dây tơ hồng, cỏ vườn châu, rau má, cỏ gấu, mã đề, rau húng quế, rau sam, dây cứt quạ, dây nhãn lồng... Tôi chặt ra, phơi khô rồi rang thủy thổ. Tôi nấu nước cho cả ba người cùng uống. "Liều mạng". Tôi nhủ thầm. Thế mà mẹ chồng tôi ngồi dậy được, con bé lớn giảm ho, con bé em bớt sốt, những ban đỏ nổi lên rồi từ từ lặn. Một sự trả lời diệu kỳ từ ơn trên. Tôi cảm thấy mình vững tin hơn về sự sắp đặt an bài từ cõi vô hình. Tôi mạnh dạn đổi diện thực tế. Tôi cứng cõi hẳn lên. Tôi phải gánh vác cùng mẹ chồng lo nuôi con khôn lớn.

Tôi được tin Sài Gòn thất thủ vào một buổi chiều trên đường từ ruộng về nhà. Xa xa đã nghe loa của Xã vang vang báo tin toàn thắng. Tôi khựng lại để nghe một lần nữa rồi lặng người đi. Vậy là toàn cõi VN đã là của Cộng Sản. Đành chấp nhận như một định mệnh đã an bài. Trong tôi nhen nhúm một niềm vui đoàn tụ song thân. Bên bờ sông Ô Lâu nhìn dòng nước êm đềm trôi tôi lại nghĩ đến Sài Gòn trong cơn hỗn loạn như Đà Nẵng trước đây. Nhưng tôi thật sự không thể tưởng tượng được sự hỗn loạn đó kinh khủng đến thế nào.

Chồng tôi vẫn biệt. Hình như anh đã được chuyển ra Bắc nhưng nơi nào thì chưa có tin về. Tôi ôm con vào trong lòng. Con bé ốm yếu xanh xao tội nghiệp. Mọi thứ đã chấm dứt hôm nay. Tôi biết tôi sẽ không bao giờ được trở lại nghề dạy học. Tôi biết con đường phía trước sẽ đầy dẫy chông gai và tử nhục. Tôi hoàn toàn không biết tin tức chính xác về Sài Gòn. Chỉ biết tổng thống Dương Văn Minh đã tuyên bố đầu hàng và toàn cõi VN đã rơi vào tay Cộng Sản.

Con bé lớn tôi đi học. Tờ giấy khai sinh kèm theo hồ sơ đóng một cái mộc đỏ "Con nguy quân, nguy quyền" làm tôi chói với. Làm sao thoát khỏi mấy chữ đỏ này trong suốt cuộc đời con tôi.

Con bé em lớn dần và bập bẹ nói. Mỗi khi đi ngang cổng chào của xóm có hình ông Hồ và tấm bảng "Độc lập, tự do, hạnh phúc" Cháu giơ tay lên "Muôn năm, muôn năm". Trời ơi! những câu hô hào khẩu hiệu hàng ngày trên cái loa trước trụ sở Ủy Ban đã dạy con tôi hai chữ này. Mọi thứ nhồi nhét vào đầu óc trẻ thơ cho tôi thấy sự khác biệt của nền giáo dục tôi từng học và dạy, khác bây giờ như thế nào.

Con bé chị đi học về hỏi tôi;

- Mạ có biết rằng mà mền được như ri không? Tôi trả lời con là Không biết. Con bé hí hửng trả lời:

-Rúa là nhờ Bác Hồ Chí Minh hy sinh cứu nát. Khôn có Bác mền chết đói. Cô con dạy như rúa. Mền phải nhớ ơn Bác Hồ Chí Minh".

Học tập và giáo dục chính trị dường như tổ chức thường xuyên cho mọi người dân trong làng xã. Buổi tối đi làm về chưa kịp ăn cơm đã nghe keng đội vang lên báo tin lên Ủy Ban học tập. Có khi về trễ không kịp tắm rửa thay đồ, nghe keng đội đánh là phải đi ngay. Mọi người tay cầm con cúi (là rơm bện thật chắc dùng để đốt lên làm đuốc đi đêm) để đi họp. Trên chiếc bàn con, đèn dầu leo lét, cán bộ miền Bắc quần chèn áo ngắn nói như vẹt. Vừa dai, vừa dài vừa vô lý kéo dài trong cái ngáp một mồi và ngủ gật của bà con xã viên. Tan buổi họp, từng đoàn người như những bóng ma với đóm lửa lập lòe đi vào từng xóm. Những hàng tre trúc thấp thoáng ánh lửa như âm hồn phẳng phát trở về.

Tháng tư năm 1975, người con gái Biên Hòa hoàn toàn đổi đời để sống cho chồng và cho con. Tôi quên mình là ai và hòa nhập với đời sống một xã viên hợp tác xã. Dần dần giọng tôi cứng lại. Tôi nói chuyện bằng âm hưởng của người Quảng Trị nặng và trầm. Tôi dùng những từ địa phương mà người miền Nam không thể nào hiểu được. Thí dụ như "Lấy chổi quét sân", tôi sẽ nói "Lấy chũi suốt trươi." "Vợ chồng" sẽ dùng chữ "Cáy Dôn", "Uống nước" là "Uống nát", "Cắt góc rạ" gọi là Bứt Tót"...Mặt tôi sạm đen, chân mồm cời nứt nẻ. Bàn tay ô dề chai cứng, lưng bàn tay chằng chịt những đường gân nổi lên xấu xí. Chiếc vòng cẩm thạch lên nước xanh tuyền ngày xưa, đã bị vùi xuống bùn đen làm chết ngọc. Tôi muốn cời ra cắt đi nhưng bàn tay đã quá to không cách nào lấy ra được.

Tôi đã có thể chăn trâu, ra lệnh cho trâu đi hay đứng lại. Biết cỏ nào trâu ăn, cỏ nào trâu chê. Việc làm ruộng tôi cũng quen dần. Tôi đã không còn sợ đĩa. Quen dần những câu nói chơi, nói lóng tục tũ của những người nông dân khi xuống đồng hay gặt lúa. Tôi đã biết cười mỉm khi nghe những bài lên lớp thần thoại Liên Xô vĩ đại hay sự trù dập của những người cầm quyền. Tôi không giận khi họ lấy tôi làm đề tài để chế nhạo vợ sĩ quan nguy mất nét, hám danh. Tôi không nhục khi họ nói tôi là Me Mỹ có con lai, đi theo bám chân để quốc.

Sống ở nơi này, tôi đã hứng chịu nhiều bi ai nhất trong cuộc đời. Nhưng cũng nơi này cho tôi một tình cảm thiêng liêng ràng buộc nghĩa tình. Cho tôi tập làm người đúng nghĩa, biết tiết kiệm và lo xa. Biết trân quý hạt gạo, củ khoai, chén nước ruốc. Biết sự nhọc nhằn của những người nông dân tay lấm chân bùn.

Hơn nữa, ở đây tôi đã biết thế nào là bão lụt. Con nước từ dưới sông cứ dâng lên theo cơn mưa không lớn lắm nhưng rất nhiều gió và lạnh. Chỉ vài giờ đồng hồ thôi là xung quanh nước ngập mênh mông. Ngồi trong nhà có thể vớt củi trôi về. Những bụi chuối ngoài vườn chỉ còn thấy những chiếc lá lay động như bàn tay con người giơ lên vẫy để cầu cứu. Người dân ở đây nghe gió là đoán biết cơn nước sắp về, lụt sẽ tới. Họ chặt sẵn chuối làm bè và đó là phương tiện duy nhất để đi từ nhà này sang nhà khác.

Lụt có thể kéo dài vài ngày, nhưng cái lạnh thì cả mấy tháng. Đó là lý do mà ruốc và thuốc lá rất mắc mả và cần thiết. Nhà nào cũng phơi khô khoai, sắn, ớt, trừ mắm ruốc để dành ăn. Cái lạnh miền Trung mới đáng sợ. Lạnh đến cá cũng nhảy lên bờ để chết. Tay tôi cây lúa mà trơ ra không nắm được. Hai chân đứng dưới ruộng quít lại không thể bước. Tôi té nhiều lần, quần áo lấm đầy bùn nhưng phải đứng lên tiến tới cùng bạn cấy. Nếu không đĩa sẽ gom về tấn công và sẽ bị phê bình kiểm thảo. Mọi người ai cũng ăn trà và hút thuốc. Riêng tôi chỉ nhai gừng để giữ ấm. Thức ăn đem theo họ kho ớt đồ lòm, lại còn cắn ớt trái. Riêng tôi chỉ chút muối mè nên lạnh càng thêm lạnh.

Vâng, tháng tư năm 1975 riêng tôi là như vậy. Tôi từng nói đùa với chồng:

Anh đi cải tạo miền xa.

Em cũng cải tạo ở nhà khác chi

Giữ trâu, cấy lúa khó gì

Làm thân vợ nguy kiên trì vượt qua.

Sau tháng 4/ 1975, biết bao oan khiên đã xảy ra cho dân tộc VN. Bao nhiêu xác người bỏ thân trên biển đông vì hai chữ tự do, bao nhiêu mạng tù nhân CS chết ức oan trên núi rừng Việt Bắc, bao nhiêu người con gái đã bị làm nhục vì hải tặc Thái Lan. Những vết hằn chiến tranh thành sẹo, thành hậu chấn theo mỗi mùa tháng tư lại về. Những khúc phim cũ được quay lại ngay chính từ mỗi con người để khắc khoải không nguôi.

Tôi đang ở đây, một nước Mỹ xa lạ trở thành quê hương. Những người láng giềng nhiều chủng tộc khác nhau. Hai thằng con trai tôi sinh sau ngày chồng ra tù, bây giờ đang là những người quân nhân trong quân đội Hoa Kỳ. Mâu cớ con tôi phục vụ không phải là mâu cớ của Tổ Quốc VN.

Các cháu tôi đã được sinh ra và lớn lên với quốc tịch Mỹ, nói tiếng Mỹ và sống theo người Mỹ. Con bé 5 tháng tuổi trong ngày 30/4/75 bây giờ là một phụ nữ trung niên công ăn việc làm ổn định. Chồng tôi do hậu chấn tù đầy nên thân xác và tâm thần sa sút nặng nề. Những ám ảnh những ngày tù tội đè nặng quá khứ, anh vô phương vùng vẫy. Tôi sống trong sự tuyệt vọng về bệnh tình của chồng, dù đây là một nước văn minh có điều kiện về y tế tiên tiến nhất trên thế giới.

Tôi cảm ơn đất nước đã cứu mang gia đình tôi để chúng tôi có cuộc sống tự do. Các con và cháu tôi đến trường mà không bị cái lý lịch nguy cản bước tương lai. Tôi đã có quá nhiều thứ trong cuộc sống nhờ bàn tay giúp đỡ của những người không hề quen biết. Ông Trời đã xếp đặt cho những kẻ thua cuộc lại có thể đứng thẳng lên hãnh diện vì lý tưởng của mình. Những chiếc áo lính, những cái nón, những bản nhạc... Tất cả những gì của Mỹ Ngụy bây giờ lại là những món đồ giá trị được yêu thích và đáng trân trọng. Những người con Ngụy thế hệ thứ hai đã làm rạng danh cha ông tham gia vào dòng chính của quốc gia tạm dung. Các cháu đang và sẽ là những con người tài năng, giỏi giang đóng góp tài sức và trí tuệ cho đất nước cứu mang mình. Con tôi hãnh diện vì lý tưởng Quốc Gia của cha mình và dù lá cờ vàng không được tung bay tại quê hương VN nhưng nó lồng lộng rực rỡ mọi nơi trên thế giới.

Xin cảm ơn những người đã tranh đấu cho người lính được đến Mỹ theo diện HO. Cảm ơn những người đã dũng cảm đứng lên cất cao tiếng nói tự do của người Việt Nam. Cảm ơn anh, cảm ơn chị, cảm ơn mọi người đã cho chúng tôi đến đây để sống một cách lương thiện và đầy tình người.

Tháng 4 /2019 tôi viết lại bài này để nhớ một thời xã viên của mình.

Người chồng của tôi đã khuất núi. Anh đã về với tổ tiên và anh em đồng đội. Anh đã không còn đau đớn và khổ sở vì hậu chấn của chiến tranh và tù đầy.

Tôi không còn trẻ để buồn vui quá khứ. Mọi sự việc trong tôi bây giờ là hãy quên những gì quên được. Sống vui vẻ từng ngày cho con cháu vui theo.

Quê hương Việt Nam vẫn mãi mãi nằm trong trái tim tôi.

Nguyễn thị Thêm

Tháng 4 /2019

TRỊ!

(Trích tuyển tập THƠ YẾT HẬU.
Đêm hội thảo chính trị nghe Lính VNCH kể chuyện.)

*

Mượn áo “lính”, chúng xin tiền của gái
Mỗi tháng Tư xúm khoe chuyện thơ văn
Đủ làm dáng hù các em ông ọ
Đề in thơ, ra mắt sách rình rang.

Chúng nghênh ngang thì cứ phạng gọn gàng

ĐỘC!

(Trích tuyển tập THƠ YẾT HẬU.)

*

Lắm “Khu Công Nghiệp” hiệp định ký kết
“Đặc khu” chỗ này, thuê đất chôn kia
Sông biển trong ngoài thải toàn hóa chất
Giặc Tàu, Việt Cộng giết dân ta kia!

Bịa?

Ý Nga, 27.4.2019

Trị đích đáng, tổng về hàng đồng đảng
Bọn “ăng ten” lai vãng, đi hai hàng
Xưa nằm vững, nay nằm vùng gáy sáng.

Đẹp!

Ý Nga, 27.4.2019

AI CỨT, AI NHÀO?

(Trích tuyển tập Thơ YẾT HẬU.)

*

“*Bên thắng cuộc*” bỏ “*thiên đường*” mà chạy
Chạy đi đâu? Tìm **địa ngục** hay sao?
Hay chạy tìm nước “*rẫy chết*” tào lao
Của tư bản **giã** hoài mà **chưa chết**?

Thắng sao chạy? Hay nhường Nhà giặc “Chết”?

Thua!

Ý Nga, 23.4.2019

AI GIẾT DÂN?

(Thành kính tưởng niệm
những Nạn Nhân Chiến Cuộc và
những người Lính VNCH đã chết oan ức vì Cộng quân.
Trích tuyển tập TRI ƠN CHIẾN SĨ VNCH.)

*

Từ Đại Lộ Kinh Hoàng ở Quảng Trị
Đến Kontum, tỉnh lộ 7, Pleiku...
Bao oan hồn uất ức đến thiên thu
Những chứng tích không thể mù lịch sử!

Ý Nga, 22.4.2019

CHỐNG CỘNG ĐẾN CÙNG

(Kính tặng những người lính xuất thân từ trường Võ Bị
ĐÀ LẠT, QL VNCH đang tiếp sức đòi lại tự do, dân
chủ cho đồng bào. Trích tuyển tập TRI ƠN CHIẾN SĨ
VNCH.)

*

Chất buồn gửi núi Lâm Viên
Nhấn sán Võ Bị uất điên của người:
Thương dân, xót Nước, chưa cười
Vẫn còn trách nhiệm, cuối đời muốn dâng!
Ý Nga, 21.4.2019

QUYẾT CHỐNG?

THAY ĐỔI THÔI

(Trích tuyển tập THƠ YẾT HẬU.)

*

Không đạo lý, biết gì đến nghĩa khí?
Cổ lắm tròn, thêm địch đóng Nhà trong
Đảng thông dong, dân tuyệt vọng, đau lòng
Không chống Cộng, Nước suy vong ai cứu?

Đừng sợ!

Ý Nga, 27.4.2019

SAY!

(Trích tuyển tập THƠ YẾT HẬU.)

*

Rượu bia tràn lan khắp nước
Tâm nhìn ngắn hạn nhất thời!
Lâu dài, tâm nhìn chiến lược:
Lưỡi Bò ai nường nhậu chơi?

Mời!

Ý Nga, 23.4.2019

NGOẠI GIAO

(Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Công du bằng tiền nhà nước,
Tư du bằng bạc của... dân
Đi, về cũng đều buôn lậu
Tùy tùng? Ké, mặc sức ăn!

Ý Nga, 22.4.2019

AI RÁCH BẰNG DÂN!

(Trích tuyển tập TRI ƠN CHIẾN SĨ VNCH.)

*

Chiếc áo trận rách tả tơi, bung mối
Anh vá, khâu chằng chịt lắm chỉ đời
Ước mặc hoài cho đến lúc tàn hơi
Đi chưa tới, bao đệ huynh còn đợi!

Anh cũng đợi: **dân nơi nơi đồng khởi**
Cờ vàng bay phất phới như một thời.

Quê xa vời vang vọng tiếng than ời
Thay áo mới làm chi khi dân rách!

Ý Nga, 21.4.2019

(Trích tuyển tập DẸP CHO RỒI.)

*

Những “*Phật tử*” từng xuống đường “*tranh đấu*”
Những “*Giáo Dân*” từng “*quyết chống chiến tranh*”
Thưa bà, ông: sao nước Việt “*hòa bình*”
Đảng bất chánh: không làm gì “*chống, quyết*”?
Ý Nga, 20.4.2019

BÍ QUÀ

(Trích tuyển tập BIẾM THI.)

*

“**Quý bà**” danh đá, **bí quà**
Tặng nhau mảnh vá chuyện nhà người ta
Nghe thôi đã mệt mỗi kìa
Sức đâu ra rá sa đà dèm pha?

Các “**ông**” “**công**” ác, ngà ngà
Điều ngoa chẳng kém, la cà chẳng thua!
Mất hoa, đầu vàng, bất hòa
Hôi com, tanh cá, “**đại ca**” khề khà

Tiểu thù: bão táp phong ba...
Đại thù, **đại** sự? Ai mà nhớ ra!
Màng gì Đất Mẹ, Quê Cha?
Ăn chơi thông thả, “**đại ca ca**”: mềm!

Trông nhờ quý Chi, Anh, Em
Âm thầm mài kiếm, ngày đêm lửa chuyên
Vì dân, gian khổ mọi miền
Đuốc Thiêng, Gươm Bén thề nguyên chung vai.
Ý Nga, 19.4.2019

AI HÙNG?

(Trích tuyển tập THƠ YẾT HẬU.)

*

Lính bảo vệ được dân
Còn giữ vững được Nước!
Làm gì bọn “vô thần”?
Thấy ngoại xâm: lùi bước.

Cộng sản và Cộng Hòa
Ai dọn đường Hán hóa?
Ai giả dối điêu ngoa
Ai đem về thảm họa?

Nhu nhược!
Ý Nga, 20.4.2019

CHỚ HÈN!

(Trích tuyển tập THƠ YẾT HẬU.)

*

Cộng Đồng Tỵ Nạn bất khả xâm phạm
Nếu Bạn đầu hàng Việt gian tiến lên,
Khi bạn cứng rắn ai dám đụng đến
Đừng để Việt Cộng xóa sổ, thay tên!

Bền chí!
Ý Nga, 19.4.2019

CÁN BỘ ĂN

(Trích tuyển tập THƠ YẾT HẬU.)

*

Em lao nô mấy chục năm nuôi đảng
Tiền gửi về chúng trừ bảy, chừa ba:
Phường điều toa, xã biến hóa rầy rà
Quận, Thành Phố... lắm “*phong bì*” phải trả!

Vạ!
Ý Nga, 19.4.2019

“Chúng tôi, những người phụ nữ tay yếu, chân mềm, chọn thể đấu tranh chống Cộng bằng ngòi bút để các thể hệ đi sau thấy rõ tội ác của bọn chúng.”

Y Nga

Người Cầm Bút

Người cầm bút, bút viết buồn,
Quê hương bĩ cực, vẫn còn chưa qua.
Sơn hà một dải gấm hoa,
Mắt dần cho bọn Trung Hoa tham tàn.
Người cầm bút, vẫn hao tâm,
Tự do, dân chủ, nhân dân đói nghèo.
Luân thương, đạo lý, trôi theo,
Cuộc đời cực khổ, gian lao mỗi ngày.
Người cầm bút, chẳng cầu danh,
Nặng lòng vì nước, đấu tranh không ngừng.
Bằng ngòi bút sắc hơn gươm,
Vạch trần bộ mặt của phường ác gian:
Cộng nô và bọn tay sai,
Gây ra bao tội, nghiệp này chất cao.
Bằng ngòi bút nhọn hơn dao,
Khắc ghi những chuyện thương đau, đời đời:
Mãnh đời tan tác phương trời,
Biển sâu, cái tạo, người vùi xác thân.
Bằng ngòi bút nặng ngàn cân,
Đập tan xảo trá, mị dân, lọc lừa.
Bằng ngòi bút, trải tâm tư,
Miệt mài từng chữ, ước mơ gửi vào:
Khách quan sự thật để cao,
Công bằng lịch sử ngày sau danh phận.
Bút ngay, viết chỉ vì tâm,
Muốn làm chiến sĩ góp phần đắp xây.
Gửi lòng cảm phục đến ai,
Xin chung chiến tuyến, chung tay phát cờ.
Nguyễn Phương Thúy

CHÚT BÌNH THƯỜNG

(Trích tuyển tập CÙNG KHÓC NHÀ TAN.)

*

Mòng toi, bù ngọt nấu canh

CỘNG PHỈ THẮNG HAY THUA?

(Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Hàng rào bảo vệ suy yếu

Không tô, chẳng thịt, tôi hành phi thơm
Nêm vào mắt ruốc, mắt tô
Nồi canh xanh ngát, đĩa chôm, đĩa chan
Các em xúm xít hỏi han
Mẹ làm sao gửi? Đứa bàn, đứa lo!

*

Mẹ mua tô, khuấy nhỏ to
Ngày ngày cặm cụi làm cho rõ quà?
Gửi qua con cái phương xa
Vội lời chú thích đọc mà thấy thương:

- Con ơi! Chắt lọc đầy đường
Chỉ dư “một chút bình thường” gửi con!
Ý Nga, 18.4.2019

CHỚ LÙI!

(Trích tuyển tập THƠ YẾT HẬU.)

*

Căng thẳng với nỗi chết
Người sống làm sao yên?
Nếu không có biển chuyên
Đẹp độc đảng độc quyền!

Phải tiến!

Ý Nga, 18.4.2019

NHỮNG KẸ ĐÂM SAU LƯNG

(Trích tuyển tập TRI ƠN CHIẾN SĨ VNCH.)

*

Nhìn mi còn thấy đỏ trời
Máu bao huynh đệ vì đời dân thân
Vi mi vợ vẫn vô thân
Mới ra thăm cảnh giặc tràn Nhà ra!

Nằm vùng “nuôi cáo trong Nhà”
Hại người chân chính, nguy tà ngoại ca
Ai mời mà đến đây đưa,
Dây dưa “chính khách”? Mi lừa được ai?
Ý Nga, 17.4.2019

AI CẶN BÃ?

(Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Người ty nạn gian nan không than vãn
Mang hàm oan từ Quốc Hận nguy nàn
Vượt bạo tàn lánh cộng sản dã man
Dù lặn đạn vẫn thành công mỹ mãn.*

“Quân Đội Nhân Dân” làm gì?
Khom lưng bầm thừa lí nhí
Hay ăn chơi chốn biên thù?

Đảng trị: ngồi lý đồng chí
Ai người trả nợ nam nhi,
Có ai huệ nhãn, huệ trí,
Ai người đường bệ oai nghi?

Giặc Hán giờ trò thống trị
“Bộ Đội Biên Phòng” thiếu, dư?
Bận rộn giết gà, dọa khỉ
Ăn mừng “Chiến Thắng” Tháng Tư?
Ý Nga, 18.4.2019

VÔ DỤNG!

(Trích tuyển tập EM HỌC SỬ.)

*

Ngày xưa Ba chở đến trường
Phan Sào Nam, học cho tương đời hơn
Mỗi ngày được học nghĩa non
Ba kèm toán, sử, biết ơn anh hùng.

Ngày nay vận Nước đường cùng
Con chưa hữu dụng, nỡ nùng tâm can!
Ý Nga, 16.4.2019

VIỆT CỘNG CHỜ CHẾT!

(Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Mười lăm triệu Tàu Cộng
(Cho tới thời điểm này)
Khắp bốn vùng chiến thuật
Đã đóng chốt mỏng, dày?

Nhập cảnh không hộ chiếu
Rồi ngang nhiên “ấn cư”
Giặc bình an vô sự
Trong khi đảng say như.

Ngày mai ba mươi triệu,
Tháng sau toàn kẻ thù,
Năm sau đất chật hẹp
Dân mình sẽ di cư:

Vào lò mổ nội tạng
Thế là đất rộng, dư
Giặc lại sang lần đất

Đâu như đảng, luôn khoe khoang bệnh hoạn:
Toàn “vinh quang, cách mạng”, đồ “thiên đàng”
Gom tiền vàng tâu tán, Nhà tan hoang
Chơi trác táng, rước ngoại bang, bán Nước!
Ý Nga, 17.4.2019

*VC vẫn mĩa mai những kẻ núp bóng ty nạn, không chịu
làm ăn gì cả, chỉ biết sống bám vào trợ cấp xã hội (tỷ lệ
dưới 1%)

Đảng tính toán thật cừ!

Bây giờ tim còn thờ
Chung nhịp đập Việt Nam
Đảng say sưa hơn hờ
Mai kia tha hồ nằm
Đợi chờ con dao mổ!
Ý Nga, 15.4.2019

Má Tui



Má tui hiền lành và cơ cực lắm. Mỗi khi nghĩ đến má, tui cứ hình dung má tui là một bà già trầu. Cũng lạ. Tui bây giờ cũng đã 71 tuổi. Nhưng thú thật, đôi khi nhìn vào gương tui thấy tui cũng còn mướt lắm chứ bộ. Tui hông có sửa đổi, bơm hút cái gì đâu nghen. Tui tự nhiên má sanh sao tui để vậy. Kể cả cái tên Thêm quê một cục khi vô quốc tịch tui cũng không đổi nữa là. Tui nói như vậy hông phải tui khen tui đẹp. Tui xấu hoắc chứ có đẹp để gì. Má tui và cả gia đình nội ngoại đều nói tui giống ba. Mèn ơi! Giống má thì có nét chứ giống ba thì có gì sắc sảo đâu. Có chăng là vẻ đẹp của một người đàn ông không đẹp trai. Hi Hi.

Tui muốn nói là tui 71 tuổi rồi mà tui vẫn còn... coi được. Nghĩa là chưa đến nỗi... nhìn thấy ớn. Ra đường thiên hạ chưa thấy lợm khộm để "Chào cụ". Nếu mà mặc áo dài vô thì ba vòng cũng còn rõ rệt. Dù vòng hai có

phần hơi tăng trưởng hơn hồi xa xưa. Nói nào ngay nhan sắc dù đã tàn phai theo ngày tháng, nhưng ở cái xứ đây đủ vật chất này phụ nữ thường trẻ lâu hơn. Các chị có đồng ý với tui không?

Má tui hồi đó cỡ tuổi tui là đã thành bà già trầu. Hồng phải, cỡ gần 60 bà đã ăn trầu ngoáy. Răng cò má tui như lược bị gãy răng, cái còn cái mất. Vì phải ngoáy nên bà có một cái giỏ trầu. Gia tài đó gồm cái ống ngoáy và chia ngoáy trầu, cau tươi, bình vôi và cái hộp nhỏ đựng thuốc rê. Dưới chân bộ ván gỗ còn có cái ống nhỏ cỏ trầu bằng đồng.

Thiệt tình tui thấy sao má tui ăn trầu ngon quá xá. Trầu cay, vôi nóng, cau chát thế mà ba thứ bỏ vào ống ngoáy, xoáy cho nát, nó ra cái màu đỏ lôm. Má từ từ lấy đầu ống ngoáy lùa cái chất đỏ lôm đó vào miệng rồi ngòm ngòm nhai. Nước cổ trầu đỏ thấy ón nhỏ vào cái lon đồng một cái phệt. Má tui bây giờ không còn xỉa thuốc vì răng đã đi chơi xa còn đâu mà xỉa.

Cô tui xỉa thuốc mới ghê, Một cục thuốc to kênh cô bỏ vào giữa răng và môi trên. Nó độn môi cô lên một cục chù vù. Thỉnh thoảng cô lấy tay đẩy cục thuốc rê đi du lịch vòng quanh nướu. Hai ngón tay trở và tay cái nhuộm cỏ trầu và thuốc lá có cái màu nâu nâu không bao giờ rửa sạch.

Mỗi khi má tui đang ăn trầu mà muốn nói là bà dùng lưỡi túm bã trầu vào một bên, nhổ nước cỏ trầu ra rồi mới nói. Có nhìn mấy bà già ăn trầu nói chuyện với nhau mới vui. Cả cái miệng đầy nước bã trầu vừa tém vừa nói thấy mà thương. Thỉnh thoảng má kéo cái khăn vắt vai chùi quanh mép. Hoặc lấy ngón tay trở và tay cái tém cái miệng chùi nước bã trầu tràn ra ngoài rồi trét lên khăn.



Người ta nói vôi làm răng chắc không bị sâu. Thế nhưng sao răng má tui đi du lịch ngoài không gian quá sớm. Phải ăn trầu ngoáy ngay cái tuổi vẫn chưa gọi là già.



Hồi đó tui còn nhỏ, thấy bà nội, má tui, bà Bảy, bà Hai, Bà Ba ăn trầu sao mà ngon quá. Tui lấy nửa lá trầu quẹt tí vôi, một miếng cau tươi của nội, tui bỏ vô miệng để nhai. Ngon đâu không thấy tui thấy cay xè và nóng muốn dộp lưỡi. Tui nhả ra không kịp vậy mà tui cũng bị say trầu một trận. Mặt tui đỏ bừng, đầu choáng váng, xoay vòng vòng. Từ đó tui tởn không bao giờ dám mơ chuyện ăn trầu cho môi nó đỏ.

Có một dạo ba má tui gây lộn. Ba tui thách má tui bỏ trầu. Mặc dù ông ông đã chăm chút trồng cho má tui hai nọc trầu vàng thiệt to, rất xum xuê. Cũng như ông chừa nguyên một liếp vườn dưới chuyên trồng cau "Để cho má mày ăn".

Không biết hôm đó hai người giận nhau về việc gì. Quá nóng giận, ông nổi cơn tam bành thách má tui bỏ trầu. Má tui nhìn ông. Đôi mắt hình

hai viên đạn lửa lên nòng. Bà nghiêng răng. Chỉ còn vài cái làm mẩu mà thôi.

Bà dứt khoát:

- Ngày mai tui sẽ bỏ cho ông coi. Đừng thách tui.

Ô hô! Má tui đem bộ đồ nghề ông ngoáy, khay trà đẹp vào góc tủ. Cái ông nhỏ đồ sạch, chùi bóng nước đông. Bà đoạn tuyệt với ông thân vôi mà không cần ra tòa. Bà không ngáp, không mệ vì con ghiền trà kéo đèn. Tui nói:

- Hay má nhai gum hoặc ngậm kẹo cho đỡ buồn miệng. Má tui tỉnh bơ:

- Có chi mà buồn. Má không ăn là không ăn.

Cho Ba mày biết má nói là má làm.

Thế là má tui bỏ trà từ dạo ấy. Không biết ba tui giao ước gì với má tui. Ông thua trận có làm đúng như cam kết hay không. Chứ riêng tui phục lẫn chiêng bà già trà. Dám nói, dám làm. Má tui là số một.

Người ta nói "Nhịn thuốc mua trâu, nhịn trà mua ruộng." Tui thấy má tui bỏ trà cũng vậy, có mua được cái gì đâu. Chỉ được cái là sân nhà

không có những đóm đồ đồ dơ ồm. Bà nội tui thiếu người cùng ăn trà với mình. Nhất là mấy bà hàng xóm tiếc hùi hụi.

Các bạn biết tại sao không? Bởi má tui có tài trị bệnh đẹn cho con nít. Mấy đứa con nít làm biếng bú hay ăn, lưỡi cứ lè lè ra là mấy bà má bồng qua nhà tui. Má tui lật xấp đứa nhỏ xuống. Bà nhỏ một bãi cỏ trà lên trên lưng và lấy tay chà từng chặng. Bà chà một hồi, những lông tơ bị gom lại, bà nhỏ mấy cái lông đó đi. Lạ kỳ là mấy đứa nhỏ ít khi khóc. Má tui nói: "Nó đã ngứa mà khóc gì?" Sau khi nhỏ hết lông đẹn thì mấy đứa nhỏ lại ăn ngon, bú giỏi. Tui không hiểu lối trị bệnh bá đạo của má tui. Nhưng rất nhiều người rất tin tưởng và coi bà như bà thầy. Bà thầy này mà ở bên Mỹ thế nào cũng phải ra hầu tòa, bị phạt tiền trắng máu.

Má tui còn rất mát tay về mực xỏ lỗ tai cho con gái. Ngày xưa làm gì có thợ hoặc có đồ nghề xỏ lỗ tai như ngày nay. Má tui chỉ dùng một cây kim may và chỉ. Mấy bà hàng xóm hay bà con trong gia tộc có con gái thường đến nhà tui nhờ vả:

- Nhờ bác Sáu giúp dùm. Mai kia nó còn đeo bông để lấy chồng."

Nếu con bé hơi lớn mà sợ đau thì bà mẹ dụ dỗ:

- Con có muốn đeo tòn teng không? Nếu muốn thì ráng chịu đau một chút.

Má tui tốt bụng lắm. Ai nhờ gì là sốt sắng làm. Bà đang làm vườn ư? Dễ thôi, vô rửa tay rồi lau vô cái khăn trên đầu bất kể nó đã được đội mây ngày. Bà sửa soạn đồ nghề. Mở hộp kim chỉ ra. Lấy chỉ mới xỏ vào kim rồi nhúng cả chỉ và kim vào rượu trắng. Bà kéo cái ghế ra sân ngồi để sáng nhìn cho rõ. Đứa bé sợ quá co rúm lại.

Bà mẹ ôm con vào lòng, giữ chặt hai tay nó. Má tui giữ dái tai con bé rồi mân mê tìm trái tai, là điểm chính giữa. Bà nheo nheo đôi mắt và đâm một phát. Con bé ré lên một cái khóc um sùm. Bà cắt chỉ, thắt lại và qua tai bên kia hành sự tiếp.

Bà dặn về nhà chịu khó xoay qua xoay lại sợi chỉ cho nó mau lành.

Nếu có rượu thì thấm vào để khỏi làm độc. Độ chưa tới nửa tháng là vết thương lành. Người nào có tiền thì mua bông tai đeo vô cho con.

Người nghèo thì lấy cọng củ tỏi cắt cho vừa lỗ nhét vào. Cứ thế khi nào muốn đeo bông thì rút ra. Dễ ợt.

Tui và mấy đứa em bà con đều do một tay má tui xỏ lỗ tai. Sau này má tui đã già thị lực bà giảm nhiều mà cũng có người đem con đến nhờ vả. Nói ai đâu xa, con gái tui nè, cả hai đứa đều do ngoại xỏ lỗ tai. Bà đưa ra xa ngắm ngắm, mò mò rồi đâm cây kim một cái ngọt sớt. Bách phát bách trúng, mà có điều nó đi ngoài vòng an toàn, tức không vào ngay tâm điểm. Con bé tui lỗ tai xéo xẹo tức cười.





Có một lần con nhỏ em họ tui lấy chồng. Gần ngày đám hỏi mà nhìn lại lỗ tai chưa xỏ. Nó đạp xe đạp từ ngoài quận về nhà tui nhờ má tui xỏ lỗ tai để đeo bông cưới. Má tui già rồi, nó cũng lớn dúi tai dày mo, má tui xỏ trần ai khoai củ. Sau một hồi hì hục trật vuột, nó cũng có chỗ để má chồng đeo đôi bông cưới ràng buộc một đời.

Tội nghiệp nó, chịu đau đớn xỏ lỗ tai để làm đám hỏi. Nó gặp ngay thằng chồng con cung, hư hỏng bài bạc rượu chè. Cuộc đời nó bầm dập thảm thương.

Ai cũng viết về mẹ. Tui cũng viết một chút về má tui. Bả thiệt là nhà quê và có nhiều chiêu rất lạ. Tới đây, tui lại nhớ thêm một chiêu độc của má tui. Số là anh tui có một người bạn thân. Má của anh này dữ tàn con gió lạnh. Bà mà nổi tam bành lên là bà chửi có bài bản hẳn hoi. Bà tên là Sinh và ông anh đó tên là Tổng. Một lần anh bị nhảm, mắt đầy ghèn mở không lên. Mấy ngày không bớt.

Má tui kêu anh tui tới nhà anh Tổng dẫn anh tới nhà cho má tui biểu. Anh Tổng tới nhà, vừa cố nhướng hai mắt để nhìn và chào má tui. Má tui bước ra ngâm một bùm rượu trắng phun ngay vào đôi mắt anh ấy. Anh Tổng rú lên la lớn lão đảo. Má tui nói anh tui diu anh Tổng nằm xuống nghỉ ngơi. Cả nhà tui hết hồn. Anh Tổng là con một, lỗ đôi mắt có bễ nào bà Sinh sẽ cào nhà chúng tui chả chơi. Vậy mà kỳ lạ hôm sau mắt anh ấy bớt dần. Má tui phun thêm hai lần nữa là anh lành hẳn. May là rượu này do chính nhà tui nấu, chứ như rượu pha thuốc rầy như ngày nay chắc là anh Tổng hết thấy đường. Hú hồn.

Má của con ơi! Dù má làm gì, ra sao, con cũng thấy má con của con rất đẹp rất hiền hòa, dễ thương. Trong trái tim con má hiện hữu hàng ngày, hàng giờ. Làm việc gì con cũng nghĩ về má và so sánh ngày xưa nếu gặp trường hợp này má sẽ làm sao? Con rất thèm được hôn má một lần nữa. Hôn trên đôi má thật mịn màng. Thèm được thò tay vào cái áo túi rộng thùng thình mò hai trái mướp khô cần của má. Hít thật sâu mùi da thịt của má yêu thương. Mùi mồ hôi quen thuộc đã đổ ra hàng ngày để nuôi con khôn lớn, nên người.

Con ước ao, mai kia khi con qua đời. Con của con sẽ nhớ về con được một phần mười con nhớ về má như bây giờ là con đã toại nguyện trong lòng.

Hãy yên nghĩ đi, má thân yêu của con. Con của má cũng sẽ là một bà mẹ tốt. Con hứa với má như vậy.



Nguyễn Thị Thêm



Chiều nay ra đứng vườn sau.
Nhìn xa ngọn núi một màu nhớ thương
Mây xanh bàng bạc vẫn vương
+ương linh của mẹ ngàn phương chứng dùm



Tháng tư mẹ bỏ nhục thân
Nhắm đôi mắt lại yên phần nghỉ ngơi.
Cây cau đứng thẳng ngó trời.
Đi tìm dáng mẹ thành thơ bay về.
Vườn tràu vàng lá ú ê.
Nhớ bàn tay mẹ mân mê ngoáy tràu.
Đồ tươi tràu quện với cau.
+lò tan vôi trắng một màu sắc son
Nhớ mẹ xao xuyến lòng con
Nụ cười móm mém héo hon tháng ngày.
Nhớ nồi mắm thu thật cay
Đĩa rau lang luộc hái ngoài vườn sau
Nước mắm kho quẹt, canh bầu.
Cơm canh đạm bạc tình sâu, nghĩa dày
Còng lưng gánh nặng mỗi ngày
Làm dâu khi tuổi đã ngoài 60.
Mẹ chồng nhai được cau tươi.
Dâu ăn tràu ngoáy, trêu người cuộc đời.
Bây giờ mẹ đã lên trời.
Chấp tay tưởng nhớ lệ rơi ngậm ngùi.
Nhớ sao là nhớ mẹ ơi!
Vòng tay ấm áp thơm mùi Mẹ Tôi.

Người Về Từ Đại Hội Gia Long Thế Giới 2019 Houston-Texas

Vợ chồng người viết vừa trở về Portland sau chuyến tham dự Đại Hội Gia Long Thế Giới kỳ 9 từ 3-28-2019 đến 3-31-2019 tại Houston Texas.

Cứ 2 năm một lần, những cô nữ sinh trường Nữ Trung Học Gia Long ngày xưa lại tổ chức Đại Hội Gia Long Thế Giới để được gặp gỡ thầy cô giáo và bạn bè xưa cũ.

Người viết học trường nữ trung học Gia Long trong suốt 7 năm trời từ lớp đệ thất (lớp 6 bây giờ) cho đến lớp đệ nhất (lớp 12 bây giờ) cho nên có rất nhiều kỷ niệm về ngôi trường thân yêu này.

Đây là một trường nữ trung học nổi tiếng ngày xưa được gọi là trường áo tím vì các nữ sinh phải mặc đồng phục áo dài màu tím, nhưng đến thời tôi học vào năm 1957 thì phải mặc áo dài màu trắng và phải đeo phù hiệu Gia Long với đoá mai vàng trên nền xanh.

Rồi bỏ quê hương ra đi với hai bàn tay trắng, vợ chồng chúng tôi bắt đầu xây dựng lại đời sống mới với con số không to tướng vì tất cả những gì chúng tôi có được đã để lại ở Việt Nam. Cái sinh mạng “kiếp thuyền nhân” của chúng tôi, sau bao nhiêu ngày nổi trôi trên sóng biển vẫn bình an, quả là “hồng phúc tề thiên” rồi thì nhằm nhờ gì cái chuyện trở lại học đường học thêm một ngôn ngữ mới, học thêm một nghề nghiệp mới để mà sinh sống tự do, thoải mái nơi quê hương thứ hai này

Tôi đã đi học lại ở Portland Community College và Portland State University ở Portland, Oregon. Tôi cũng ra trường áo mũ xênh xang nhưng tôi không bao giờ quên được cái thuở học trò ngây thơ áo trắng ngày nào ở

trường trung học Gia Long ngày cũ vì nơi ấy đã để lại trong trái tim tình cảm của tôi nhiều kỷ niệm đáng yêu đáng quý của tuổi học trò

Cũng chính vì thế người viết mới lập trang "Một Thuở Gia Long" trên trang nhà SuongLamPortland của tôi

Trang Một Thuở Gia Long | suonglamportland

<https://suonglamportland.wordpress.com/mot-thuo-gia-long/>

và thực hiện youtube

Một Thuở Học Trò - YouTube

<https://www.youtube.com/watch?v=IBELRHuPI80>

với hy vọng những thầy cô giáo và bạn bè Gia Long ngày cũ trong một phút giây tình cờ nào đó sinh hoạt trên internet sẽ thấy được tâm tình của người viết mà liên lạc với người viết.

Quả thật trời cao không phụ kẻ có lòng, một cô bạn niên khoá 56-63 ngày cũ của tôi tình cờ xem được youtube này nên đã chuyển chia sẻ với những người bạn GL khác nữa. Thế là chúng tôi bắt liên lạc được với nhau và hẹn hò sẽ đi họp mặt tại Đại Hội Gia Long Thế Giới kỳ 9 tổ chức tại Houston -Texas để được hội ngộ cùng nhau sau hơn 50 năm xa cách.

Tạ Ôn Trên đã ban phúc lành và cảm ơn GS Đỗ Thị Như Tuyết, GS Thái Oanh Oanh, GS Kim Oanh, GS Hoàng Quỳnh Hoa, các bạn GL Cẩm Nhung, Âu Hợp Kim, Đào Tơ, Ngọc Lan, Tố Quyên, Hương Liên, Hạnh Bùi,... của niên khóa 1956-1963 GL.

Thế là người viết dụ dỗ, năn nỉ phu quân cùng đi tham dự ĐHGLTG kỳ 9 tại Houston với chủ đề "Về Mái Trường Xưa" này để cùng chung vui với nàng "bên em luôn có anh" cũng như tôi đã từng "chàng đầu thiếp đó" trong những lần sinh hoạt họp mặt Nhóm THĐL của chàng trước đây.

Sau khi được sự đồng ý của "xếp", người viết bèn ghi danh tham dự ĐHGL ở Houston ngay tức khắc.

Số cựu nữ sinh GL tham dự kỳ đại hội lần này quá đông nên một khi thông báo chính thức của Ban tổ chức đại hội vừa tung ra thì vé ngày đại hội bán sạch ngay tức khắc và các phòng dành cho tham dự viên tại khách sạn Royal Sonesta Gallery Houston, nơi tổ chức đại hội cũng được "book" hết ráo rồi

Chị Ngọc Lan và em Tuý Nga trong ban tổ chức ĐHGLTG kỳ 9 ở Houston đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều trong việc làm thủ tục ghi danh tham dự đại hội Gia Long đặc biệt này. Xin cảm ơn quý vị nhé.



Đây là chương trình ĐHGLTG kỳ 9 ở Houston, Texas

1-Tiền Đại Hội (ngày 29 tháng 3 năm 2019)

Thời Gian: 11:00 sáng – 3:00 trưa

Địa Điểm: Kim Son Restaurant

Địa chỉ: 10603 Bellaire Blvd

Houston, TX 77072 – USA

Điện thoại: 1- (281) 598-1777

2) Đại Hội (ngày 30 tháng 3 năm 2019)

Thời Gian: 16 giờ chiều – 12:00 đêm

Địa Điểm: Royal Sonesta Houston Galleria

Địa chỉ: 2222 West Loop S, Houston, TX 77027

Điện thoại: 1- (713) 627-7600

3) Hậu Đại Hội

Ban tổ chức DHGLTG kỳ 9 sẽ tổ chức một buổi picnic ngoài trời vào ngày **Chủ Nhật, 31 tháng 3, năm 2019 (miễn phí)** bắt đầu từ 11 giờ sáng đến 3 giờ chiều.

**Địa điểm: George Bush Park – Pavilion 3:
16756 Westheimer Pkwy, Houston, TX 77082**

Sau 3 ngày đại hội sẽ có 2 chương trình du lịch bắt đầu từ thứ hai 1 tháng 4, 2019

1- Du thuyền: ghé bến Galveston là hải cảng cách Houston khoảng 50 dặm, về phía đông nam, để lên tàu Carnival Valor đi thăm Cozumel và Yucatan, Mexico. Chuyến du dịch 5 ngày này sẽ rời bến trưa thứ Hai 4/1/2019 và trở lại sáng thứ Bảy 4/6/2019.

Chương trình này có rất đông người tham dự được di chuyên trên 3 chuyến xe buýt để đến cảng Galveston để lên du thuyền Carvival Valor.

Người viết không có tham dự mục du lịch du thuyền này vì chúng tôi đã đi du lịch nơi này rồi với Nhóm THĐL của chàng.

2- Du ngoạn Đường bộ đến Austin

Cho những ai thích đi chơi bằng đường bộ, Austin là thủ đô của Texas và cũng là thành phố nhiều phong cảnh hữu tình.

Chương trình này đã bị hủy vì không đủ số người tham dự

Ban tổ chức DHGL kỳ 9 này là những người trẻ, có thiện tâm thiện chí đem lại niềm vui sum họp đến với đại gia đình cựu giáo sư và nữ học sinh trường nữ trung học Gia Long nên tổ chức thật chu đáo về mọi mặt.

Chương trình văn nghệ trong các buổi tiền đại hội và đại hội thật phong phú. Nhìn những nữ sinh GL ngày cũ bây giờ thuộc lứa tuổi U60, U70 trình diễn các màn ca vũ nhạc kịch trên sân khấu thật xuất sắc, yếu điệu không thua gì các cô thiếu nữ xuân xanh mấy chục năm về trước. Màn cảm động nhất là bạn bè cũ gặp nhau, mừng mừng cảm động rơi nước mắt, ríu ra ríu rít nói chuyện mây tao như thuở học trò với nhau.

Các thầy cô được tặng quà một chiếc mũ cao bồi để làm kỷ niệm vì Texas là quê hương của những chàng cao bồi mà lì. Các cựu nữ sinh xúm xít bên các bàn bán quà kỷ niệm, mua mua bán bán rất vui.

Các tà áo tím của các Gia Long Texas trong ban tổ chức ngày tiền đại hội, tà áo trắng trong ngày đại hội đã đưa toàn thể quan khách tham dự về với kỷ niệm thời áo tím, áo trắng ngày xưa. Mỗi tham dự viên ngày Đại Hội được tặng một quyển Đặc San Gia Long chủ đề “Về Mái Trường Xưa” được thực hiện rất công phu, bài vở súc tích, hình ảnh tuyệt đẹp. Xin có một lời khen thưởng và cảm ơn ban tổ chức 2 ngày đại hội này nhé.

Riêng ngày picnic tại George Bush Park thì trời đất “bồng nổi cơn thịnh nộ” giáng cho một màn giá lạnh thấu xương. Gió thổi lạnh đến nỗi người viết trùm kín mũ cả đầu, nhảy tung tung để tạo nhiệt mà vẫn thấy lạnh kinh

hôn. Phu quân người viết đứng núp dưới cột tường tránh gió mà vẫn thấy run nên chúng tôi phải dọt về sớm trước giờ bế mạc.

Mời quý thân hữu thưởng thức Youtube Đại Hội Gia Long Thế Giới kỳ 9 2019 tại Houston -Texas USA

do người viết thực hiện nói lên sinh hoạt và tâm tình của người viết trong 3 ngày ĐHGTLG kỳ 9 ở Houston vừa qua 2 link dưới đây:

1- Trên SuongLam Portland Youtube Channel

<https://youtu.be/dA86KVzHxMg>

2- Trên SuongLam Tran Youtube Channel

<https://youtu.be/q6I2mBxqePE>

Trong chuyến đi Houston lần này, bên cạnh cuộc hội ngộ với thầy cô, bạn học Gia Long xưa cũ, người viết còn có duyên may hội ngộ với Nhóm Cô Gái Việt và Nhóm QGHC Texas của tôi nữa.

Nhóm Cô Gái Việt mặc đồng phục màu xanh lam rất đẹp và xung phong làm ban tiếp tân ngày Tiền Đại Hội phụ giúp ban tổ chức, đã được nhiều người khen ngợi. Sau đó chúng tôi lại kéo nhau về họp mặt với chị Lê Thị Hoài Niệm và Nguyễn Nhung, thành viên của



lam rất đẹp và xung phong làm ban tiếp tân ngày Tiền Đại Hội phụ giúp ban tổ chức, đã được nhiều người khen ngợi. Sau đó chúng tôi lại kéo nhau về họp mặt với chị Lê Thị Hoài Niệm và Nguyễn Nhung, thành viên của



nhóm, hiện cư ngụ tại Houston; đùa vui bên nhau, ăn uống no nê. Vui thay! Cảm ơn tất cả các bạn Nhóm CGV có mặt trong ngày vui hội ngộ này ở Houston.

Hôm sau, trước giờ họp đại hội, vợ chồng chúng tôi lại được Nhóm QGHC Texas khoản đãi một châu ăn buffet ngon lành tại nhà hàng Kim Sơn. Cảm ơn anh chị Nguyễn Minh Triết và hội QGHC Texas nhé.

Người viết sẽ tâm tình chi tiết hơn về sinh hoạt của Nhóm Cô Gái Việt và Nhóm QGHC Texas trong một bài viết khác để nói lên tình cảm thương mến nhau của những người có cùng một nhịp tim tình cảm như nhau. Nhớ đón đọc nhé.

Sự thành công của ĐHGLTG lần nào cũng không quên có sự góp công, góp sức, góp mặt rất nhiệt tình của các chàng rể Gia Long. Xin hoan nghinh tinh thần phục vụ công ích của quý anh rể Gia Long nhé.

Sau 3 ngày tham dự Đại Hội Gia Long Thế Giới kỳ 9 tại Houston, Texas, chúng tôi trở về lại Portland với bao nhung nhớ cho những tình cảm thương yêu mà chúng tôi đã gặp ở Houston. Thầy cô giáo, bạn bè Gia Long cũ bây giờ cũng đã tóc bạc như nhau rồi nên còn được gặp nhau quả là một phúc duyên rất lớn vì ... Bạn còn đó! Tôi còn đây! Mừng lắm!

Vì chúng ta còn cơ hội gặp nhau

Để trao nhau lời nói với câu chào

Đầy thân ái, đầy yêu thương, quý mến...

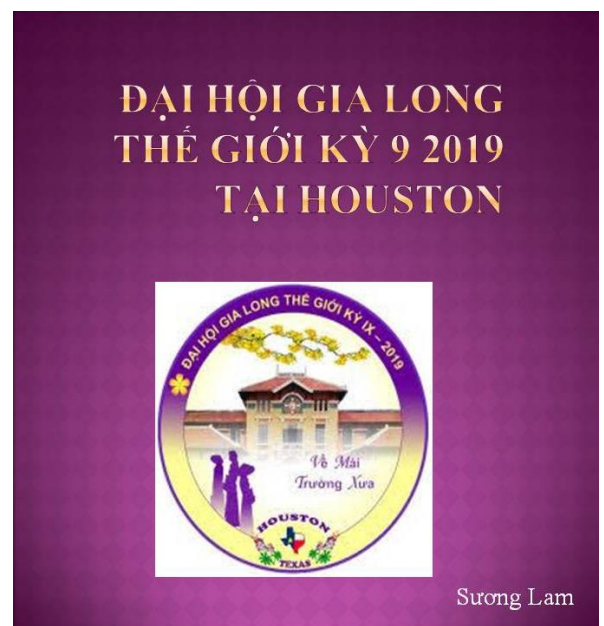
(Thơ Sương Lam)

Xin được chia sẻ các link Liên Kết Gia Long dưới đây để quý bạn vào xem. Biết đâu chừng bạn sẽ tìm được bạn cũ ngày xưa qua các thông tin trong các trang nhà này cũng như nhóm Gia Long 56-63 chúng tôi đã tìm gặp lại nhau qua youtube *Một Thuở Học Trò* của tôi được đưa vào trang nhà Sương Lam Portland của tôi vậy đó. Smile!

Liên Kết Gia Long

- 1) **Gia Long Bắc Cali**
<http://gialong.org/>
- 2) **Gia Long Nam Cali**
<http://www.gialongnamcali.org/>
- 3) **Gia Long Houston**
<https://gialonghouston.wordpress.com/>
- 4) **Gia Long Úc Châu**
<https://gialongnsw.wordpress.com/>
- 5) **Nhóm Gia Long Toronto**
<http://oraclewong0.tripod.com/>
- 6) **Nhóm Nữ Sinh Gia Long 12C3 (1976-1977)**
<http://gialongc377.free.fr/>
- 7) **Nhóm Nữ Sinh Gia Long 72-79**
<http://gialong79.wordpress.com>
- 8) **Nhóm nữ sinh Gia Long 66-73**
<http://gltg73.jigsy.com>

(sưu tầm trên internet)



Một lần nữa, xin cảm ơn BanTổ Chức ĐHGLTG kỳ 9 tại Houston Texas và các bạn hữu Gia Long, Nhóm Cô Gái Việt, Hội QGHC Texas đã đem đến cho chúng tôi những tình cảm yêu thương quý mến trong lần hội ngộ này. Hẹn gặp nhau ở ĐHGLTG lần thứ 10 tại Paris năm 2021 nhé.

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi MCTN 4590ORTB 879-41019)

CÓ

(Trích tuyển tập ĐƯỜNG VỀ QUÊ HƯƠNG.)

*

CÓ NHỮNG NHẠC SĨ
Âm thầm tìm tòi đọc thơ,
Lặng lẽ mang ra phổ nhạc
Ngày ngày hòa âm hàng giờ
Đêm đêm một mình thử hát...

CÓ NHỮNG CA SĨ
Thiếu vải càng được nghe khen
Mang nhạc về Quê kiếm chác
Rục rĩ dưới những ánh đèn
Nặng nề son tô, phấn trát.
Ý Nga, 13.4.2019

CẦU SIÊU

(Trích tuyển tập THUYỀN NHÂN.)

*

Tháng này tháng đại tang
Bao oan hồn vất vưởng
Một trang sử kinh hoàng
Viết bằng máu uất hận.

Niềm đau thật khôn cùng
Tâm người ai chẳng động
Những cái chết hải hùng
Trong niềm đau Quốc Hận.

Chấp tay con cầu siêu
Lạy Phật Trời thấu hiểu
Bao hồn oan? Quá nhiều
Xin độ trì siêu thoát!

Ai nhảy nhót tiệc tùng,
Ai rong chơi đây đó,
Ai nhậu nhẹt ung dung?
Chắc là người dị chủng!

Sài Gòn Con Mưa Nhớ

(Tình Khúc Mưa số 53)

*Mưa chiều hấp hối con mê
Nghe trong ảo tưởng lời thề trăm năm
Mưa qua dĩ vãng âm thầm
Khúc tình da diết xa xăm vọng về.*

*Lạnh bờ vai nhỏ tái tê
Nụ hôn tình ám tóc thề năm xưa
Bàn tay ai đã đón đưa
Đất dàu con mộng vẫn chưa phai tàn.*

*Givral chiều vắng thênh thang
Ly cà phê đắng ngỡ ngang ước mơ
Khuấy cho tan nỗi đợi chờ
Bao giờ cho đến bao giờ người ơi!*

*Sài Gòn không có tuyết rơi
Nhưng lòng lạnh giá rã rời nhớ thương
Tự Do dù mất tên đường
Vẫn nơi hò hẹn vô thường đợi mong.*

*Nắng hè chưa đủ ấm lòng
Mưa chiều thứ bảy từng dòng xót xa
Duy Tân mưa có nhạt nhoà
Niềm thương nỗi nhớ bao la khung trời.
Giọt thương giọt nhớ chơi vơi
Còn chờ nhau mãi, người ơi hãy về!
Ngọc Quyên*

AI?

(Trích tuyển tập THƯA CHỊ.)

*

Giặc tràn Nhà, hung hăng,
Dân ngậm cay, nuốt đắng
Đảng phản tặc nhập nhằng
Ai đánh cho tan xác?

Ý Nga, 12.4.2019

GIAN

(Trích tuyển tập PHẢI ĐẸP SẠCH VIỆT GIAN!)

*

Nằm vùng thích len lỏi
Khin khịt mũi đánh hơi
Nơi nào càng hôi thối
Càng nồng nặc gọi mời
Ý Nga, 10.4.2019

Ai đạo đức, tài năng
Không yếu hèn, yên lặng?
Ai sẽ là hải đăng
Soi biển Nhà bùng sáng?
Ý Nga, 7.4.2019

CỬA

(Trích tuyển tập CÙNG KHÓC NHÀ TAN.)

*

Cửa nhà đảng khoe khoang không biết chán
To dềnh dàng hơn cả cửa Nam Quan,
Cửa dát vàng nhờ đổi cả giang san,
Phô sáng chói nhà trên ngàn, dưới biển.
Ý Nga, 6.4.2019

CỐ GẮNG!... RỒI CŨNG SẼ QUA THÔI

Đã là người sống ở thế gian, mỗi lần nghe tin một người thân hay bạn bè, hàng xóm, thậm chí không hề quen biết mà “ra đi” đột ngột trong bình an, không kịp chào từ biệt một ai, ngay cả vợ-chồng-con-cháu của mình, nói theo kiểu thơ thần một chút là “*người đang vui sống, chuyển sang từ trần*”, thì sẽ xuýt xoa trầm trồ “sao mà sung sướng quá, chắc kiếp trước... khéo tu?” Chỉ buồn cho người còn ở lại, chưa kịp “*vẫy tay, vẫy tay chào nhau một lần cuối và trọn cuộc đời!*”

Nằm ngủ rồi... đi luôn về bên kia thế giới, chẳng đau đớn về thân xác chút nào, ai mà không muốn, nhất là những người tuổi tác cũng đã vào lúc “xé xé, chiều chiều” rồi (trẻ quá thì không nên đi sớm, ưỡn đời). Có ai thích bị... bệnh đau, nhất là những chứng bệnh ngặt nghèo, nhiều khi bị nó “hành hạ” toi bời khói lửa.

Dẫu biết rằng “sinh lão bệnh tử” là chuyện thường tình trong đời của kiếp người sống cõi nhân gian. Nhưng mấy ai “thờ ơ” với căn bệnh của mình mà không có chút lo lắng hay u sầu, nhiều khi sốt vó lên để chạy chữa (thuốc tây chưa dứt liền tìm thuốc ta, thuốc... dược lá, cây cỏ mà uống) vì... sợ chết khó coi đã đành, còn tiếc nuối chưa “được hưởng” chút thanh thoi nào sau những ngày làm việc vất vả, và để người “bạn đồng hành” ở lại (nếu còn có đôi) chẳng biết có được ai chăm sóc đàng hoàng hay là... di nó, dựng nó vào hưởng ráo những gì mình kí cốp suốt cuộc sống bao nhiêu năm (?) mà không lo tròn phận sự người... kế tục? (Chúc mừng cho những người thực hiện được chữ “buông” trước khi “giã từ gác trọ”, nhưng chắc đa số khó mà thực hiện được ngoài mấy tiếng nói cho dzui?)

Người viết bài tâm sự này tính đến ngày 17/2/2016 là đã một năm hai tháng và mười bảy ngày khi biết mình bị vướng vào căn bệnh “breast cancer”.

Khi vị bác sĩ gia đình gọi đến báo tin cho biết bị bệnh sau khi đi chụp hình mammogram định kỳ hằng năm (năm nào cũng normal-bình thường), tôi đã bật cười thành tiếng, làm bác sĩ cũng rất ngạc nhiên. Dĩ nhiên tôi rất tin lời bác sĩ, không ai dám đùa với bệnh nhân kiểu chết người như vậy, họa chăng là xét nghiệm có thể làm, và hy vọng thử nghiệm lại cho chính xác là điều bệnh nhân mong mỏi (và đã làm lại). Tôi nói với BS nếu bị bệnh thì lo chạy chữa, hãy giới thiệu dùm bác sĩ chuyên môn cho tôi, cứ “tĩnh bơ”, vì nếu có “buồn, lo, sợ, khóc” thì căn bệnh (nếu chắc chắn) cũng không... đi chỗ khác chơi, có đúng thế không?

Cá nhân tôi thuộc lớp người năng động, chưa bao giờ ngồi một chỗ hay nằm dài xem phim. Có thể nói một ngày 24 tiếng, chỉ có mấy giờ đồng hồ để ngủ, còn thì tôi làm việc toàn thời gian, rồi săn sóc, dạy dỗ con cái, chăm lo vườn tược với nhiều hoa trái, làm bánh mứt, nấu ăn theo đúng tiêu chuẩn vệ sinh “an toàn thực phẩm” cho gia đình, và tập thể dục đều đặn không bỏ sót bữa nào, nhất là các lớp nhảy zumba ở 24 hours fitness, và cũng không thuộc một “cao” nào trong những thứ bệnh mà BS nhắc nhở bệnh nhân phải để ý ngăn chặn. Về mặt tinh thần thì “hoàn toàn ổn định” với một gia đình trên dưới vui vẻ, (người con gái lớn đã phục vụ hơn mười năm

trong quân đội, đã giải ngũ với cấp bậc Đại úy và có việc làm tốt. Người con gái thứ hai luôn tâm niệm “giúp người” là chính nên cứ chọn những công việc thiện nguyện...) tôi còn ngồi gõ máy tính để... viết thơ, truyện vui cho người đời đọc nữa; chưa nói đến chuyện ca hát mình ên cho... nở phôi, lâu lâu có người bạn đưa lên youtube để “hù” bà con chơi; còn sinh hoạt ngoài cộng đồng nữa chứ.

Nhưng tôi còn lo một chuyện như đã nói ở trên, vì lỡ mình đi thẳng, thì ai nấu nướng cho ông “chồng già” những bữa cơm nóng như lâu nay, ai san sẻ những buồn vui trong cuộc sống khi những đứa con đã có đời sống riêng lại ở xa. Nhưng khi nói với ông chồng điều này liền bị ông phán một câu xanh đờn với giọng Nam kỳ cục chỉ vòn vện bốn chữ: “Bà sao dzô dziên”! Ngồi ngẫm nghĩ lại, tôi thấy mình... vô duyên thật nên phát cười há há há...

Thật ra tôi là người bình thường, không có gì đặc biệt, vậy mà khi bị vướng bệnh thì lại... đặc biệt, hiếm quý, trèo cao, nhảy vọt. Phải chi nó đi “*từng bước từng bước thâm*” thì dễ chữa. Vì căn bệnh breast cancer, mà những người phụ nữ mắc phải, thường thì trải qua bốn giai đoạn, BS cho biết đại khái như sau:

- Giai đoạn một là chỉ có một bướu nhỏ trong ngực, BS chỉ cắt bỏ là hy vọng khỏi, có thể uống thuốc trợ giúp.
- Giai đoạn hai: những tế bào ung thư đã lan nhiều trong ngực, cắt bỏ nhưng phải chạy chữa, có thể chemo, hay radiation, uống thuốc....
 - Giai đoạn ba: là trường hợp đặc biệt, hiếm khi xảy ra khi mà những tế bào ung thư không tìm thấy trong ngực, nó đã nhảy xổ vào các huyết đạo, gọi là “lymph node” (?), rất dễ lây lan.
 - Giai đoạn 4: tế bào ung thư đã phân tán đi khắp các vùng chiến thuật, có chạy chữa khỏi hay không là chuyện... hạ hồi phân giải...

Bổng dung tôi phải làm thân với bệnh viện, cứ như chỗ “thân tình” tới lui thăm viếng thường xuyên. Ban đầu một tuần phải vào 3 lần là ít, không kể ngày lễ lạc gì ráo, bác sĩ bảo phải đi chụp hình, đi ultrasound, đi biopsy, chụp MRI, chụp và chụp từ đầu đến chân, rồi chụp xương v.v. Có bữa vừa ra khỏi cổng bệnh viện là bị gọi trở lại vì họ chụp hình bị... thiếu sót. Bác sĩ rất lo ngại vì bệnh cancer của tôi đã vào giai đoạn thứ ba rồi. Đúng là “bước tiến nhảy vọt”! Thiệt hết biết.

Trước khi vào chữa bệnh, bác sĩ mời vợ chồng tôi vào một căn phòng nhỏ, giải thích mọi nguy hiểm mà bệnh nhân đang gặp, an ủi và khuyến khích cũng như “cầu nguyện” cho bệnh tình của bệnh nhân được chữa khỏi. Ở bệnh viện, họ cho mình xem một DVD với đầy đủ những diễn biến của căn bệnh và cách chữa trị cũng như những điều mình cần phải tránh, những thức ăn cần và có, những khó khăn nguy hiểm mà bệnh nhân sẽ trải qua, họ còn chỉ chỗ để mua... tóc giả nữa kìa, vì hầu như mọi người khi chạy chemo đều bị rụng hết tóc (có thể vào trang nhà của breast cancer để apply xin đầu tóc giả, hoặc tự mua lấy nếu mình chọn, và BS sẽ cho giấy giới thiệu để được giảm giá.)

Những năm về trước, có lẽ căn bệnh ung thư làm nhiều người... rùng mình, nghĩ đến chuyện chữa chạy chắc khó khăn lắm, ngay ở nước Mỹ này. Nhưng bây giờ thì khác rồi, dễ dàng và thoải mái nữa. Trong một căn phòng, người ta đặt thành hàng dài những chiếc ghế dựa, có gắn TV để xem, một bên là cây candel để máng những bình thuốc. Bệnh nhân vào thuốc qua một cái “port” (BS đã giải phẫu để đặt vào trước đó), rất thoải mái, khi chạy chemo thì lâu khoảng 4 đến 5 tiếng đồng hồ, tùy loại bệnh, dĩ nhiên trước đó y tá đã lấy máu và thử ngay, để BS “liệu” mà vào thuốc tùy từng cơ thể mỗi người.

Sau vài ba ngày chạy chemo lần đầu tiên, bắt đầu bị thuốc hành, cơ thể mệt mỏi, không thể ăn uống gì được, ăn cái gì vào thì nó muốn ói ra, dù BS đã cho uống thuốc ngăn ói. Lưỡi không còn vị giác, ăn cái gì cũng giống như... nhai cát, uống sữa như một cục hình, nhưng phải cố gắng, (nếu uống được sữa Ensure Plus, có nhiều protein thì đỡ hơn) vì bạch huyết cầu và hồng huyết cầu sắp bị diệt. Nếu không đủ các tiêu chuẩn của máu, BS sẽ không cho chạy thuốc tiếp (sợ bệnh nhân yếu quá, bị thuốc giạt... chết?) mà ngưng lại một kỳ là kéo dài thêm ba tuần lễ... đau khổ (cô người Mỹ trẻ tuổi ngồi ghế bên, đã bị BS ngưng cho chạy thuốc, vì cô nói ăn không được, nên cứ uống nước juice, làm sao có đủ máu?)

Phải nói là khi chạy chemo, thuốc nó hành liêng xiêng (nếu chạy thuốc nhẹ chắc khỏe hơn), chừng hơn một tuần lễ đầu tiên, lấy tay sờ vào sợi tóc nào là nó theo tay nắm của mình mà ra đi không luyến tiếc. Và khoảng vài tuần sau, khi gội đầu là cả mái tóc rụng ráo, nó quện vào nhau mà không cách chi... gỡ nổi. Cái đầu “trọc lóc” kể từ đây khỏi cần cạo, cắt.

Bài thơ “Tự trào về MÁI TÓC” (Lthn)

Một sớm mùa Đông biết thân mang bịnh

Chúng “ung thu” người nghe cũng hồi ôi
Cứ như là đời sắp chấm than thôi
Sẽ... đi thẳng khi lòng không mong đợi!

“Không dễ chết!!!” cuộc sống còn tiếp nối
Cứ vững tin mà chạy chữa thuốc thang
Bởi từ lâu tâm thanh thân an nhàn
Vui sống khỏe, tuần 6 ngày... Zumba-Fitness!

Vốn biết ...thân già sớm lo từ trước
Sức khỏe định kỳ chẳng họ... 3 cao
“Mỡ -đường-máu” chỉ số vẫn tự hào
Thời gian nghỉ vun xới vườn xanh biếc.

Ngày đầu tiên chính thức vào bệnh viện
Cứ ngỡ mình đang vào tiệm... nail salon
Người bệnh cancer ngồi chật căn phòng
Chạy “chemo” mà tha hồ...hóng chuyện.

Thời gian đầu bị “thuốc hành” xiềng liềng
Miệng, mũi máu vờn, nóng đốt ruột gan
Người bản thân chẳng nuốt được thức ăn
Rồi từng lọn tóc vấy tay chào... già biệt!

Tay sờ đầu miệng bỗng cười thành tiếng
“Khỏe vậy sao? khỏi tốn... lover’s hair luôn”
Khỏi cần nhìn cũng đoán giống... Thiên Tôn*
Đầu không tóc, mảng da đầu lạnh ngắt...

Tôi đứng đung khi chồng tôi nín lặng
Rồi thở dài: *“Sao nhanh quá vậy em
Nhìn em cười, ruột anh xoắn quăn thêm
Dù nhắm mắt, lòng cũng buồn muốn khóc!*

*Ngày xa xưa anh thường hay vuốt tóc
Thả lưng chùng hay ôm trọn tấm lưng
Mùi hương chanh, bỏ kết gói thơm lừng
Để anh nhớ những lúc hành quân khó nhọc”*

*“Cười lên đi! Đó chỉ là.... mái tóc!
Dáng vẻ ngoài nhìn có chút... khó coi
Không than phiền, không buồn nản buông xuôi
Đầu... trọc lóc, ta đội đầu... tóc giả (hahaha...)*

*Nhìn quanh ta nhiều mảnh đời nghiệt ngã
Trong cam go còn cố vượt cơn nguy
Sống vươn lên không nản chí thụt lùi
Dù thiếu thốn vẫn thấy đời... hạnh phúc!*

*“Sinh-lão-bệnh-tử! Loài người cõi tục
Cứ bình tâm mà chấp nhận phận đời*

*Em bây giờ thấy... khỏe quá đi thôi
Khỏi tốn bạc đi... hair salon làm tóc!*

*Nếu ai bảo giống... “Su cô đầu trọc!”
Càng vui mừng vì mình được... dựa hơi
Những vị chân tu không tha thiết bề ngoài
Nhiều người tóc đẹp chắc chi lòng đã đẹp?*

*Đầu... trọc lóc vì thuốc men dồn ép
Bệnh chữa lành, tóc sẽ mọc lại thôi
Lại cười vui vì tranh... rẽ đường ngoi
Nếu không thể, hãy nguyện cầu... SỐNG SỐT!*

Cảm ơn Phật Trời độ trì cho trót lọt
Cảm ơn chồng con, chị em, các cháu, bạn thân nhà
Cảm ơn Y-dược khoa của xứ sở Cờ hoa
Cảm ơn... tôi luôn vì mãi cười... hã hã hã!”
Mar-2015.

*Ca sĩ TN của TNBN.

Nếu có sức mạnh về tinh thần cũng là điều làm cho căn bệnh giảm nhẹ(?). Tôi là “con của Phật” nên mỗi lần vào thuốc hay là trước khi lên bàn mô để lấy tế bào ung thư ra khỏi người, tôi đều niệm Quan Thế Âm Bồ Tát. Dĩ nhiên không có Phật Trời nào sẵn sàng giúp mình dứt bệnh. Nhưng giữ cho phần tâm linh được vững vàng cũng là điều nên thực hiện. Nhất là chồng con và anh chị em, cháu chắt trong gia đình, cùng những bạn bè thân sơ, từ ngoài đời thường và trên những “diễn đàn ảo”, người nào cũng “phát tâm cầu nguyện” cho mình, nên tôi càng vững tâm hơn nữa.

Có đau bệnh mới hiểu thấu giá trị “sức khỏe là vàng”! Không ai có thể gánh vác cái đau bệnh của mình được, nhất là những người gần gũi với mình. Nếu mình “than vãn” chỉ làm cho họ thêm buồn lo, nhưng không giúp gì được hết. Nên tôi cứ “không sao” là tốt nhất. Bạn bè đến nhà thăm, tôi vẫn cười hã hã, dù có lúc không còn hơi để thở. Thương lắm, cảm động lắm, ai cũng muốn đến thăm hỏi và đem thức ăn, sữa uống đến tặng (những người cơ thể không được khỏe, xin miễn tiếp, vì trong người không còn kháng thể chống đỡ nên dễ bị nhiễm trùng), nhưng có sở đến được chút nào đâu. Cảm ơn tấm thịnh tình của ACE nhưng phải nhờ chồng... thanh toán dùm, sợ bỏ phí mang tội. Thương chồng; con bao nhiêu, tôi tự nhủ phải cố gắng để vượt qua, dù rằng uống một lon sữa có khi kéo dài đến một tiếng đồng hồ chưa... xong. Vị BS của tôi còn cẩn thận dặn đủ điều nào là phải “cữ ăn những trái cây sống mà có vỏ mỏng, sợ bị nhiễm trùng mà mình không thấy được, tất cả rau củ đều phải luộc chín, cữ ra đám đông vì dễ bị... lây bệnh của họ, nhất là không nên uống những loại... nutrition (thuốc cao đơn hoàn tán), không giúp gì cho việc chữa bệnh. Thế là tôi cứ trù mèn nằm nhà xem phim vui cười của Mỹ, để đầu óc... thanh thoi.

Gia đình nào còn vợ chồng thuận thảo, những lúc bệnh đau mới thấy nó quý hiếm dường nào. Chồng tôi vẫn phải đi làm full time, vì phải giữ bảo hiểm quá tốt, chỉ phải trả tiền “co pay” và một số “out of pocket” để được vô thuốc, nếu không có tiền để trả cho bệnh viện, mình... đi thẳng như chơi (người có “trợ cấp bảo hiểm y tế của chính phủ xin không đề cập đến). Buổi sáng phải đưa vợ đi nhà thương, chiều đi làm cả đi lẫn về 10 tiếng, còn phải lo làm... y tá bắt đết dĩ khi tôi đi giải phẫu về, lại còn tự lo cho bao tử của mình. Nói chung là bao thân mọi chuyện từ A đến Z, ở sở làm cứ hai tiếng gọi về nhà thăm vợ... có sao không? Ngàn ấy chuyện, nếu bệnh nhân vợ còn “than thở” thì làm sao kham nổi. Câu nói “không có gì” hay “không sao hết” rồi cố gắng cười hìhìhì... Chuyện gì cũng sẽ qua thôi. Thương chồng và cảm ơn biết dường nào.

Tôi cũng có viết “Một ngày vui” sau khi chấm dứt những ngày radiation.

Một ngày đi qua mà mình còn mạnh khỏe là một ngày vui, nhất là trong thời gian "chữa bệnh". Không biết có bao nhiêu người đi đến bệnh viện mà phải "đếm" từng ngày như tôi không? Hôm nay là ngày cuối cùng trong 35 ngày chạy "radiation"(xạ trị), một trong 3 cách trị liệu bệnh "cancer" mà tôi đã chịu đựng trong suốt thời gian

qua (dĩ nhiên thời gian chữa trị bằng phương pháp chemo (hoá trị), giải phẫu đã qua rồi, nhưng không phải đi bệnh viện hằng ngày như đi "radiation").

Vừa không phải dậy sớm đến bệnh viện, vừa không còn bị tiếp tục... thiêu đốt da thịt (một phần tư thân trên từ trước ngực ra đến sau lưng) đến phòng nặng đen thui, ngứa rát quá trời đất, đến nằm ngửa cũng không được, nên hết đi là... khỏe vô cùng. Bây giờ chỉ còn chờ thời gian cho những vết bong trên da lành lặn trở lại, cũng không khó khăn gì mấy.

Vừa mừng vui cho cá nhân mình đã xong một thời gian và một phương cách trị liệu, còn vui hơn nữa khi văn phòng BS.... trao tặng cho một mảnh "bằng chúc mừng" (Congratulations) với tất cả chữ ký của BS + y tá, và nhân viên trong phòng. Trước khi nhận "bằng chúc mừng", bệnh nhân còn phải đọc những lời... giải thích về căn bệnh, (giống như đọc lời "tuyên thệ" để vào quốc tịch Hoa Kỳ? Chắc chỉ có ở nơi này?), xong rồi kéo dây chuông ba hồi vang vang, rộn rã, thế là tất cả mọi người đều vỗ tay, có nhiều bệnh nhân ngồi phòng chờ đợi bên ngoài cũng... chúc mừng theo. Vui thì thôi! (Bệnh nhân nào cũng được đối xử như vậy cả.)

Cảm ơn bác sĩ, y tá, và tất cả... nhất là chồng tôi, người đã làm tài xế và lo lắng cho việc chữa trị bệnh tình của vợ suốt những ngày dài.

Hy vọng và hy vọng những ngày sắp đến là những ngày mạnh khỏe, không còn mang trong người tế bào bệnh nan y thời kỳ thứ ba. Vẫn chờ đợi một ngày bác sĩ báo: "Chúc mừng cancer free". Và đúng theo lịch trình chữa bệnh, vẫn phải 3 tuần một lần vào bệnh viện chạy thuốc, nhưng không còn là... "thuốc độc chemo".

Thật ra khi chữa trị bệnh cancer, chỉ có "khó khăn" trong lúc chạy chemo, còn giải phẫu và radiation chỉ là ngoài da. Đau đớn, khó chịu, bong rộp chỉ là giai đoạn, nhưng phải chịu khó tập therapy cánh tay phía bên giải phẫu, nếu không chịu đau lúc ban đầu, cánh tay sẽ bị... cứng đờ, không cách chi giờ tay lên được, và những đầu ngón tay sẽ bị tê cứng, có hại về lâu về dài. Và tôi, đã chịu khó đến phòng tập hằng ngày khi sức khỏe vừa cho phép, cũng là cách tự giúp mình vượt qua cơn đau bệnh. Cố gắng và cố gắng! Lắm khi "tĩnh bơ" coi như mình chưa hề mắc bệnh.

Và hôm nay, lại là những ngày dài vui mừng kế tiếp, khi vị bác sĩ trị liệu tuyên bố không còn chạy thuốc vào người nữa (chỉ phải uống... mười năm dài, không biết có còn sống đến ngày... ngưng thuốc?) Tôi đã kéo một hồi chuông dài thật dài, mừng rơi nước mắt trong khi mọi người chung quanh đều cười vui, chúc mừng!

Ông bà xưa thường nói "ở hiền gặp lành". Dù có gặp trắc trở bệnh hoạn gì rồi cũng sẽ qua thôi. Nhất là những người có "phước đức" được sống trên đất nước tự do, giàu có Hoa Kỳ này (?), khi nhìn lại những bệnh nhân nằm la liệt trong những căn phòng chật hẹp, dơ bẩn ở bệnh viện tại đất nước VN mà xót xa thương cảm quá. Ở đây, đúng là "luong y như từ mẫu"! (Có bảo hiểm tốt mà!) Các bác sĩ thì lo lắng cho bệnh nhân, các y tá làm việc nhẹ nhàng, hỏi han săn sóc vui cười tử tế, người bệnh cảm thấy được an ủi và yên tâm chữa trị, với những phương tiện đầy đủ, vệ sinh. Cảm ơn vô cùng đến những bác sĩ, y tá, y công, những người mang đến cho tôi sự sống còn sau cơn bệnh cancer đã đến thời kỳ thứ ba.

Cứ ngỡ rằng căn bệnh đã dứt sau ba tháng nghỉ ngơi, nhưng không ngờ bác sĩ gọi lại, vì trong hình chụp mới, còn những tế bào ung thư sót lại trong cổ, dù sau ba lần giải phẫu đã qua, thế là phải vào bệnh viện check, chụp đủ mọi loại hình, và bác sĩ chuyên môn riêng sẽ phụ trách cho uống thuốc... phóng xạ nguyên tử để diệt trừ những cancer cell (tế bào ung thư) còn sót lại.

Chưa bao giờ tôi nghĩ có ngày mình trở thành một nhân vật quan trọng đến như thế. Có lối đi... dành riêng khi ra về, và có "director" cầm cell phone... hướng dẫn tận tình cứ sợ mình... đi lạc (dù chỉ là đường trong bệnh viện). Trên con đường mình đi qua, có người treo... băng vàng cản lối, sợ đi nhầm vào những cánh cửa vào phòng có người ngồi bên trong., có camera theo dõi, lỡ mình có... quên lối về theo lời họ chỉ dẫn thì vẫy vẫy tay lên cho họ biết để họ hướng dẫn mà đi cho đúng đường. Xe thì có chỗ đậu dành riêng, lại có người làm... dàn chào chỉ lối cho mình đến chỗ đậu xe, tài xế đeo... khẩu trang ngồi ghế trước chờ sẵn, mà thông thường thì những con đường đặc biệt chỉ dành cho những nhân vật quan trọng, mà người ta gọi là VIP (Very Important Person) như các chính khách, tài tử,... Người thường thì đi du lịch mua vé loại thượng hạng thì cũng có lối đi riêng, nhưng bữa nay lại là...tôi!

Hahaha... chắc bà con tưởng tôi làm gì mà được ưu đãi như thế? Mèn ơi, chỉ là một "cách trị bệnh" mà thôi. Tôi cũng chẳng tìm hiểu chi cho một óc khi mình cũng là người bình thường, không "đanh gia vọng tộc",

cũng không “đắt đai màu mỡ” lắm, mà cái bọn “trộm đạo” lại chun vô nhà với vũ khí độc hại chờ giết người khi có dịp. Đã mấy lần tôi nhờ bác sĩ “mở cửa” (giải phẫu) tống xuất nó đi, nhưng chúng vẫn... lì lợm năm ăn vạ, Bữa nay ông bác sĩ “tức quá” cho tôi ném mùi “phóng xạ nguyên tử” cho bỏ ghét.

Trời ạ, thấy cô y tá lấy viên thuốc mà... hết hồn, cứ ngỡ cô mở thùng... lựu đạn, cũng cái thùng sắt to tổ chẳng như thùng chứa đạn hồi năm năm bên xứ mình, bên trong thêm một ống i-nox nhỏ nữa, cô phải mặc áo chống phóng xạ, đeo găng tay và dùng kéo cắt sợi dây mới thấy... viên thuốc cũng... to tổ chẳng. (Tôi muốn ... chóp bô hình mà ngại phạm luật nhà thương, lỡ khi vừa cầm máy lên họ ngỡ mình có âm mưu gì thì khốn). Tận tay ông bác sĩ (cũng mặc áo chống nhiễm phóng xạ) phải bỏ thuốc vào... họng bệnh nhân, chờ thuốc xuống thực quản, vào bao tử, lúc này cô y tá mới cầm cái... kính rọi vào người bệnh nhân xem thuốc... xuống bao tử chưa? Họ kỹ càng, cẩn thận quá. Tôi có tò mò hỏi cô y tá: “Mỗi ngày bà phải trị bao nhiêu bệnh nhân như thế này, bà không ngại sao”? Bà ấy bảo: “Thỉnh thoảng thôi, không phải ngày nào cũng có”. Thì ra, chắc tại “mấy con bệnh” của tôi cũng lại thuộc loại “Si-Pơ-sò” (Special) cứng đầu, nên bác sĩ phải dùng “bom nguyên tử” để diệt cho chúng nó chết tiệt.

Thế kỷ trước người Mỹ “tặng” nước Nhật hai quả bom nguyên tử, chất phóng xạ quá trời mà ... không báo trước, nên nhiều người tiêu đời, kẻ còn lại bị... nhiễm bệnh vì ở gần. Bữa nay BS tặng tôi chút đỉnh, nhưng theo... chỉ thị của bác sĩ, người chung quanh không được bén mảng lại gần trong một tuần lễ. Nói rõ là có phòng riêng “nội bất xuất, ngoại bất nhập” như mấy ông Thầy Chùa Thiếu Lâm tự chun vô cốc... tịnh tu, bọn đệ tử không được bén mảng tới, và khỏi mang cơm cho Thầy vì Thầy...nhịn ăn. Luyện võ mà! Còn tôi thì người thường, nên mỗi bữa ông chồng già sẽ phải mang cơm để trước cửa phòng, gõ mấy tiếng báo hiệu rồi... đi chỗ khác chơi, tôi tự nhiên mở cửa ra mà lấy thức ăn, không phải làm gì cả, khỏe ru! Bác sĩ dặn dò kỹ càng như thế!

Chuyện đời không suông sẻ như mình tưởng, chỉ có nửa ngày sau khi uống thuốc phóng xạ, tôi bị dị ứng và bắt đầu khó nuốt nước miếng, bắt đầu ho khan và khó thở về đêm. Tôi gọi đến bác sĩ thì bà bảo không sao, cứ ngậm vào viên kẹo chanh thì khỏe. Nhưng càng lúc cổ họng tôi càng thấy sưng to lên, thế là mới 5 giờ sáng, vị Bác sĩ chữa bệnh cho tôi bảo đi gấp vào phòng cấp cứu của bệnh viện.

Người ta cho tôi nằm để theo dõi, nhưng càng lúc cổ tôi càng sưng phồng lên, khoảng vài giờ sau, họ báo cho biết là bệnh viện không... chữa được chứng dị ứng của tôi, dù bệnh viện rất lớn, họ sẽ chuyển tôi về bệnh viện trung ương (Texas Medical Center) và bằng phương tiện... trực thăng, vì đi xe cứu thương e rằng không cứu kịp.

Trước khi đưa ra trực thăng, họ chích cho tôi một mũi thuốc trợ giúp để kéo dài thời gian trong lúc phải di chuyển, nhưng tôi không còn thở dễ dàng được nữa (dù họ đã cho thở oxygen), hình như tim muốn ngưng đập. Hai người y tá ER luân phiên cố giúp tôi giữ hơi thở và miệng cứ liên tục nói lớn: “Keep breath! Keep breath! Don’t stop! Don’t Stop!”, “Open your eyes!” Họ nói liên tục, nhưng tôi đã bắt đầu cảm thấy lạnh chân, lạnh tay hết rồi. Tuy nhiên trí óc tôi đang cố làm việc, tôi cố la thật lớn: “I don’t want to die!” La nhiều lần như vậy (nhưng sau mới biết là tiếng la của tôi đã không còn phát ra tiếng, vì bị nghẽn rồi). Tôi mơ hồ nghe họ bảo phải cố giữ hơi thở, nếu để tim ngừng đập là tôi sẽ chết chắc. Ý nghĩ thoáng qua đầu nếu tôi “buông” chắc là tôi chết ngất, mà nếu bác sĩ cố gắng cứu chữa chắc cũng khó khăn, tôi mà khóc, không thở được sẽ...hui nhì ti ngay thôi, nên cố gắng hết sức lực để giữ hơi thở dù rất yếu ớt. Tôi đã thấy một khoảng mênh mông bao la trước tầm mắt, thấy đang đứng chờ vợ một mình ở đó, nhưng bên tai lại nghe tiếng các con tôi la thật lớn: “Mom! Try!” (Má ơi cố gắng lên!), rồi tiếng con tôi khóc (dù các con không ở nhà thương lúc đó). Rồi tôi lại nghe có lời văng vẳng bên tai: “Pray! Hãy cầu nguyện đi!”. Thế là tôi còn biết để cầu xin: “Phật Bà phù hộ cho con, con không muốn chết!” Tôi cố mở mắt theo lời gọi của những người cấp cứu dù gần như kiệt sức rồi, tôi thấy lò mờ ngoài cửa phòng quá nhiều người mặc đồ xanh bệnh viện đứng chen chúc (sau này chồng tôi cho biết là BS trưởng bệnh viện cũng có mặt và ông gọi điện thoại liên tục về bệnh viện lớn, và có khoảng gần hai mươi người vừa bác sĩ vừa y tá đứng chung quanh). Sau đó thì họ đẩy băng ca đưa vợ tôi ra trực thăng. Thời gian khoảng chừng hơn mười phút (chồng tôi cho biết).

Tôi chỉ mơ hồ thấy người ta đẩy tôi vào một căn phòng, loáng thoáng có tiếng nói của nhiều người, và tôi không còn biết gì nữa.

Tôi cố mở mắt nhưng không thể cựa quậy được, vì họ đã cột cứng tay chân tôi vào thành giường, mồm miệng họ bịt băng keo, họ đút ống thở vào miệng tôi nên cổ họng đau rát, và khi từ từ tỉnh lại thấy có cô y tá người Mỹ ngồi canh. Thấy tôi tỉnh cô mừng và bảo rằng tôi đã... ngủ gần hai ngày một đêm, thời gian dài thật

dài chờ tôi tỉnh lại. Rồi bác sĩ bắt đầu vào hỏi thăm, tay chân tôi vẫn bị cột, họ nói tôi nghe và nếu hiểu chỉ cần gạt đầu. Tôi không mở miệng được cứ ngỡ mình... câm luôn.

Sau tám ngày nằm trong ICU (Intensive care unit), mà mỗi một y tá chỉ “săn sóc” có hai bệnh nhân, suốt ngày đêm họ ra vào lấy máu, thử máu, chụp hình liên miên không cách chi bệnh nhân chớp mắt được. Khi tôi được về nhà, tuy đi xiên xẹo, người teo như con mấm nhưng đã sống sót... Nếu ở thành phố nhỏ, hoặc một xứ sở nào ngoài nước Mỹ này, và không có sự “cố gắng” của chính bản thân, chắc tôi đã đi thẳng lâu rồi, làm sao có bài viết này... Ba tháng sau, nghe có trường hợp tương tự như bệnh tình của tôi, mà bệnh nhân là cô gái 17 tuổi ở Michigan, cô đã tử vong, có lẽ do cô sợ quá mà không cố gắng được, và nếu khóc thì sẽ chết chắc, vì không còn đường để thở nữa. thương và cầu nguyện cho cô gái trẻ.

Phải nói là mỗi người có một lá số để... vượt qua biên giới đi về trên hay xuống dưới. May quá, tôi đều bị cả hai nơi "từ chối" nhập cảnh vì chưa thực hiện đủ "thâm niên công vụ" chôn dương trần? Hay là tại “trời kêu tôi cứ... giả điếc không thèm... dạ” khỏi thực hành câu “trời kêu ai nấy dạ!” nên còn đây.

Thường thì mỗi người khi thoát được cơn bệnh ngặt nghèo, họ hay ghi lại những kinh nghiệm quý báu cho người nào thấy cần thì “nghiên cứu” để có thể vượt qua khó khăn khi gặp phải...

Đối với cá nhân tôi, hình như mọi việc cũng... bình thường thôi, mỗi cơ thể con người đều có cấu tạo khác nhau, không người nào giống người nào đâu. Bệnh hoạn thì có thể cùng một chứng, Bác sĩ chữa cùng một loại thuốc nhưng liều lượng có khác nhau. Cơ thể người này hợp với thuốc này, người nọ thì không, nên cũng khó nói lắm, nhất là những loại thuốc “cao đơn hoàn tán” người ta quảng cáo liên tục ở nhiều nơi, đối với cá nhân tôi thì tuyệt đối không đụng tới. Nhiều lúc “đọc báo” thấy người ta viết về bệnh cancer phải làm thế này thế nọ, phải cũ món này món kia, nhưng cũng đâu hẳn như vậy, mình cũng ăn uống bình thường, cả ngọt mặn chua cay nhưng đừng ăn... nhiều quá, cố gắng sinh hoạt một ngày như mọi ngày, vui vẻ, thoải mái tinh thần xem như chưa hề... bị bệnh và tập thể dục đều đặn cũng là điều chính yếu.

Bây giờ, hơn bốn năm trôi qua, bác sĩ tuyên bố căn bệnh tôi “free”! Nghe thì nghe vậy cũng mừng, nhưng cũng chẳng biết sẽ... ra sao ngày sau.? Thôi thì cứ được ngày nào vui vẻ lạc quan sống ngày đó. Làm những gì có thể trong điều kiện cho phép như đi du ngoạn, thăm viếng bạn bè, giúp đỡ những ai cần giúp nếu được...

Cảm ơn Trời Phật. Cảm ơn những ân tình của chồng con, anh chị em, cháu chắt, bạn bè thân hữu chung quanh từ hội đồng hương, trường học, hội đoàn và trên nhiều trang mạng “ảo”, đã dành thật nhiều tình cảm, thăm viếng, hỏi han, săn sóc, và góp lời cầu nguyện. Nhất là chồng tôi, người “bạn đời” đúng nghĩa, một người suốt những năm tháng dài chỉ biết lo cho gia đình và vợ con, người đã chăm lo từng chút một giúp cho vợ đang trị bệnh, lúc nửa đêm về sáng cùng vợ vào emergency ở nhà thương, những lúc gió mưa tầm tã chở vợ đi vào thuốc, những nửa khuya vợ lên cơn đau chuyển mình không được, và những bát cháo ân tình dù vợ không cách chi... nuốt nổi vì bị thuốc hành, v.v. Nhiều và nhiều lắm lời cảm ơn chân thành đến với tất cả, còn sống đến ngày nào là ngày ấy mãi mãi biết ơn.

Nhìn thấy sự quan tâm lo lắng hỏi han cầu nguyện của tất cả mọi người thân trong gia đình, bạn bè thân hữu, mới thấm thía được câu “danh ngôn” tôi đọc từ lâu, dù không nhớ của ai và cũng chưa hoàn toàn đúng hẳn với trường hợp của mình nhưng vẫn “tâm đắc: “*Thấy bạn mình... té ngã thì hãy đưa tay nâng đỡ, đừng đợi khi... nín thở mới đến thấp nén nhang*”...

Mong rằng những ngày tháng tới đều là những... ngày vui.

Lê Thị Hoài Niệm



Nhớ Mùa Hoa Phượng

Mùa hoa phượng trở đỏ sân trường
 Ngắm cảnh phượng bay chợt vẫn vương
 Ve khóc biệt ly hồn thốn thức
 Hè về xa vắng bóng người thương

Từ lúc đổi thay màu núi sông
 Gió chiều hiu hắt thổi phượng đông
 Người đi ấp ủ niềm tâm sự
 Có nhớ cô em nhạt má hồng

Đặt khách ly hương ngắm phượng rơi
 Tâm hồn xao xuyên chẳng nên lời
 Thuở nào hai đứa chung tình sử
 Nhật ký sang trang cách biệt đời

Hôm nay mưa gió lạnh hồn thơ
 Thêu dệt đôi vần ướm mộng mơ
 Ánh mắt phai mờ chờ hạnh phúc
 Hồng trần đôi lúc ngỡ sao rơi

4/4/19

ĐT Minh Giang

MẸ THƯƠNG ÔNG BÀ

(Viết thay một người cháu của lính VNCH.
 Trích tuyển tập TRI ƠN CHIẾN SĨ VNCH.)

*

Mẹ đạp xe đi chợ:
"Mua hộp kim, về ngay!"
 Nhưng mua thêm nhiều thứ
 Nên ba lô quá đầy!

Chạy không kịp sắp xếp
 Kem chảy, lạnh sống lưng
 Muốn con mừng món lạnh
 Đạp mãi, quyết không dừng
 Về, cả ngày ớn ớn.

Bà kể chuyện, ông thêm:
*"Xưa Việt Cộng tra tấn,
 Nhất anh trong xà lim
 Nằm, ngồi đều buốt giá
 Muối cắn nát cả da
 Bụng đói càng thêm lạnh!
 Bên cửa hở, gió lùa..."*

THƠ ĐỀ TẶNG

(Trích tuyển tập TRI ƠN CHIẾN SĨ VNCH.)

*

Tay thêm viết kiểu bướm bay
 Ghép hoa xinh xắn với đầy lá xanh
 Tặng người chuyên lửa đấu tranh
 Một thời là Lính lừng danh: Cộng Hòa!

Ước gì viết được hùng ca
 Ngợi khen với cả thiết tha rạng ngời
 Nào đâu duy nhất một người
 Bao nhiêu Lính đã vì đời dân thân!
 Ý Nga, 2.4.2019

BẠN CÓ THẤY?

(Trích tuyển tập ĐƯỜNG VỀ QUÊ HƯƠNG.)

*

Những đứa trẻ không nhà, ngủ đường phố
 Cả gia tài chỉ một xấp giấy cong
 Giấy không dày sao đủ ấm mùa đông?
 Bạn có thấy những cháu, con như thế?

Thế rồi Mẹ lại khóc
Thương Ông tuổi về già
Bệnh khắp cùng lục phủ,
Ngũ tạng cũng rên la.
Ý Nga, 2.4.2019

Ai ru khê ở bờ tre hồi bé,
Cháu bụi đời, có được đất vuốt ve?
Đâu bạn bè quàng khăn đỏ xun xoe,
Mà lặng lẽ mót mọt măng gặm thế?

*

Bạn có thấy đảng viên diện áo đỏ
Nhà tứ bề, xe sáng chói đem khoe,
Luôn ti toe những mới mẽ đồ lõe
Hỏi cán bộ, sao toàn giàu “tập thể”?

Ai ngạo nghễ, ai nào nề “vô sản”?
Ý Nga

GẶP GỠ NHAU ĐÂY

Sáng thứ sáu 29 tháng ba, 2019 là buổi họp mặt Tiền Đại Hội của cựu học sinh Gia Long tại nhà hàng Kim Sơn, Houston Texas.. Nhóm Cô Gái Việt (CGV) vừa là học sinh của trường vừa là thân hữu, nhân dịp này gặp gỡ nhau đây.

Vợ chồng Ngân Bình, vợ chồng Kim Phú, Minh Giang và Thanh ở cùng hotel. Chúng tôi đến nhà hàng Kim Sơn lúc hơn 9 giờ sáng.

Anh Sinh (chồng Ngân Bình) là tài xế tận tình của nhóm và cũng là thợ chụp hình tận tình chu đáo luôn.

Gặp các CGV: Phi Nga, vợ chồng Phương Thúy, Mẫu Đơn, vợ chồng Thu Hương, Thuý M., anh Minh – Sương Lam. Mừng vui chào hỏi nhau trong đám đông người cũng hơn hờ tươi vui như mình.

Lần đầu Thanh gặp Sương Lam, nàng nói nhiều, ríu rít như chim hót trên cành thật vui nhộn chẳng bù cho anh Minh chỉ lặng lẽ ngồi yên một chỗ. Thanh khen ngợi anh Minh nào là hai lần đi du lịch cưới lạc đà, nào là chăm chỉ xây hồng khô cho vợ và luôn sát cánh cùng vợ đó đây thì anh thản nhiên đáp “Bà bảo gì tôi làm đấy.”

Trong Tiền Đại Hội nhóm CGV mặc áo dài đồng phục, chụp nhiều hình bên nhau, mỗi lần chụp hình ai đó lại cẩn thận nhắc nhở:

- Nhớ óp bụng lại nhé.
 - Teo bụng lại cho thon thả nha chị em ơi.
- Hầu như chị em nào cũng thừa kinh nghiệm này khi mặc áo dài, nhưng nhắc còn hơn không. Thế nên bảo đảm khi lên hình ai cũng có vòng eo lý tưởng.

Màu áo dài đồng phục với tiết họa hoa lá của CGV góp phần làm đẹp thêm bên cạnh các màu áo dài khác của cựu nữ sinh Gia Long và khách khứa.



Có chị nào đó hỏi một CGV:

- Các chị thuộc nhóm nào mà mặc đồng phục đẹp thế!

Bà bầu Phương Thúy lại được dịp kể “công lao” đã “nghiên cứu” công phu trên net để tìm ra mẫu áo đơn giản mà dễ thương này.

Cả nhóm CGV ngồi chung bàn trừ vợ chồng Sương Lam, Thúy M và vợ chồng Kim Phú, họ ngồi bàn với bạn bè riêng.

Nhân dịp đối diện với anh Khánh Hà của Phương Thúy, Thanh và các bạn cùng chúc mừng anh đã được nhà xuất bản Mỹ in sách và chúc anh luôn cảm hứng sáng tác tiếp. Anh xã của Thu Hương cũng dễ thương như vợ, anh sẵn sàng chụp hình các CGV bất cứ khi nào.

Những món ăn tại Kim Sơn bao giờ cũng ngon nhưng cả bọn vẫn... để dành bụng, mong buổi chiều đến nhà Hoài Niệm ăn tiếp và cũng là dịp... thoát ra khỏi chiếc áo dài, từ lúc mặc để chụp hình đến lúc ngồi ăn lúc nào cũng phải... óp bụng lại, teo bụng lại mệt thấy... bà.

Sau 3 giờ chiều tan hàng tại Kim Sơn cả nhóm CGV trực chỉ nhà Hoài Niệm.



Gặp chủ nhà thật vui và bất ngờ vì Hoài Niệm trông vui vẻ và tươi khỏe, đang chiến đấu với cơn bệnh nhưng tinh thần Hoài Niệm luôn vững vàng và yêu đời.

Các bạn cảm phục Hoài Niệm lắm đó.

Thanh và Kim Phú định thay áo dài thì Sương Lam nói bà bầu Phương Thúy muốn chúng ta mặc áo dài CGV để chụp hình kỷ niệm với Hoài Niệm và Nguyên Nhung, nên lại... óp bụng tiếp và chờ đợi màn chụp hình..

Các món ăn đã bày đầy bàn đợi khách, chủ và khách cùng ra vườn ngắm hoa lá cảnh và trò chuyện đùa vui để anh Sinh chụp hình kỷ niệm. Các bạn lại rói rít nhắc đến Nguyên Nhung, tìm số phone để “hỏi tội” sao giờ này chưa thấy đến. May quá nàng và chồng đã đến đúng lúc với hai khay thức ăn: món gỏi xoài và xôi mặn mới học trên you tube. Thanh ăn thử món gỏi xoài thấy ngon lắm luôn.

Xong màn chụp hình hội ngộ chủ nhà vùng Houston, cuối cùng các CGV cũng được thoát của nợ áo dài, kể mặc đồ tây, người mặc váy áo tha hồ thoải mái.

Chuyện trò mãi tưởng như không nguôi, rồi Sương Lam tặng quà cho các CGV. Cảm ơn món quà từ Oregon của Sương Lam nhé.

Kim Phú tặng mấy củ tỏi đen do nàng công phu tự làm, Thanh chưa biết ăn có ngon không nhưng chắc chắn là tốt cho sức khỏe. Cảm ơn bé Phú nhiều.



Nhập tiệc khách ngồi đầy trong nhà và cả chiếc bàn dài kê ngoài sân.

Vừa ăn vừa nghe Mẫu Đơn kể chuyện bị... chó táp, máu chảy thịt rơi mà hồi hộp thương đau.

Thanh nhớ đêm qua, thứ năm, ở hotel, Kim Phú và Ngân Bình đã sang phòng của Thanh và Minh Giang, cả 4 người tha hồ chuyện trò. Kim Phú kể chuyện có thật, người chết hiện về làm Ngân Bình và Thanh... rú lên từng cơn. Giá không cùng chung phòng với Minh Giang thì đêm thứ năm chắc chắn Thanh sẽ thức trắng đêm vì sợ ma... hiện về như chuyện vừa nghe.

Cuộc vui đến hơn 8 giờ tối khách ra về. Cảm ơn chủ nhà Hoài Niệm và hàng xóm Nguyên Nhung đã chiêu đãi CGV một bữa ăn ngon vui vẻ.

Hẹn tái ngộ dù... không biết bao giờ.
Cả ngày toàn là ăn uống và... chụp hình,
ai cũng thấm mệt.

Nhóm Thanh về đến hotel, chào nhau
xong ai về phòng ấy. Thanh và Minh
Giang thay nhau vào phòng tắm để còn
nghỉ ngơi.

Nửa đêm Thanh tỉnh giấc lò mò ra
restroom đi tiểu thấy có vệt ánh sáng bên
hành lang hắt vào từ cánh cửa, Thanh hốt
hoảng check lại mới biết là chưa lock
cửa, cánh cửa vẫn hé mở.

Thanh cẩn thận lock cửa lại và về giường
nằm mà vẫn chưa yên tâm, chỉ sợ cái
lock cửa... lại bị hư, lại hé mở ra lần
nữa.

Đến lượt Minh Giang cũng ra đi tiểu, Thanh lên tiếng kê và nhờ Minh Giang xem lại cửa lần nữa cho chắc ăn.
Thì ra lúc tối về phòng cả hai đều mệt nên bước vào trong phòng mà không để ý lock cửa ngay, đưa nợ ý lại đưa
kia.

Trời ơi, may mà không kẻ xấu nào phát hiện ra sự lơ đãng này mà lên vào phòng thì... hai bà già trầu sẽ ra sao?

Hôm sau thứ bảy Đại Hội Gia Long, Thanh không tham dự còn Minh Giang từ giã bay về Louisiana.

Hai ngày chung phòng với Minh Giang thật có lời cho Thanh, vì Minh Giang hiền dịu đảm đang như cô Tấm,
nàng xấp xếp lại khăn trải giường và chần gối cho Thanh gọn gàng ngay ngắn sau khi ngủ dậy. Nàng tự động ủi
áo dài cho Thanh hôm đi dự tiệc Tiền Đại Hội. Có lẽ trời sắp đặt, một đũa xón xác ba chóp ba nhaoáng được ở
cùng một đũa cẩn thận ngăn nắp để bù đắp cho nhau.

Thanh cảm ơn Minh Giang nhiều lắm. Hẹn... dịp sau lại share phòng nha Minh Giang.

Chủ Nhật là ngày Hậu Đại Hội, picnic ở công viên bắt đầu từ 11 AM đến 3 PM.

Thời tiết bỗng dưng... cà chua cà chớn, dù chỉ 59 độ F. mà lạnh vì gió nhiều. Sáng thức dậy Thanh nhìn ra
ngoài sân cảnh cây nghiêng ngả theo chiều gió mà sốt cả ruột. Thời tiết này sẽ phá hỏng cuộc vui ngoài trời.
Nếu thời tiết ấm cúng, là dịp các chị mặc đồ đẹp, tung tăng khắp công viên vui chơi và chụp bao nhiêu là hình
ảnh đẹp.



Vợ chồng Ngân Bình, vợ chồng Kim Phú và Thanh đến George Bush Park lúc 12 giờ trưa, khách không đông như dự tính, hoặc họ đến ít hoặc họ đến nhiều nhưng đã ra về bớt. Ai cũng mặc đồ thật dày, nhiều người trùm kín mặt, kín đầu như... bà đạo Hồi. Thật khó nhận diện người quen.

Thanh vào trong mái hiên nơi có những dãy bàn ghế và bàn thức ăn của ban tổ chức, đang ngờ ngác kiếm tìm thì gặp Thu Hương, cả khuôn mặt Thu Hương quán trong tấm khăn quàng màu tím nhưng Thanh vẫn nhận ra nàng nhờ đôi mắt lung linh biết cười. Thu Hương có những nét lí lắc, nhí nhảnh trẻ con thật dễ thương.

Hai đứa lại mừng vui nói chuyện, rồi lần lượt Thanh gặp Phương Thúy, Sương Lam. Hỏi

thăm biết Thúy M, Phi Nga cũng đến picnic nhưng biến đâu mất rồi? Trón vào trong xe tìm hơi ấm hay đã ra về?

Tội nghiệp nàng Sương Lam của tôi, trùm kín đầu vẫn lạnh run, nhưng nàng vẫn vui vẻ cười mũ trùm đầu khi chụp hình.

Cũng như mọi người, Thanh đứng tại chỗ nhưng liên tục nhảy tung tung lên cho... nóng máu, cho bớt lạnh, có nhiều chị ra ngoài sân cỏ vừa nhảy vừa hát. Không biết ai đỡ lạnh hơn ai?

Lạnh thì lạnh cũng ráng cùng nhau chụp vài tấm hình. Chiều nay chắc nhiều người sẽ bị cảm lạnh và khi về sẽ cảm... thấy nhớ những kỷ niệm này.

Nhóm Thanh ra về sau hơn 1 tiếng đồng hồ ngoài park.

Tạm biệt Houston, tạm biệt các Cô Gái Việt đã gặp. Mỗi người đến từ một nơi nào đó, gặp gỡ nhau đây vui trong vài ngày rồi cũng đến lúc phải chia tay.

Thanh theo xe cùng vợ chồng Ngân Bình trở về Dallas, các bạn vừa gần mà bỗng thấy xa xăm, ngày mai các bạn cũng sẽ bay trở về nơi chốn của mình.

Sau mấy ngày chỉ vui chơi ăn uống, chúng ta chắc ai cũng... lên ký, trở về nhà lại vào nề nếp cũ, ăn uống chừng mực và tập thể dục là... vẫn như cũ ngay thôi.

Cuối tháng ba là mùa hoa dại của Texas, dọc đường đi từ Houston về Dallas trên highway thấy những vạt Bluebonnet màu xanh tím, vạt hoa cam, vạt hoa đỏ làm dáng trong nắng nhạt, trong trời chiều. Thanh mãi ngắm, người ngoài dần nổi bâng khuâng tiếc một cuộc vui.

Nguyễn Thị Thanh Dương

BẠO TRỊ SAO TRƯỜNG TÔN?

(Tặng các Bạn thanh niên, sinh viên, học sinh quốc nội.

Trích tuyển tập ĐẸP CHO RỒI.)

*

Người tụt áo, sút khuy
Kẻ đánh đập, thô lỗ
Trơ trơ đến lạ kỳ
Đường đảng đi: tà trị!

Kẻ chửi bới, hét la,
Người van xin khếp nép.
Dân lệ tuôn đầm đìa
Cố giữ nhà mọp mep.

Thật ghen ngào xót xa
Bao cảnh đời nghiệt ngã
Cao Sanh có hay là
Vẫn lắm người hê há?

Vận nước còn lâm nguy
Riêng gì trò ấu trĩ?
Bạn cứ say li bì
Ai đòi giùm công lý?

Hãy đứng dậy mà đi
Hỡi thanh niên dũng khí,
Phải đốt sạch hồng kỳ
Đẹp ngay phường bạo trị!

Ý Nga, 5.3.2019

HỎI NGƯỜI

(Trích tuyển tập THUYỀN NHÂN.)

*

Tháng Tư người ăn chơi
Hỏi lòng có “hồ hởi”?
Chắc “bác” khen: -Tuyệt vời
Kẻ ăn mừng thắng lợi”?

Đảng trở nẻo nhàn du,
Người gạt gù thích thú
Nước lăm địch, nhiều thù
Giặc đầy Nhà chưa đủ?

Điều gì đã gọi mời
Mà hồn người phơi phới?
Khi xưa người ra khơi
Vượt biển vì tư lợi?

Nhìn dân đói tả tơi
Trẻ thơ còi, rách rưới
Bao tiếng khóc xé trời
Đeo khăn tang tức tưởi.

Hơn bốn mươi năm rồi
Mà Việt Nam vẫn tối
Nước e sẽ mất thôi
Vui gì mà mở hội?
Ý Nga, 3.4.2019

Những Người Không Đất Đứng



Tôi gặp chị vào những ngày sau tháng tư năm bảy mươi lăm, khi hai người đàn ông của chị và tôi cùng vắng mặt trong gia đình. Tôi trở về nhà với mẹ trong một xóm nhỏ ở thành phố Cần Thơ, còn chị cũng dắt con về nhà người anh tá túc, vì cha mẹ chị không còn. Hoàn cảnh hai đứa thật giống nhau, hai người phụ nữ chân yếu tay mềm, mỗi nhà hai đứa con còn nhỏ dại. Hỏi ra thì trước kia tôi và chị cùng học một trường, cũng mái trường Nữ Trung Học và cũng những thầy cô năm cũ. Tôi đi làm một ít lâu, lấy chồng rồi bận rộn con cái, yên phận làm mẹ. Chị lý tưởng hơn, sau khi đậu Tú Tài, thích là "hoa lạc giữa rừng gươm" nên chị theo học khóa nữ trợ tá xã hội, tham gia công tác giúp đời. Chị có học qua một khóa trợ y, nhờ vậy sau này khi lâm vào bước đường cùng, chị đem chút tài mọn ra chữa bệnh cho dân nghèo ở vùng sâu, vô tình được phong làm cô bác sĩ dù không đỗ đạt được mảnh bằng y khoa nào hết.

Đạo ấy hai đứa đều dưới tuổi ba mươi, vì chưa lăn lộn với đời nên vẫn có nét ngây thơ của những người đàn bà trẻ con. Chúng tôi sống bám vào hai mảnh ny lông trên vỉa hè thành phố. Hai người cùng hoàn cảnh nên dễ thân nhau, cả hai đứa cùng có lúm đồng tiền trên má.

Chị thật thà bảo tôi:

- Người ta bảo những ai có lúm đồng tiền thì lúc nào cũng dư dả, sao hai đứa mình đời rách quá.

Tôi ngắm chị. Một khuôn mặt hơi vuông nhưng rất ưa nhìn. Hai mắt sâu và sáng, vàng trán thông minh, mỗi khi cười hai lúm đồng tiền lõm xuống, trông chị rất có duyên. Ngày còn trẻ, chắc chắn có nhiều anh chết vì nụ cười của chị. Bởi vậy khi gặp chị, anh mau mau đón chị về, rồi không cho đi làm nữa, vì giữa chốn ba quân, chị như một bông hoa đẹp mà ai cũng muốn hái.

Tôi không đẹp như chị, chỉ dễ coi, cũng hai lúm đồng tiền trên má. Hai đứa có những bốn cái đồng tiền mà lúc nào cũng túng bần, phải chia nhau từng đồng tiền vốn, xẻ cho nhau đồng tiền lời để mua thức ăn cho con. Có sống trong cảnh đời ấy mới thấy được lòng dạ con người tốt xấu ra sao. Hoàn cảnh bên ngoài đổi thay như chong chóng, anh em trong gia đình ai cũng lo thủ phận mình, hai điều ấy đã giúp những con người như tôi với chị xích lại gần nhau hơn. Những lúc hai đứa đi kiếm ăn, dòn cả bốn đứa trẻ lại nhờ mẹ tôi trông giúp. Hai đứa

lớn đến trường, hai đứa nhỏ nhờ bà cụ già chăm bẵm, mỗi chiều về ngoài quà cho con, chị vẫn không quên mua mớ trà, mấy quả cau tươi cho mẹ tôi. Có khi cả hai gia đình cùng ăn chung bữa cơm tối, những lúc ấy cả hai đứa cùng cảm thấy sự chia sẻ cái khổ, cái nghèo cho nhau thật là đáng quý. Dưới ngọn đèn điện đỏ quạch, chỉ có đàn bà và trẻ con, không ai nói ra nhưng tôi vẫn nhận thấy nỗi cô đơn và bần khổ của những cuộc đời không lối thoát.

Không còn gì để bầu víu và tin tưởng, khi tương lai là một chuỗi mịt mù, tăm tối. Đêm nào mẹ con tôi cũng cầu nguyện, ngọn đèn dầu leo lét trên bàn thờ, đêm đêm chúng tôi chờ phép lạ, như chờ đợi từ ngày mừng một Tết dài mãi cho đến chiều ba mươi cuối năm, vẫn không có gì hơn. Chị đi chùa, hôm nào có tiền mang theo bó nhang, nải chuối. Không chỉ có Phật mà hề nơi nào có thánh thần là chị đến, với một niềm hy vọng là anh ấy được mau trở về với chị. Dưới ngọn nến sáng bập bùng dưới chân Đức Mẹ, tôi nhìn nét mặt nghiêng của chị, mờ ảo và đẹp lạ lùng. Chị như một thánh nữ, đôi mắt ứa ra hai giọt lệ long lanh. Chân thành lắm, chỉ là những lời van xin, khẩn khứa cầu sự an bình cho kẻ chân mây. Tuy vậy, có những khi thất vọng quá, hai đứa vẫn rủ nhau đi coi bói, bỏ mấy đồng bạc để nghe một niềm hy vọng. Thầy bói không thấy ai giàu, giữa ban ngày ngó lên nóc nhà lỗ chỗ như sao sa, chẳng thầy nào nói được tương lai của chúng tôi hết. Chị chìa bàn tay còn xinh đẹp cho lão thầy bói nắn đi nắn lại, lật tới lật lui, đo đạc dài ngắn rồi nói nhăng nói cuội. Lúc ấy nét mặt chị thật thành khẩn, để rồi trên đường về chị buồn bã bảo tôi:

- *Bồ hên quá, có quý nhân phù trợ, ông ấy lại có đường về, còn mình sao mờ mịt quá.*

Tôi bật cười bảo chị:

- *Chuyện, hơi sức đâu mà tin, cứ đợi đến con trăng này xem đường sự có về không đã, biết thế nào là hên với xui.*

Có đến chục con trăng qua đi mà bóng người vẫn biền biệt bóng chim tăm cá. Mỗi lần nói chuyện coi bói hai đứa lại cười, nhớ lại lúc còn đi học, mới biết yêu, vẫn nhờ người ta đoán hộ tình duyên, gia đạo. Lũ nhỏ lớn dần lên, đời chị và tôi vẫn chỉ là những con bài bích, những người chồng thời buổi đó vẫn chưa nhận được con cơ báo hiệu ngày trở lại.

Một hôm, chị nhận được thư anh, chiếc phong bì được xếp bằng giấy học trò như đồ chơi thủ công lại viết bằng mực tím, bút lá tre. Chị mừng mừng tủi tủi nhìn con dấu nhà bưu điện, lá thư vượt đèo, vượt suối đi cả hai tháng trời mới đến tay vợ, và chỉ là những con số không thấy nói nơi người gửi. Đọc thư anh, tả chút thay đổi thời tiết, chị biết anh ở xa lắm. Quê chị miền Tây Nam Phần, ven bờ Cửu Long, từ nhỏ đến lớn chị chỉ đi tới Sài Gòn là hết đất. Thư anh viết có một khuôn mẫu sẵn, không thấy nói gì đến nhớ thương, chị đọc thư khóc mù mẫn, trách anh vô tình. Ngây thơ như một đứa trẻ, chị bảo tôi:

- *Anh dặn mình mạnh dặn đưa các con đi xây dựng vùng kinh tế mới, chỉ có con đường ấy mới mở ngõ cho anh có cơ hội làm lại cuộc đời. Hãy tin những gì anh nói, ngày về không còn xa.*

Tôi gạt đi, vì trước mắt tôi nhan nhản những gia đình sống lang thang trên hè phố, hoặc trở về làm một cái chái che nắng mưa trên chính nền đất của mình ngày xưa. Tôi khuyên chị:

- *Dàn bà chân yếu tay mềm, trường học điện nước lại không có, ai bảo đảm an ninh cho mình giữa nơi đồng không mông quạnh. Họ nói thì mặc họ, tin làm sao được.*

Chị ngây thơ không hiểu những gì anh viết, giá chị hiểu ngược lại thì đâu có chuyện quyết định mẹ con dẫn nhau đi vùng kinh tế mới. Mẹ tôi á ngại cho chị, có khuyên bảo nhưng chị quả quyết là sẽ tìm thấy tương lai. Tôi phục chị can đảm, vì tôi vẫn ở lại thành phố, bám trụ tâm ny lông trên vỉa hè. Tôi không quen nhìn những con đĩa no máu bám vào chân mình, và cũng không biết làm ruộng. Chị đi rồi, chỉ còn mình tôi lại nhập vào giòng người xoay quanh cái bẫy chuột lớn, lần thật nhanh vào những con ngõ thông thương khu chợ mỗi khi bị rượt đuổi. Chúng tôi không phải tội phạm mà lúc nào cũng mang mặc cảm của kẻ bị săn đuổi, không sống bám ai mà vẫn bị liệ vào thành phần cận bã.

Có những lần tôi lan man nhớ đến người bạn hiền của mình, hình dung ra căn nhà trống trải của mẹ con chị giữa đồng không mông quạnh, đôi tay học trò ấy làm sao vật lộn nổi với những thửa ruộng đầy cỏ lác và đĩa vất. Sức chịu đựng của chị có ngày cũng hết, tôi nghe tin chị tự tử và được cứu thoát. Ít lâu sau, chị về lại thành phố với nét mặt xanh xao, tiêu tụy, đầu cạo trọc như một ni sư. Nguyên nhân làm chị tự tử cũng chỉ vì không chịu nổi cảnh sống quá cùng cực và cô đơn, và cũng vì những lời tán tỉnh lẫn hăm dọa của bọn địa phương. Ra đi thì dễ, nhưng về lại không đơn giản. Không nhà, không hộ khẩu, anh em nhìn chị hờ hững, vì không ai muốn đa mang

vào mình những gánh nặng. Hai đứa tôi trở lại khu chợ nhỏ, trở lại với tấm ny lông trên vỉa hè, mỗi lần hàng phượng vĩ ven sông rung rung những cánh hoa màu đỏ rực rỡ, tôi thấy chị buồn buồn. Cả hai đứa có một lúc nào đó trong đời, vẫn băng khuông nhớ lại mình ngày xưa, tà áo trắng, mái tóc dài xòa trên lưng, nụ cười má lúm đồng tiền dễ thương làm say lòng người bạn trai cùng lớp.

Một thời gian sau, chị lại đưa con về quê chồng, vì người anh chồng đi tập kết về chia điền sản của cha mẹ để lại. Chồng chị được một phần, dĩ nhiên không nhiều lắm nhưng có còn hơn không. Căn nhà của ông bà nội lủ nhỏ dành cho ông anh cả, chị cất tạm một cái chái bên cạnh ngôi nhà từ đường của cha mẹ chồng để lại. Những ngày đầu ở quê chồng, gần gũi với gia đình ông “anh chồng cách mạng”, chị phục lẫn ông về những bài học và cách sống của một xã hội tốt đẹp mai sau, khi con người không bóc lột người, mọi sự trên đời sẽ là của chung. Nhưng sau chị mới thấy triết thuyết đi một đường lòng người lại đi một nẻo. Lúc ngỏ lời nhờ ông anh cứu giúp thằng em trong tù, ông cho chị nhiều bài học mà chính chị không ngờ chồng chị lại nhiều tội đến thế. Chị thấy mình luẩn quẩn, cứ đi từ bé tắc này sang bé tắc khác, chẳng cái nào dễ chịu hơn cái nào. Cuối cùng, chị gom hết vốn liếng, mua một cái ghe nhỏ có mái che, mẹ con dẫn nhau đi buôn bán dọc theo các làng xóm xa xôi, đổi chác sống qua ngày.

Từ một người phụ nữ trí thức thành phố, chị mau chóng trở thành một người phụ nữ miền quê đen đũi, đảm đang. Chân đi đất, đầu quấn khăn rằn, biết chèo xuồng và sống như một người nhà quê thứ thiệt. Trên chiếc ghe chạt chội ấy thay cho mái nhà tranh, mẹ con chèo chồng, trôi nổi như giẻ lục bình trôi theo giòng nước. Có chỗ để ngủ, có chỗ nấu ăn, có khạp nước uống, chiếc ghe như một cái nhà lưu động rày đây mai đó, thỉnh thoảng chị mới chèo ghe về chợ Quận, mua hàng hóa và thuốc men để trao đổi với người dân sống ven hai bờ kinh rạch. Lúc ấy, con chị mới được ăn tô hủ tiếu, được nhìn ánh đèn điện sáng như trăng ở phố chợ, đôi mắt háo hức nhìn những đứa trẻ cùng cỡ tuổi đến trường.

Theo như chị kể lại, người nông dân quê mình là những người sản xuất ra lúa gạo, lại là những người chịu cảnh bữa đói, bữa no. Gặp lúc được mùa, có chút lúa bán xong phải mua phân, mua giống để dành, sửa cái nhà, cái ghe, sắm bộ quần áo chờ mùa tới. Chẳng may thất mùa lúa đóng thuế không đủ, trong nhà vét không ra hột gạo để ăn. Lại đi vay, nợ mẹ đẻ nợ con, lấm nhà chỉ có cơm ăn với muối xả ớt. Tuy vậy họ vẫn cần nhiều thứ cho sinh hoạt hằng ngày. Cuộn chỉ, cây kim, chai dầu gió, viên thuốc cảm, lúc ốm đau làm gì có bác sĩ, y tá nào mạo hiểm đến đó cứu nhân độ thế, hay để thực thi câu “lượng y như từ mẫu” cho họ. Chính lúc ấy, chị trở thành thầy thuốc bắt đắc dĩ của đám dân nghèo, bằng chút kinh nghiệm của sự học hành năm xưa, qua mấy cuốn y học thường thức chị được đọc, dầu không có bằng cấp chuyên môn, chị vẫn là tia sáng trong cảnh tối tăm của đám người nghèo khổ. Người ta đón chiếc ghe của chị để mua viên thuốc cảm, thuốc ho, nhờ chị chữa giùm những chứng bệnh thông thường, vô tình chị trở thành cô bác sĩ của những người dân quê tội nghiệp.

Cuộc sống cứ thế trôi đi, chồng chị vẫn chưa về dù chị đã hai lần đi xây dựng quê hương mới. Hai đứa con không được đi học, nhưng những buổi tối neo thuyền trên bến sông, dưới ngọn đèn lù mù, chị dạy con học đọc, học viết. Sau này, anh được chuyển dần vào Nam, mỗi lần đi thăm chồng chị gửi ghe cho người bà con, mẹ con dắt nhau đi thăm nuôi. Chị dấu biệt anh về cảnh sống hiện tại, con không được đi học, mỗi lần về anh gửi thêm lá thư cho ông anh Cách Mạng nhờ giúp đỡ vợ con. Chị im lặng không nói, lúc phà về ngang bến bắc Cần Thơ, chị đọc thư rồi xé nhỏ từng mảnh thả trôi theo dòng nước. Bây giờ chị đã trưởng thành, sáu năm trời lận đận chị không còn ngây thơ như dạo trước. Lần chị về thành phố thăm tôi, dẫn theo hai đứa con nay khá lớn, chị hầu như lột xác để trở thành một người phụ nữ thôn quê biết an phận, đen đũi hơn và nét mặt đăm chiêu hơn. Tôi hiểu chị đã trưởng thành, từ những kinh nghiệm suốt sáu năm qua chị gặp phải.

Vẫn mái tóc được bới gọn đằng sau gáy, chiếc áo bà ba đen, nụ cười buồn vẫn còn hững hờ lúm đồng tiền, có lẽ đây là nét duyên dáng cuối cùng còn sót lại nơi chị. Hai đứa con chị thật tội nghiệp, chân mồm cời, mặt ngơ ngáo khi gặp lại những đứa bạn ngày thơ ấu, nay đã quá xa lạ. Ở chơi với tôi vài ngày, chúng tôi nhắc lại chuyện cũ. Chuyện nhà ông thầy bói giữa ban ngày mái lá sáng như sao sa, chuyện hai đứa giữa buổi chợ tím bốn góc ny lông chạy như vịt, chuyện về những người đàn ông vắng mặt trong nhà không biết đến mấy mươi trăng mới trở lại.

oOo

Mãi bảy năm sau chiến tranh anh mới được trở về sum họp với vợ con, đúng vào đợt cuối năm, kịp về ăn Tết

với gia đình. Lúc thay bộ quần áo cũ ngày xưa, anh ngỡ ngàng như người quen đi chân đất lần đầu tiên được mang giày, anh thấy mình trở thành con người khác. Hành trang anh chẳng có gì, cái gì còn xài được anh cho lại bạn bè, hai chữ Tự Do khiến anh hồ hởi, ước thành chim để bay ngay về với vợ con.

Hôm ấy là những ngày cận Tết, trên chuyến phà buổi chiều sang sông, anh nhìn thiên hạ chen chúc nhau, tay xách nách mang, người ta về quê ăn tết, trông ai cũng háo hức lạ. Còn một ít tiền vợ đưa hôm trước, anh mua cho con chục ổi, mấy xấp bánh phồng khoai, bao nhiêu năm tù tội anh chẳng còn gì, chỉ còn tấm thân tàn và túi hành trang rỗng tuếch. Anh dựa vào lan can chiếc phà đang lướt sóng trên giong sông Cửu Long, mặt sông như một miếng bông cỏ khổng lồ trải rộng ra từ bờ bên này tới bờ bên kia. Anh hít thở nhiều lần không khí trong lành của dòng sông quê mẹ, mắt nhìn theo giẻ lục bình lênh đênh trên dòng nước, không biết nó trôi về đâu, với những bến bờ xa lạ.

Cuối cùng anh cũng về tới quê nhà, nơi mà ngày xưa lúc còn chiến tranh, anh ít khi dám trở lại. Con đường cũ vẫn gập ghềnh như ngày nào, ngày xưa đã không ít những chuyến xe bị lật nhào sau tiếng nổ long trời của mìn bẫy, đã không ít những người vô tội chết thảm thiết trên nẻo đường yêu dấu của quê hương.

Bây giờ thì cảnh ấy không còn, nhưng đường xá vẫn lồi lõm còn hằn sâu dấu tàn phá của chiến tranh. Cảnh nào với anh cũng vậy. Miền Bắc heo hút những rừng, những suối, đường xe chạy những cây giang, cây nứa quệt vào thành xe cào xước. Miền Nam sông rạch chằng chịt, nhà cửa xiêu vẹo vẫn y chang ngày trước. Cha mẹ anh qua đời từ lâu, vợ con anh đã thay anh về quê chông lập nghiệp, anh thấy lòng mình vẫn âm áp với hai chữ trở về thật thiết tha.

Khi anh tìm về căn nhà, làng xóm cũ năm xưa, người đầu tiên anh gặp lại là ông anh lớn, người đã theo tiếng gọi núi sông ra Bắc tập kết, nay trở về miền Nam sống trong căn nhà hương hỏa của gia đình. Đạo ông ra Bắc, anh còn nhỏ xíu đang đi học tiểu học, nay gặp lại hai người đã đứng vào hai phía khác nhau. Ông anh là hình ảnh của cha anh hồi trước, cũng chút hom hem khi đôi má hõm xuống bởi thiếu những chiếc răng. Sau vài lời hỏi thăm, anh được thêm những lời khuyên nhủ, y như những bài anh học được trong tù.

Lúc hỏi thăm đến vợ con, anh được biết “thím ấy và các cháu” đang sống trên chiếc ghe nhỏ, cuộc sống bập bênh như cọng lục bình thả theo nước lớn, nước ròng. Tự nhiên anh muốn khóc, người anh cả lúc đưa anh ra má sông tìm vợ con, đã hạ giọng nói với anh mà nghe rõ lắm mới thấy có gì rất ngậm ngùi:

- Thôi lỡ rồi, anh cũng không làm lại được mà chú cũng không làm lại được. Nói vợ em thu xếp cho các cháu lên bờ, dầu gì chúng cũng là cháu của anh.

Ôi tình nghĩa anh em, dầu có thế nào đi nữa cũng phải có phút giây sống thật với tình máu mủ. Không ai căm thù ai, vì ai cũng chỉ là nạn nhân của lũ kên kên thềm ăn thịt người, xô đẩy nhau chết chát chông để làm vật tế thần cho chiến tranh.

May là anh về đúng dịp cuối năm, chị neo ghe vào bờ cho con ăn Tết. Dưới hàng dừa lá ngọn trên sông chiều, một làn khói trắng bốc lên trên mặt sông, lòng anh man mác buồn, rồi khi bước qua mấy bậc đá rêu trơn trượt để xuống ghe, tự nhiên anh bật khóc. Chưa bao giờ anh khóc ngon lành như thế, vì không phải lúc nào anh cũng có tự do để khóc, hơn nữa, nỗi đau khổ đã làm mất anh ráo hoảnh, khô khốc không còn giọt lệ. Anh biết đời anh mất tất cả, chỉ còn chút này thôi. Nhìn vợ trong chiếc áo bà ba đen, hai bờ vai thon mảnh năm xưa nay u lên vì chèo chống nhiều quá, lòng anh như bị sát muối. Hai đứa con lơ lảo nhìn cha, chân cẳng chúng nó mốc cời, anh ôm con vào lòng mà không làm sao ngăn được những giọt nước mắt, cứ thế là chả rơi xuống mái tóc khét nắng của con.

Mùa Xuân ấy vợ chồng con cái anh đón ông bà trên chiếc ghe neo dưới mé sông, vì họ là những người không đất đứng, không có nhà, không có nơi chốn để về khi mùa xuân tới. Anh còn sông nhiều năm, nhiều tháng chèo chống với vợ trên chiếc ghe thương hồ ấy, chấp nhận hoàn cảnh một cách bình thản vì không còn một chọn lựa nào khác. Hai đứa con được cho lên bờ đi học, tá túc với người bác trong căn nhà của ông bà nội. Dù sao con anh vẫn phải đi học, học gì không biết, nhưng từ trước đến nay, trường học vẫn là cái nôi êm ái nhất trong cuộc đời của mỗi con người. Vợ anh vẫn là cô bác sĩ bắt đắc dĩ của những người dân quê nơi vùng sâu, nhưng từ ngày có anh, chị đỡ vất vả hơn, nét mặt có tươi tắn và nụ cười vẫn còn dấu vết hai lúm đồng tiền in trên má. Sông trên sông đã quen, người anh cứ bập bênh, lúc được lên bờ là những ngày ít ỏi của anh trên quê hương. Mỗi lần bước đi anh cứ lảo đảo như người say sóng, chút xíu anh ngã vì lòng cứ mênh mông nghĩ đến một chân trời xa lạ. Anh để lại chiếc ghe cho đứa cháu họ, về ngôi nhà hương hỏa với người anh một thời gian trước lúc đi xa, có dịp sống lại với nhau một thời gian, nhờ vậy họ đã hiểu nhau thêm một chút. Khi chỉ còn hai anh em,

không còn lẫn ranh nào giữa tình huyết nhục, ông anh của anh đã khóc và mới có dịp nói hết những ray rứt mà ông giấu kín bao nhiêu năm, kể từ năm 54, ông bỏ nhà ra Bắc.

Đoạn kết:

Đó là những gì tôi biết về anh chị, những người bạn cùng hoàn cảnh với tôi, đã không có đất đứng ngay chính trên quê hương của mình. Giờ này anh chị đã có một cuộc sống khá ổn định trên nước Mỹ, tôi không dám bảo nơi đây là đất thiên đường, nhưng nó cũng không phải là hỏa ngục.

Anh chị lập nghiệp trên miền Bắc, mùa đông có tuyết phủ và mùa hè, trời vẫn mát mẻ với những ngọn thông xanh. Họ gửi cho tôi mấy tấm ảnh, anh tóc đã muối tiêu, chị đã tròn trịa hơn trước, riêng hai đứa nhỏ nay đã lớn, nhận không ra, đứa con gái thật xinh, nụ cười giống hệt mẹ thời còn trẻ. Nghe nói ông anh Cách Mạng của anh đã chết, những năm về sau anh vẫn gửi tiền, gửi quà và thuốc men về cho ông, ít ra nhờ vậy ông cũng được hưởng chút nào của thằng em trong những ngày cuối đời. Những người ở thế hệ anh năm xưa mất đi cũng nhiều, càng về già thì nỗi nhớ quê càng chập chùng, anh vẫn không quên được dòng sông miền quê cũ. Trong tấm hình mới nhất anh chị tặng tôi, chị nép vào vai anh mỉm cười, già rồi mà hai lúm đồng tiền vẫn còn mờ trên má. Chóng thật, mới ngày nào mà đầu đã hai thứ tóc.

Nguyễn Nhung